

TÂN VĂN

Nam thu nhứt
Số 10 — giá 0\$ 10

Ngày thu bay
6 Octobre 1934

Chủ-nhơn sáng lập : Mlle Trần-thị-Hiệp - Quản-lý chủ-nhiệm : Phan-văn-Thiết
BAO-QUAN : N° 45-49, RUE GARROS-SAIGON



VẤN-ĐỀ TIẾT-KIỆM

Cần giữ kiệm tị gia vì bần. Câu ngạn - ngữ ấy không những đúng ở xã-hội Á-đông ta mà cũng đúng ở xã-hội Âu-tây nữa !

Tiết-kiệm là gì?—Tiết-kiệm là biết dành dè, mỗi tháng huê-lợi của mình được 10 phần mình chỉ nên xài 5, 7 phần thôi. Món tiền mình dành dè đó để phòng hờ khi mình đau yếu già cả, không còn làm việc được nữa, thời lấy đó mà chi dụng, hoặc già rui mình chết sớm cho có một món tiền để lại cho vợ con mình được lấy đó làm món tư-bổn mà sanh-lợi về sau.

Về phương diện kinh - tế học.— Trước kia, các nhà kinh-tế học cho rằng tiết-kiệm là gốc của sản-nghiệp và là một phương giải-nghy cho hạng thợ thuyền. Nhà triết-học Mạnh-đức tư-cưu (Montesquieu) lại khác, ông cho rằng nếu mấy nhà giàu có không chịu xài phí mà cứ lo tiết - kiệm thì bọn nhà nghèo phải bị chết đói.

Cái ý-kiến ấy nhiều người kích bát và nói rằng : trái lại, người giàu càng nên dành dè hơn kẻ nghèo vì như thế mới thiệt là hữu ích cho xã - hội. Họ viện lẽ rằng khi người giàu không xài hết số tiền huê-lợi của họ và họ lấy phần tiền họ dành dè đó mà đem ra sanh lợi thì cái số tiền ấy sẽ vào tay hạng người lao - động và phụ-tợ vào việc sản - xuất (production).

Vả tại nếu chúng ta biết rằng chính nhờ sự dành dè của chúng dân Pháp mà nước ấy: trong lúc trước cuộc Âu-chiến 1914, giữ được cái địa-vị một đại-quốc về công-nghệ; đương giữa lúc Âu-chiến, được mở mang binh lực cùng vận-lãi đủ lương-thực mà dùng; và sau cuộc Âu - chiến có thể tu bổ những sự hư hao, cất lại những tỉnh thành bị tàn phá, dựng lại những nhà máy bị tiêu hủy vãn vãn... Như vậy, chúng ta không thể nào chối cãi rằng sự dành dè là hữu ích cho nước nhà. Bởi có, bần phận của người giàu trước hết là phải tiết-kiệm vì chỉ có họ là có thể tiết-kiệm một cách dễ dàng, khỏi phải nhịn xài những việc cần kíp cho sự sống.

Phần hạng kẻ nghèo, thật ra thì không phải là họ không có thể tiết-kiệm được, vì cứ như sự 'a thấy biết thì họ vẫn

lắm khi có dư tiền mà xài phí bậy bạ trong đường tửu sắc..., Cái món tiền xài bậy ấy, nếu họ muốn thời họ có thể dành dè được ngày !

Sự tiết-kiệm, dầu cho do nơi người giàu hay kẻ nghèo cũng vậy, cũng đều là nên khuyến khích tương lệ, miễn là số tiền dành dè đó người ta dùng để nằm một chỗ làm đồng tiền chết, mà phải đem nó ra mà xài dùng trong các cuộc công thương là đủ.

Sự tiết-kiệm như đã nói trên đây là cái thể-tài của sự biết lo hậu của con người.

Điều kiện của sự tiết-kiệm.— Muốn tiết-kiệm không phải tự nhiên mà làm được ngay, cần phải có một ít điều-kiện.

1- Phải có chí muốn lo hậu.— Giống như anh chàng Hercule trong dị-đoan sử của người Hy - Lạp phải lựa trong hai đường: một bên là đường đức hạnh, một bên là sự khoái lạc về tinh dục, loài người ai cũng phải lựa một trong hai sự muốn : ăn xài cho phí chỉ dầu là những việc không cần kíp cũng không chừa, hay là nhịn ăn nhịn xài trong một lúc mà để dành số tiền dự bị cho ngày tương lai.

Cái nhu - cần (besoin) hiện-thời nó tức nhiên khẩn thiết hơn cái nhu - cần tương - lai. Nhịn sự xài phí cho sung sướng ngay bây giờ là một chuyện cũ g khó lắm. Người muốn dành dè đó phải suy nghĩ trong trí rằng trong năm bảy năm, hay mười, mười lăm năm về sau, mình không còn sức lực mà làm việc nữa; và phải tương tượng trước mắt sự vợ con cực khổ nếu va bất hạnh mà từ bỏ cõi đời. Ấy đó, chỉ nhờ cái trí biết lo sợ những sự bất trắc ngày mai mà người ta có thể dành dè được. P.V.T.

(COI TIẾP TRƯỞNG NHÌ)

Bon Prime N. 33 Để lãnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons liên tiếp cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T. V.» thì bần-báo không thể nhận.

Tây Bồi

NGƯỜI MÀ CHỊ THUA CHUỘT SAO ?

TÔI có một người bạn thân, đi làm mất việc, ra buôn lỗ vốn, cùng nhau xa vắng có mấy tháng nay, may sao bữa kia thỉnh linh, anh em gặp nhau tay bắt mặt mừng, tôi hỏi :

— Ủa anh hai! lúc này anh làm công chuyện gì đó anh ?

— Trời ơi! có công chuyện gì đâu mà làm ! Tôi ở nhà ăn không, đang lo thử phương thuốc trừ chuột đây thôi.

Tôi cười và nói :

— Vậy mà bảo không làm chuyện

gì ! Anh thử thuốc trừ chuột, thế là anh dự bị nay mai làm thế-giới vi-nhơn, có bia đá trọng đồng, có bác-dầu bội-tinh, có bạc tiền ức triệu đó.

Người bạn có ý sững sốt; anh tưởng là tôi muốn kêu ngạo xô xiên gì anh; nhưng sau tôi nói trắng ra thì anh cười, trong óc như có nảy ra một cái tia sáng hy-vọng.

Phải, tôi nói ai kiếm ra phương thuốc trừ chuột cũng đủ làm thế-giới vi-nhơn, ấy là nói chuyện thiệt !

Khoa-học Âu Mỹ ngày nay tài giỏi lạ lùng, thật là khuấy nước chọc trời, thông thiên triệt địa, tìm kiếm ra làm sự bí-hiêm, sai khiến cả những sức vô hình, đến đổi người ta tự phụ rằng cướp quyền tạo-hóa, giành khéo thiên-công, chớ không phải vừa. Ấy vậy mà có một giống vật, thân hình chỉ

(COI TIẾP QUA TRƯỞNG 2)

ĐỂ MỘT LẦN 5 CON GÁI.

CẢ XU NHẬN 5 ĐƯA NHỎ LÀM CON NUÔI, VÀ LẬP CHO CHÚNG MỘT NHÀ VÚ NUÔI TỐN 5.000 ĐÔ-LA.

THỈNH thoảng thấy báo Tàu đăng tin rằng ở Trung-quốc có người đàn bà sanh 4 con một lúc, có người sanh 7 con một đ; song báo Tàu hay đăng tin « con vịt một cặp » và không có hình ảnh gì làm chứng, thì làm sao mà tin được.

đề ra 2 đứa con rồi mà bụng còn thấy lớn thấy đau; đến lúc đóc-tơ vừa đến nơi thì mụ Dionne đã đẻ thêm ra 3 đứa nhỏ gái nữa. Cộng lại 5 đứa đều là gái mà sanh ra thiếu tháng. Thiếu tới 2 tháng mới là ghê.

Vì đó mà đóc-tơ phải dùng



HÌNH NÀY ĐỨNG GIỮA LÀ MỤ DIONNE, ĐỨNG PHÍA TAY MẶT CỦA MỤ LÀ NGƯỜI CHỒNG CÒN TAY TRÁI MỤ LÀ ÔNG ĐỐC-TƠ ĐÃ CỨU 5 ĐƯA NHỎ ĐỀU ĐƯỢC KHOẺ MẠNH

Người đàn bà trong hình này đẻ một lần 5 đứa con, thì chính là việc thiệt cách vài tháng nay.

Ấy là chị nhà quê Oliva Dionne người xứ Canada. Hồ đầu tháng Juin, mụ có chữa còn thiếu ngày tháng mà seo thấy đau bụng dữ, anh chồng sợ quỳnh chạy đi rước đóc-tơ. Trong khi đó mụ ở nhà

cách riêng để nuôi nấng năm đứa nhỏ cho đủ cái số 2 tháng nữa là kỳ hạn tự nhiên của nó. Nhờ vậy cả 5 đứa nhỏ đều mạnh khoẻ cứng cáp.

Báo-giới Canada rùm lên, cho là việc lạ như xưa nay trong lịch-sử sanh-dục. Nhà nước và nhơn-dân đều chú ý đến. Nào là hội Hồng-thập-tự gọi lại 3 người vú nuôi thật

Trong số này

CÓ NHỮNG BÀI :

- Vấn-đề tiết-kiệm.
- Cận-trạng Thái-bình-dương
- Trẻ bán báo (điều-tra).
- Vợ thánh-hiền.
- Cảnh vườn hoa.
- Cổ-kim Giai-vận.
- Trương Cao-miên.
- Phụ-nữ — Nhi-đồng.
- Thê-thảo — Đua ngựa.
- Thái — Toán-đố — Cờ-tướng

Nhiều hình thời-sự rất lạ.

Lỡ, Lâm. — Lười gươm
Nữ-hiệp. — Liêu-Trai chệ-dị

20 trang..... 0 \$ 10

Năm mộng thấy chết mà chết thiệt

Câu chuyện này là câu chuyện thiệt.

Nguyên có một cô nữ-học-sanh ở Linbliana là cô Zorkha Princ 17 tuổi, bữa 16 Aout trước đây cùng người trong gia-quyển đi ra tắm ở bãi biển.

Trước khi đi, bà mẹ cô viết thư bảo cô đừng có tắm biển là vì đêm hôm rồi : — Mà năm mộng thấy con đi tắm bị một con cá ông cắn con chết.

Cô Zorkha đưa thư của bà mẹ cho chị em bạn coi, vừa cười vừa nói :

— Tôi nghiệp mẹ tôi năm mộng bà-xam như thế, đời nào tôi tin.

Nói rồi cô thay đồ xuống biển tắm. Không dè có mối lợi ra ngoài chừng 30 thước, thì những người đánh cá ở quanh khúc đó nghe có một tiếng kêu la thảm thiết, té ra chính cô Zorkha bị một con cá ông cắn lói đi. Người ta chạy lại cứu cấp không kịp, chỉ thấy đám nước chỗ đó còn máu đỏ lôm thối.

tốt; nào là hằng ngày nhà thương ở Toronto gọi sửa lại cho 5 đứa nhỏ ăn; sửa ấy chở bằng toa xe lửa riêng.

Một người khéo lợi-dụng cơ-hội kiếm tiền, bảo anh Dionne ký giao kèo, đem 5 đứa nhỏ bày trong một cuộc Hội chợ Chicago, thì được lãnh 10 ngàn đô-la. Anh nhà quê này lại nghèo, thấy số tiền thì mừng quỳnh, mau mau ký tên vào tờ giao-kèo. Nhưng đến ngày sắp đem con đi Chicago thì báo-giới la rùm lên, họ không chịu để cho anh ta đem con đi bày cho thiên-bạ coi như thế. Rồi thì cả xứ Canada nhận 5 đứa nhỏ của Dionne làm con nuôi và chung đạu nhau 5.000 đô-la cất lên một nhà vú nuôi ở cạnh làng ấy để chăm nom nuôi nấng 5 đứa nhỏ là con chung cả nước và hằng ngày có lính canh gác trước nhà Dionne để ngăn những người háo kỳ bu lại dòm coi 5 đứa nhỏ này.



bằng ngón cẳng cái cho đến một lông tai là cùng, bấy lâu nay cái nhà-khoa-học tài gì thì tài, vẫn không tìm ra phương-pháp chi bài trừ chống chọi giống vật đó được, đành bó tay trở mắt cho nó phá hại loài người mà thôi.

Giống vật đó là chuột. Không phải riêng ở xứ mình, như miền Hậu-giang mới có nạn chuột phá tán mùa màng, gieo rắc bệnh tật đau, ký thiết khắp trên mặt đất, chỗ nào xứ nào cũng có nạn chuột làm cho người ta hư hại hiểm nghèo không biết sao mà nói cho cùng. Ở tỉnh thành thì nó cắn phá đồ đạc áo quần và sanh bệnh dịch-hạch, còn ở thôn-quê ruộng rẫy thì nó phá cây cối mùa màng. Cả một đồng lúa mai gặt đến nơi, mà đêm nay chuột cắn hư hết ráo; rồi khổ đó thường thấy ở xứ mình mà cũng thường thấy ở xứ khác nữa.

Có phải khoa-học thuở giờ không hay cách nó tìm thuốc kla để trừ chuột đâu. Nhưng bởi chưa có thuốc gì hiệu nghiệm, vả lại giống chuột sanh sản ra mau và nhiều quá, khó bề trừ được. Người ta tính ra một cặp vợ chồng chuột, mỗi năm có thể sanh sản ra tới hai triệu con cháu. Phải, hai triệu! Dân số người cả địa-cầu có trên hai ngàn triệu thôi, chứ dân số chuột tới 15 ngàn triệu lận.

Bởi vậy tuy người ta trừ cách gì, nạn chuột cũng vẫn còn mãi. Rất đối ở thành Nhiều-do, mỗi năm có bày ra ngày toàn-quốc trừ chuột (Journée nationale contre les rats), nghĩa là ngày đó nhà nào người nào cũng lo trừ chuột cả; mà cũng vô ích.

Bên Pháp trước đây có ông già nọ cả đời chỉ lo bắt chuột, số chuột bị ông giết thật nhiều, nên chỉ được nhà nước ban thưởng Bắc-đầu bội-tinh, ấy là để khuyến khích bài trừ nạn chuột vậy.

Đừng tưởng nạn chuột, khoa-học phải xử lý mà như sau:

Tôi đánh chịu phục các ông. Bấy giờ có người nào, đừng thêm lo học để đậu cử-nhơn tấn-sĩ chi hết, cũng đừng thêm cầu trở nên bực anh-hùng hay nhà chánh-trị làm gì, chỉ cần cặm cụi tìm kiếm làm sao cho ra một phương thuốc trừ chuột thật hay, trừ diệt được nạn chuột cho nhơn-loại thế-giới, thì tôi chắc người ấy:

1. - Đem bán cái phương sáng-tạo (invention) của mình lấy một vài trăm triệu để dâng như chơi;

2. - Phần thưởng Nobel sẽ dâng tới tận tay, và chánh-phủ nước nào cũng tặng mình những thứ huy-chương hay bội-tinh bậc nhất của họ;

3. - Mình sẽ danh vang đồn biển, tiếng đề ngàn thu, tên mình sẽ được kể vào hạng người có đại-công với nhơn-loại, như những Gutenberg, Denis Papin, Marconi v.v. v.



AI-BIỂU BÀY RA MÁY MÓC LÀM CHI?

TIÊN-nho phương Đông mình có câu nói: « Cái gì từ máy bày ra, nó lại trở về cho máy » (xuất hồ nhĩ, phản hồ nhĩ); tôi cho đem câu này mà xét về cái văn-minh cơ-khí vật chất đời nay thật là đúng quá, phải quá!

Người Âu Mỹ bày ra máy móc nọ kia đủ thứ, rồi bây giờ họ trở lại kêu rầy than thở máy móc hết sức.

Thì nạn kinh-tế khủng-hoàng mấy năm nay, có nguyên-nhơn rất lớn là tự máy móc đã chế tạo ra đồ vật quá nhiều. Chứng bịnh đó khoa-học sanh ra, mà khoa-học không chữa được. Có những bực tư-tướng học-vấn có tiếng, đại-khái như Georges Duhamel nước Pháp đã bực mình hô lên: « Đập nát cả máy móc đi! » (Détruisons les machines !)

Không phải họ kêu rêu than thở máy móc đã chế-tạo quá lỗ để gây nên tai nạn kinh-tế bây giờ mà thôi, họ còn oán giận rầy rà máy móc sao có chạy kêu rầm rầm để cho họ như óc vang tai, mắt ăn khó ngủ nữa chứ.

Ai biểu? Ai biểu bày ra máy móc cho nhiều?

Khắp các thành-thị lớn trong thế-giới ngày nay như Ba-lê, Luân-đôn, Sa-ma, Bá-linh, Nhiều-do v.v., đều có một cái phong-trào, một cuộc hoạt-động chống với tiếng ồn ào (contre le bruit) do ở máy móc mà ra. Nào xe hơi mặt đất, nào máy bay trên trời, cùng là trăm ngàn thứ máy khác, chạy kêu ồn ào rầm rĩ, làm hại cho sức khỏe của người ta vô số. Đêm ngày mất ngủ vì nó; làm người bị điếc tai rồi óc vì đó. Mới đây ở Hồng-mao có cuộc hội-nghị quốc-tế các nhà y-khoa, nhìn nhận rằng nơi nào có một trường học máy bay, hoặc là một xưởng chế-tạo đồ sắt, thì dân cư chung quanh bị hại đáo đẽ, vì tiếng máy kêu ồn ào đó vậy.

Bởi thế mà lâu nay người ta nổi lên chống với tiếng kêu, cầu sự êm tịnh. Ví dụ cấm xe hơi và máy bay buổi trưa hay đêm khuya không được bóp kèn, không được rồ máy. Xứ ta, như châu-thành Hải-phong cũng có lệ cấm ấy, vì ông Đốc-lý thương dân, muốn giữ cho họ giấc trưa và đêm khuya được ngủ cho yên.

Nhưng tiếng ồn ào của máy móc, có phải chỉ do nơi xe hơi hay máy bay mà thôi; còn cả trăm cả ngàn thứ máy khác nữa. Vả lại có phải chỉ cấm ồn ào buổi trưa hay đêm khuya, thì người ta được êm tịnh và vô hại cho sức khỏe đâu; chứ còn giờ thường, nó kêu ồn ào, bộ không có hại sao?

Tôi nghĩ cũng kỳ! Người ta nói cái nền văn-minh cơ-khí ngày nay phát đạt như vậy là từ khi phát minh ra được kiểu máy nổ kêu

TÂN-VĂN

Cái họa da vàng

Người da vàng sẽ tràn ngập thế-giới

Từ cuối thế-kỷ trước, người Âu-châu đã có ý lo về giống người da vàng mai sau. Họ gọi là cái họa da vàng (le Péril Jaune).

Mới đây ông giáo-sur Richef làm sách nói về nhơn-chủng trên địa-cầu, nói rằng nếu sự sanh sản cứ thêm mãi như ngày nay thì trong 10 năm nữa, châu Á sẽ thêm ra 120 triệu dân cư, châu Mỹ 40 triệu, còn châu Âu chỉ thêm có 20 triệu thôi.

Ngay từ cuối thế-kỷ 19, nhà bác-học và thi-sĩ Charles Cros đã từng nói:

« Giống người Nhứt-nhĩ-man (giống Đức) sẽ làm tiêu « giống La-tinh (Pháp, Anh v.v.) « rồi giống Nhứt-nhĩ-man sẽ « bị giống Tư-lập-phu (Slaves, « người Nga) tiêu diệt, sau hết « giống Tư-lập-phu bị giống « người da vàng nuốt mất. « Chừng đó giống da vàng « sanh sản ra đầy cả thiên. « Ấy là vấn-đề trong ít nhiều « thế-kỷ nữa sẽ có ».

Thơ tin

Cùng chú vị đại-lý. - Xin làm ơn gửi relevé tháng rồi về cho mau đừng trễ.

Cùng ông C. T. Phnom-Penh. - Không thể nhận bài ông, xin ông cho người ghé lấy.

Cùng chú vị mua báo chưa trả tiền. - Xin làm ơn gửi trả giúp để cho chúng tôi có thể gửi báo tiếp, nếu không ắt chúng tôi phải ngưng gửi. Vì ngay lúc ban sơ, chúng tôi có tuyên bố: mua báo phải trả tiền trước. Xin đồng-bào các nơi thế lượng cho.

Cùng ông L.N.Đ. S.T. - Carte và tờ giấy sẽ gửi theo sau. Hề được xin ông khởi thi-hành. Người giàu nghị-lực thì công việc gì cũng đều có thể thành tựu cả.

Cùng ông J.B. - Ủ, xin ông gửi bài ấy đi. Bài L.S.B.T. cũng đang được, nhưng tôi muốn đợi hết cả bài trước rồi mới đăng sau.

Cùng các bạn làng văn. - Xin nhắc các bạn thêm lần này: 1. đã gửi bài cho T.V. xin đừng gửi cho báo khác (T.V. được bài ít khi đăng liền được còn phải đợi coi nội dung mỗi bài ra thế nào) 2. xin đừng đòi bản thảo, 3. muốn đòi tiền nhuận bút xin phải nói trước, 4. hãy viết một mặt giấy thôi.

(moteur à explosion); bao nhiêu thứ máy đều do cái nguyên-tắc đó mà phát minh chế-tạo ra, vậy mà nay muốn cấm máy đừng kêu nổ ồn ào làm sao được đây không biết! Trừ ra đừng dùng máy móc gì nữa họa chẳng.

Có lẽ đời văn-minh này đến lúc thối hóa hay sao chứ, cho nên người ta mới sanh ra mấy cái muốn kỳ muốn chường như thế đó thôi.

TRƯỜNG-THIỆT

VẤN-ĐỀ TIẾT-KIỆM

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Trái lại, một người làm chủ một gia đình mà chỉ có thấy những việc xảy ra trước mắt không mà thôi, không có cái óc trông tượng và lo xa thì có khi nào họ dành để cho được.

Sự thật thì đời này ít có người không biết lo hậu. Nhờ sự học hành mở mang, mỗi người đều biết dự bị sự khó khăn sẽ tới mà lo xa để phòng cả.

2. Muốn tiết-kiệm được phải có huê-lợi dự mới được.

Người chỉ có đủ mà chỉ dùng trong những sự cần thiết mỗi ngày thì không thế nào mà dành để được. Nếu người ấy tự tiện lấy một số huê-lợi của họ ra mà dành để thì tất họ phải nhịn ăn mặc, nhịn xài dùng những việc họ cần phải xài đó. Làm như vậy thì rất hại cho sự vệ-sanh của họ, và làm cho họ hao mòn tiêu tụy không thể làm ra tiền theo sức được.

Chúng ta không nên vì tương-lai mà phí bỏ cái hiện-tại nếu đều ta làm đó có thể hại cho tương-lai của ta. Nói cách khác, ví dụ nếu ta nhịn ăn nhịn mặc; mà để dành tiền thì ta phải bị đau ốm, đói rét bịnh hoạn xơ xác, và cái ngày tương lai của ta ngày sau phải khổ khổ lắm.

3. Vật chúng ta dành để đó phải có thể để lâu được.

Lẽ ấy tất nhiên, vì nếu món đồ chúng ta dành để đó nó mau hư hao tiêu tán thì thử hỏi ta dành để có ích gì?

Từ khinh-hơn-loại khôn ngoan lấy vàng bạc làm món hóa-tệ để lưu hành thông dụng thì người ta chỉ dành để hai món đó hoặc các món báu vật khác

(ngọc, ngà, trân-châu) vì đồ đó, dầu cho người ta có chết đi nữa, con cháu cũng có thể đem nó ra mà xài dùng đời chác được.

4. Phải có cơ-quan (hội-hàng) để làm cho người ta dành để một cách rất dễ-dàng.

Những cơ-quan nói đây xứ nào cũng có, người ta đặt tên là « Kho tiết-kiệm » (caisses d'épargne). Những kho này được phép thu tiền của bá tánh gửi vào và trả ra cho họ khi họ cần dùng mà đòi lại.

Chức-trách của « kho tiết-kiệm » cũng giống như cái « ống » của con trẻ. Khi có xu, con trẻ muốn dành để thì đem bỏ vào trong một cái ống (heo, trái bầu v.v. v. v. nhưng đến khi muốn lấy ra thì nó phải thiệt hành một cái ý muốn quyết: đập cái ống ấy đi. Tình cảnh của người lao-động gửi tiền trong kho tiết-kiệm cũng tương-tợ. Khi đem vô gửi thì người ấy cố tâm muốn tránh sự có sẵn tiền mà ham muốn xài phí cái này cái kia chằng? Muốn lấy ra chừng nào cũng được nhưng cũng không phải dễ dàng như móc liền trong túi mà phải làm một

ít việc buộc người ấy phải « muốn » mới được (những việc ấy là phải biên trong một mảnh giấy ưng chịu lấy ra một số bạc là bao nhiêu, phải ký tên, phải chờ đợi giấy lát, v.v. v.)

Số sau nói kỹ-lưỡng về cái lợi hoặc cái hại của sự gửi tiền trong ngân-hàng, trong kho tiết-kiệm và trong các hội gọi là « trữ súc » v.v. v.

Lời rao rẻ tiền

GIẤY ĐÁNH MÁY (Papier pelure) Một rame 500 tờ cỡ 21x27 giá 1\$00. Một rame 500 tờ cỡ 20x31 giá 1.05. Một rame 500 tờ cỡ 44x66 giá 400.

Gửi thơ mua nơi M. Lý-Công-Quận chủ nhân ở tại Soctrang.

TIN VĂN

Ai muốn mượn nhà xe và phố ở phố buôn bán, xin lại hỏi tiệm Thanh-Thanh - phố có nhiều hạng: từ 6\$ 8\$ 9\$ 11\$ cho tới 35\$. Đền nước có sẵn - chủ phố Annam giao-thiệp dễ dàng.

Ruốc bông cá lóc là một món đồ ăn nội-hóa rất ngon và rất bổ, sở khóa nghiệm nhà nước đã công nhận như vậy. Ai chưa ăn hãy lại Thanh-

Thành (120 Bd de la Somme Saigon) mua ăn một lần cho biết. Có gửi bán tại các tiệm ở Nam-vang và chợ Soài-riền.

Nhà báo TÂN-VĂN còn cần dùng một ít người siêng năng hết sức để kiếm quảng cáo.

Cần dùng. - Một người thơ ký nam hoặc nữ biết nói tiếng Pháp chút đỉnh - hoặc là người Pháp biết tiếng Annam. Tánh hạnh tốt. Gửi thơ, muốn trả lời đính cơ.

M. J Colarini Boite postale N° 138 Saigon

« Nên đọc báo Tiếng-Dân là tờ báo có giá-trị, đã 7, 8 năm nay được đồng-bào hoan-ngình. Mỗi tháng có 2, 3 tờ phụ-trương có nhiều bài rất hứng thú. Giá báo một năm 5\$, 6 tháng 2\$80, và 3 tháng 1\$50. Mandat và thơ gửi cho M. Huỳnh-Thúc - Kháng, Tiếng - Dân ở Huế (Annam) ».

CÙ - LÀ CÙ - LÀ CÙ - LÀ

Dầu CÙ-LÀ Thoại-Dư-Đường, trị bá chứng mau chóng không thứ nào sánh bằng. Hãy coi chừng cho kỹ, hiệu cầu chứng con « SU-TỬ » dùng trên trái đất. Các tiệm thuốc, các nhà gare và mấy tiệm ngoài đều có trữ bán. Giá 0\$10 một thờ

THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG 133. Rue de Paris -- CHOLON

CÂN TRẠNG VẤN ĐỀ THÁI-BÌNH-DƯƠNG

Trong một bài trước (1), tôi đã nói: «Điều-ước Washington chỉ ngưng tam các cuộc xung đột của Mỹ, Nhật Anh mà thôi...»

Thật quả như vậy. Điều ước Washington ký rồi một vài năm, ta thấy:

1. Anh, Mỹ lại bắt đồng ý kiến với nhau về việc thủy-quân.

2. Anh sợ chiến-hòa xảy ra sớm, nên lật đặt lập quân-cảng Singapore.

3. Nhật lo đóng tàu-chiến đến cái mức điều-ước Washington đã định và đóng thêm nhiều tàu phụ khác.

Nghĩa là ba nước mạnh có quyền-lợi nhiều nhất ở Thái-bình-dương chỉ tin nhau ngoài miệng mà thôi. Tin nhau như vậy, bằng mười hai mươi!

Anh lập quân-cảng Tinh-châu

Ai cũng biết, Singapore (Tinh-châu) thực-dân-địa của người Anh là một cái chìa khóa giữ chặt Ấn-độ. Nó cũng giữ cái nẻo thông thương ở Âu-châu sang Tàu. Giữ được Singapore chẳng những giữ được Ấn-độ, giữ được quyền-lợi của họ ở Tàu mà thôi, lại còn giữ được Úc-châu nữa. Vì cái địa-thế hiểm yếu của nó quan-hệ như vậy, nên chỉ năm 1923, tổng-đốc của Tân-Tây-lang (Nouvelle Zélande) là ông Jollicoe mới đứng ra đề nghị lập quân-cảng ở Singapore. Trong một bức điện-tin đánh cho chính-phủ Anh ngày 11 Mars 1924, ông giải thích lợi hại rất rõ ràng như sau này:

«Cái vận-mạng của đế-quốc Anh là do thủy-quân của mình; nếu có một cuộc chiến-tranh xảy ra, muốn cho thủy-quân mình chiến thắng, cần phải có căn-cứ-địa cho tử tế mới được, để sửa tàu bè lại, và dùng làm chỗ xuất chinh.

«Hiện thời Malte là chỗ căn-cứ gần hơn hết, nhưng nó cách xa đến 6.000 hải-lý lặn. Thế thì nó chẳng có giá-trị chi hết đối với những tàu to, hoặc ở Thái-bình-dương, hoặc ở Ấn-độ-dương. Như thế thì phần nhiều chiến-hạm của đế-quốc chẳng làm sao vận-dộng ở phía đông kinh Suez được, trừ khi nào người ta lập một cái quân-cảng ở Singapore... Cái vấn-đề này có quan-hệ trực-tiếp đến Úc-châu, Ấn-độ và Tân-Tây-lang và một vài thực-dân-địa khác nữa. Họ phải nhắc cho chính-phủ Anh-quốc biết rằng mỗi người công-dân của đế-quốc, và mỗi xứ phụ

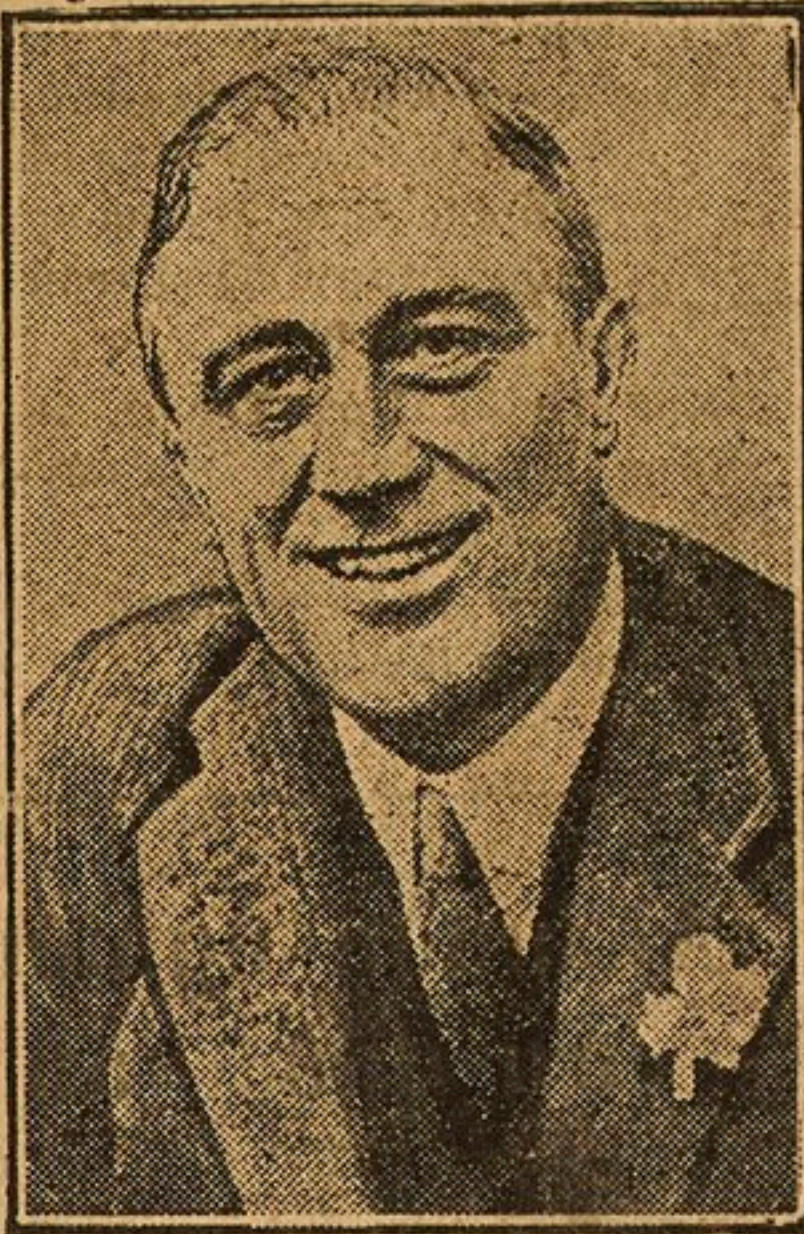
thuộc với Đế-quốc đều có cái quyền được bảo-hộ, ngộ khi có một kẻ nghịch nước ngoài đến đánh mình.»

Kẻ nghịch nước ngoài là ai? Ta nên biết, tổng-đốc Jollicoe ở Nouvelle Zélande là một vị đề-đốc thủy-quân, cho nên mấy lời nói của ngài trong một bức đ-đ-đ-tin trên kia là cái gương phản-chiếu rất trung-thành cái ý dụng sâu-sắc của Anh-đế-quốc vậy.

Tự nhiên, Anh-quốc không đại gì mà chẳng viện cái lễ chết sống đó đề: một mặt xuất tiền ra (260 triệu quan) lập một cái Gibraltar thứ nhì ở Viễn-đông, (1923) một mặt khác lại tinh lập một đạo hải-quân Ấn-độ (1924). Vẫn biết, về sau chánh-phủ lao động Mac Donald không chịu tán thành công việc làm của chánh-phủ bảo-thủ Baldwin, nhưng sự phản kháng ấy nào khác tiếng con thân-lấn chắc lười trong một cái đình rộng rãi minh-mông.

Nhật-bồn thấy rõ cái «ngón xỏ» lợi hại của Anh, cảm tức vô cùng, nhưng họ vương phài cái tinh cảnh của kẻ ngậm bồ-hồn: có miệng ăn mà không miệng nói, đầu đảng cay thế nào cũng phải

chịu. Nói sao được? Vì không có cái điều-ước nào cấm Anh, chẳng cho họ xây thành, đắp lũy, lập pháo-đài ở Singapore cả. Ngay như trong điều-ước Thái-bình-dương (bốn nước) cũng chẳng có chỗ nào cấm đoán như thế cả.



ÔNG ROOSEVELT Tổng-thống Huê kỳ

Về mặt ngoại giao chánh thức họ đánh làm thinh, song về mặt dư-luận, báo-giới Nhật bồn trầm như mười, mười như một đều nhao nhao lên bảo rằng:

Thất bại ở hội-nghị Genève Mỹ, Nhật, Anh phải vỡ đến tờ công-ước phi-chiến Kellog-Briand.

«Đối với Nhật-bồn, việc làm quân-cảng ở Singapore là một sự khêu-kích gần chạm mặt nhau, chẳng khác nào Anh lập quân-cảng ở Hong-kong (Hương-cảng) vậy. Một cái công cuộc làm như thế trái hẳn với tinh-thần của điều-ước thủy-quân và của điều-ước bốn nước ký tại hội-nghị Washington. Và lại, dầu có hàm dọa Nhật hay không cũng vậy, chúng tôi sợ rằng Anh làm gương cho các nước khác bắt chước. Nếu người ta lo chày lập ra tinh những chiến-cảng, thì những điều quyết-định ở Washington còn có giá trị gì?»

Đây là cái luận-điệu của báo Chugai Shogigo, ở Nhật. Cái luận-điệu này ta có thể coi như là cái ống truyền-thinh đúng đắn của dư-luận Nhật lúc bấy giờ.

Việc lập hải-cảng Singapore làm tổn chẳng biết bao nhiêu giấy mực, rất cuộc, cũng như câu hát của ta:

... Nước chảy đôi giòng... Con sông Thương... nước chảy đôi giòng.

Nếu độc-giã đem ba tiếng «Con sông Thương» mà thể ba tiếng khác vào, chắc độc-giã cũng phải đồng-ý-kiến với

tôi mà nghĩ rằng: «Cái mối giao tình giữa Anh với Nhật từ 1902 đến 1921 đều là câu hát... ru em cả.»

Anh lo phần Anh, Nhật tự-nhiên phải tính phần Nhật.

«Mày muốn hòa-bình, nên dự-phòng chiến-tranh.» Từ xưa đến nay thiên hạ vẫn đi chung một con đường có một không hai đó mà!

Nhật đề phòng cách nào?

Ta hãy nghe ông François de Tesson, tác-giả quyển «Le Japon mort et vif» nói:

«Ngân-sách năm 1925 bớt tiền của thủy-quân hết 31.570.702 đồng yên. Tuy vậy, các nhà cầm-quyền thủy-quân không chịu bớt một xu nhỏ nào trong cái số tiền để dành đóng tàu nhỏ trong năm năm sẽ đến. Họ ký cho đến 1928 các tàu phụ phải đóng cho được 239.540 tấn để đổi đầu với 375.670 tấn của Mỹ.

Còn cái chủ-lực hạm số (capital ships) thì Nhật-bồn ở dưới cái ranh-hạn đã định ở Washington.

Nghĩa là họ đóng tàu chiến tổng cộng là 301.320 tấn để đổi đầu với 528.850 của Mỹ, cái tỷ lệ không phải là 3 với 5, nhưng chỉ 2,75 với 5.

Về sự đóng tàu lặn, định năm 1929 đóng 69 chiếc, đóng tàu ngư-lợi và chở máy bay, thì số đề-đốc thủy-quân ở Đông kinh có quyền tự-do hành-dộng.»

Coi đó thì thấy Nhật đã trả lời cho Anh một cách khôn khéo lắm! Coi đó thì thấy Mỹ, Anh, Nhật, nước nào nước nấy đánh bài không có trái ngựa lên bàn. Tuy chẳng nói ra chớ ai nấy cũng muốn «chơi cha» kẻ nghịch mình cả. Chơi như vậy, họ nghĩ lại giật mình sợ thắm chẳng?

Hay là họ muốn huân đãi cho có ngày giờ để mưu tính nhiều việc lợi hại khác nữa?

Ta không rõ trong tim đen họ, nên khó đoán trúng hết được nhưng ta lại thấy kể từ ngày 20 Juin 1927 họ lại dắt nhau đến Genève để bàn bạc về việc thủy-quân nữa! Cũng vấn-đề thủy-quân! Chuyển này Mỹ không quên Pháp, với Ý, nhưng hai nước kia từ chối thành ra hội-nghị chỉ có ba nước mà thôi.

Hội-nghị ba nước

Người ta tưởng chuyển này Nhật sẽ bị ép như bánh tráng giẽo nữa, không ngờ Anh, Mỹ lại gấu xé nhau, diễn trò cho Nhật ngồi chễm chệ xem vừa cười vừa cười, vừa cầm trống sung sướng như vậy dầu!

Mỹ vì sợ cái chủ-lực hạm-số của Anh tổng cộng lại hơn mình, không để cho mình nắm bá-quyền ở Thái-bình-dương (Coi tiếp trang sau)

Crème có chất Radium et de Thorium: Một hũ...1\$65 Một ống...1\$10

Phân có chất Thorium, Radium và Titane: Một hộp...1\$40

Bảy màu: Trắng. Rachel 1. Rachel 2. Ocre. Ocre rosé. Mauresque.



THO-RADIA

Một ống: 1 \$10 - Một hũ 1 \$65 chỉ có bán ở các nhà thuốc

A BASE DE THORIUM ET DE RADIUM SELON LA FORMULE DU Docteur Alfred CURIE

Ai viết thư xin thì: Tổng Đại-Lý toàn cõi Đông-Pháp 76 bis đường Mac-Mahon (thùng thư số 23) sẽ gửi cho một ở quang-cáo cất nghĩa rành rõ cách dùng và sự công hiệu của THO RADIA.

BON

Để lãnh một hộp kiểu Tho-Radia ở nhà thuốc

BON

Người ANNAM nên hút thuốc

“TAM-KY”

Cận trạng vấn đề Thái-bình-dương

(TIẾP THEO TRƯƠNG 3)

được, nên mới xin Anh đóng tàu tuần-dương, tàu ngư-lôi, tàu lặn theo phép « phần trăm » (pourcentage) đã định năm 1922.

Ừ, thì anh hãy bớt số tàu chiến của anh trước đi, chừng đó chúng tôi sẽ vui lòng làm theo anh muốn. Vì anh cũng biết chúng tôi cần phải bảo hộ thuộc-địa, cần phải giữ cái đường thông thương trên mặt biển nữa kia! Nếu anh lấy cái chủ-lực bạm-số của chúng tôi làm căn-bản để tính toán, chúng tôi ở Mỹ chẳng những chẳng giải binh chút nào, mà lại còn tăng cái chủ-lực bạm-số của mình lên.

Hai cái chủ-nghĩa đế-quốc cùng nhau. Mười chống với chín có dư. Kết quả cái tình đoàn-kết của họ ư? ra từ năm 1921 phải lợi đi: hội nghị Genève thất bại! Thất bại một cách đau đớn, xấu hổ cho Mỹ. Có lẽ vì đó mà năm 1928, ông Kellogg, ngoại-tướng nước Mỹ mới xướng ra cái điều-ước phi-chiến chẳng?

Phi-chiến! Các đế-quốc ngày nay chẳng khác nào thứ bánh xe đã bóm cứng quá rồi, nếu không có chỗ cho họ lăn, hay là không có gì rút bớt hơi của họ đi, trước sau gì bánh xe ấy cũng phải nổ bùng lên! Các nước ngày nay muốn saub tồn không thể đứng ngồi mãi ở một chỗ được. Duy các nước thiếu cái sức sanh-hoạt hay là cái sức saub-hoạt bị cứng đờ nên đã lâu đời rồi mới nằm

lý một góc, cam chịu một bề mà thôi. Nghĩa là, dầu có mười ngàn cái điều-ước phi-chiến, mười ngàn cái điều-ước Washington, chiến-tranh vẫn... chiến-tranh tới cùng đi thôi.

Nhứt-bồn là nước biết chờ cơ-hội tốt sẽ bảo những ai ưa hòa-bình thấy chiến-tranh lợi là dường nào!

Kể từ 18 Septembre năm 1931, ngày nước Tàu mất Mãn-châu, vấn đề Thái-bình-dương lại còn rắc rối hơn nữa.

(Bài sau sẽ nói căn-nguyên sự hâm dọa của Nhứt-bồn.

VĂN-TRÌNH

Các bà, các cô thường bị máu huyết xấu, đường kinh không đều hay đau bụng, hoặc sanh đẻ rồi không giữ huyết, để đường kinh bế-tắc, sanh ra nhiều chứng bệnh liệt-vật, như bần thần mỗi-một, ăn ngủ không được hay đau lưng nhức xương, mỗi việc chi cũng đến chán nản, có khi bạch-đái làm băng.

Muốn đường huyết lại, đường kinh đều, chỉ uống **Dưỡng-huyết điều kinh hoàn**, của hiệu **Đức-Trọng**, một hộp 0\$80 uống được 9 ngày.

Thuốc đau ruột: Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, no hơi ăn không tiêu, ợ chua chảy nước dãi. Một gói 0\$60.

Dầu Cù-Là hiệu **Đức-Trọng**, trị bá chứng rất hay, một ve 10 xu.

Thuốc Trệ-khi: Trị đau tức-thốn hay bồn chồn dạ dưới và cả hờn ngoại thận đều sưng làm hạ-nan, đi đứng không được, nặng trần khó chịu. Một ve 0\$40.

Nhà thuốc **Đức-Trọng**, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Coolon.

Để bán Nguyễn-thị-Kính và mấy nhà đại-lý ở lục-tỉnh.

MỘT ĐỀU XƯNG ĐÁNG! ĐỒNG-CHUNG NÊN ĐỀ Ý

Cắt may và giá cả rất hợp theo thời-kỳ

Hàng: ni, serge, laine, tussor anglais, v. v...

Toile, đủ kiểu, mới có, rất đẹp. Xin đến viếng thì sẽ được vừa lòng

Học trò có remise 30%.

Quang-Trung

Nº 3, Rue Amiral Roze

SAIGON

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton

Giá rẻ - Làm khéo - Là tiệm

P. Ng. - văn - Châu

423, Boulevard Gallieni - SAIGON

Ai muốn nghiên cứu quốc văn

Hiện Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme Saigon bán ròng những thứ sách quốc-văn báo chí có giá-trị, rất tiện lợi cho hạn thanh-niên muốn nghiên cứu luyện tập quốc-văn, bởi Thanh-Thanh có nhận làm đại-lý cho các thư-quán ở Trung Bắc - nhất là những thứ sách giáo khoa của nhà in Mỹ-Thăng Nam-dịnh có bán đủ hết, mà bán giá rất rẻ.

Hán-Việt từ-điền của Đào-Duy-Anh... 5\$50

Hán-Việt thành-ngữ của Bửu Cán... 3\$30

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Vốn của hội đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Số bạc cho vay để bảo kiết cho người mua vé đến ngày 31 tháng năm 1934: \$ 1.255.022.61

XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO VÉ TIẾT KIỆM

Chủ tọa: Ông Brandela, Tổng-Lý Đông-Pháp Ngân-Hàng, Saigon Thuộc viên Bàn Trị-Sự

Dư kiến: Ông Phạm-quang-Tam và Ông Nguyễn-văn-Thinh và có quan Thanh-Tra đương quyền kiểm-soát các hội tư-bản Nam-kỳ và Kiểm-Biên chứng kiến

Cách thức số 2 xổ số lần 84

Cách thức số 5 xổ số lần 4

CUỘC XỔ SỐ A

HỘI VỐN GẤP BỘI

Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số

Vé số 14.213 Ông Huynh - van - Hoc, Caitauthuong, vé số 200 \$..... 1.000\$

CUỘC XỔ SỐ B

HỘI NGUYÊN VỐN

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ

Hạng bộ trúng: Hạng bộ 1.292

Những vé sau này đang hồi y vốn

Vé số 8.021 Ông Georges Vidal, Tourane..... 1.000\$

5.961a Ông Lam-Dao, Soc-trang..... 500.

1.332a Ông Tran-van-Luong Thuduc..... 200.

3.712a Ông Lê - duc - Thai, Phu-Tu-Son..... 200.

CUỘC XỔ SỐ C

ĐĂNG MIỄN GÓP

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ

Hạng bộ trúng: Hạng bộ 1.660

Có những vé sau này:

Vé số 10.891a Ông Van-cong-Dinh, Cholon..... 500\$

Giá bán lại liền 252,00

12.155a Ông Quach - Cu, Binh-dinh..... 500.

Giá bán lại liền 252,00

11.379a Ông Dinh-Ban, Faifo 200.

Giá bán lại liền 100,80

11.408a Ông Dang-van-Phuc Lang-son..... 200.

Giá bán lại liền 100,80

8.988a Ông Le-ngoc-Thanh Giadinh..... 200.

Giá bán lại liền 101,20

Vé số N. 464 không có góp đúng thường lệ nên không hưởng quyền lợi xổ số này.

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số trên đây thì đăng đởi ra một vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa. Lại có giá bán lại liền và đăng dự ba cuộc xổ số mỗi tháng.

Số bạc định cho cuộc xổ số hội vốn gấp bội về tháng Oct. 1934 là 5.000 \$

Vé 1.000 \$ mà trúng thì đăng lãnh 5.000 \$

Vé 500 \$ mà trúng thì đăng lãnh 2.500 \$

Vé 200 \$ mà trúng thì đăng lãnh 1.000 \$

Phần xổ số cho tháng Oct. 1934 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000.

CUỘC XỔ SỐ CHO VÉ TIẾT KIỆM KỲ TỚI NHẦM NGÀY THỨ HAI 29 OCTOBRE 1934

Bốn giờ rưỡi chiều, tại hàng chánh của Bôn-Hội bên cõi Đông-Pháp đường Chaigneau, số 26 Saigon

Xin lưu ý: Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-Lý cho Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỆNH MỘNG-TINH DI-TINH và HUỘT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng đặng và không cay phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bịnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bịnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bịnh, thì cho thuốc mới nhảm, và không làm cho bịnh it hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A. - Bởi thợ bầm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá tr sác dục, quân hỏa động, nhi tướng hóa tùy mà thành ra.

B. - Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ thêm đều sác dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C. - Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiêu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bịnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huột-Tinh».

1. Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bịnh chửa dầy mà tràn, bịnh không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn như mỏi là Di-tinh, tỷ như bịnh chửa nước nghiêng mà tràn ra, bịnh đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sác hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huột-tinh, tỷ như bịnh chửa nước lũng dầy mà nước chảy ra, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn như mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rặng tức nơi ngực thành ra bịnh ho.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cầu Bồ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc **VỎ-VĂN-VÂN** Thudaumot thì bịnh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chữa bất quyền, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tửu sác quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến sác điệt hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chỉ.

Giá mỗi hộp 1\$00
uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN
DUỐC PHÒNG

Có bán: Mme TRẦN-THỊ-Y 49, rue Aviateur Garros và Mme NG.-THỊ-KÍNH Saigon và các nhà bán thuốc Annam khắp nơi.

Chủ-nhơn: Y học sĩ **VỎ-VĂN-VÂN** bảo chế THUDAUMOT

LAO-DONG DIEN-DAN

NÊN LẬP HỘI

LAO-DONG TUONG-TE

Mấy năm trở lại đây xứ ta công việc làm ăn chẳng còn được dễ dàng như trước, mà lại thấy một ngày một khó khăn trắc trở. Thời buổi bức bách, tình thế éo le, như là ngó cảnh sanh-hoạt của anh em lao-động, thiệt đã gặp phải biết bao nhiêu nỗi gian nan trở ngại. Điều đó chắc ai đã quan tâm đến thời cuộc, cũng rõ biết cả.

Anh em thử coi ở xứ ta, từ phái thượng-lưu trung-lưu, mỗi mỗi đều có những cơ-quan để bnh vực quyền lợi tổ bày ý-kiến và bảo-trợ lẫn nhau trong khi hữu sự. Còn phái lao-công thì duy có anh em sớp-phơ cũng đã nối gót các hạng người kia mà bước một bước khá dài trên con đường hiệp-quần cộng sự. Ấy là một cái gương cho anh em ta đó.

Chỉ còn anh em lao-động chúng ta thì xưa nay chia rẽ nhau hoài, ai nấy lo sống một cách hững hờ, không có đoàn-thể hiệp-quần gì hết. Chắc anh em đã rõ ở thời đại cạnh-tranh này, mạnh được yếu thua, bất luận một giai-cấp nào hề chưa có một cơ-quan để cùng nhau truyền bá tư-tưởng và bnh vực quyền-lợi, thì giai-cấp ấy một ngày phải một thêm trụy-lạc.

Nay chúng ta phải rủ nhau lập ra hội Lao-động tương-tế mới được. Công việc lập hội L.Đ.T.T. là cần; nó là cái cơ-quan mà anh em ta phải có. Lập ra cơ-quan này chẳng phải khó khăn gì, chỉ cốt ở lòng sốt sắng của anh em ta mà thôi.

Anh em sẽ lấy đó làm chỗ đi lại, trao đổi ý-kiến, bàn tính những điều hơn lẽ thiệt. Mỗi cảm tình giữa anh em mình sẽ nhờ đó mà được khnit thân mật. Đã là một cơ-quan công ích thì những việc gì có lợi cho anh em như lập ra thư viện, phòng đọc sách đọc báo, các môn thể-thao, nói tóm lại về việc trí-dục và thể-dục đều cần phải để ý tới. Còn những công việc như công-việc cứu-tế thì cố nhiên ở trong phạm-vi và tôn-chỉ của hội không lọt ra ngoài được. Anh em trong hội rồi khi gặp tai nạn, hay bị thất-nghiệp thì đều được hội trông nom cứu giúp.

Nói so-lược những điều đại-khái là thế, chứ hội L.Đ.T.T. mà thành lập được thì sự ích-lợi cho anh em chẳng phải là ít. Việc gì có quan hệ tới sự sanh-hoạt hằng ngày của anh em lao-động ở đây, thì hội đều phải quan tâm tùy sức của hội mà trông nom lo lắng một cách châu đáo.

Tiếc thay ở xứ này, anh em lao-động mình chiếm một số rất đông,thế mà địa-vị của anh-tem lại thấp hèn kém sút quá,

quyền lợi của anh em ta hay bị đè ép thiệt thòi; điều đó chúng ta nên tự biết mà bỏ cứu lại cách nào mới đáng.

Hỡi anh em! Còn có cách bỏ cứu nào hơn là chúng ta hiệp-quần tương-tế với nhau. Lễ đờn, góp lại thì mạnh, chia ra thì yếu, một cây làm chẳng nên non, trăm cây hợp lại nên hòn núi cao. Cái tôn-chỉ của hội L.Đ.T.T. tôi muốn bản đây chỉ tóm tắt ý-nghĩa ở trong mấy câu đó.

Vậy mong ai là kẻ tri-thức ai là kẻ hữu-tâm, nên vì lẽ ích lợi chung mà hờ hào yá dựng cho hội L.Đ.T.T. mau xuất hiện, và trở nên một cơ sở vững vàng chắc chắn cho anh em lao-động troig xứ này; có vậy thì cuộc sanh-hoạt và bước tương-lai của anh em mình mới mong tránh khỏi những nỗi thiệt thòi như bấy lâu nay.

MỘT NGƯỜI LAO-ĐỘNG D. V. Lộc, làm Bồi.

Muốn mạnh khỏe hãy nhớ kỹ ba điều này:

1.- Ăn uống điều-độ đúng giờ khặc. Chớ ăn no lắm. Và ban đêm trước khi đi ngủ, chớ ăn thêm món chi.

2.- Ngũ phải thật sớm để thức dậy cho được sớm. Dậy sớm hưởng lấy khí trời trong sạch buổi mai, rất lợi cho sức-khỏe.

3.- Rủi khi ốm đau, đừng nghe lời thiên-hạ mà uống thuốc bá vơ. Hãy uống thuốc hiệu VỎ-ĐINH-DẦN Chợ lớn mà thôi. Hiệu này bảo chể đủ thứ thuốc trị đủ các chứng bệnh. Trị thiệt hay mà giá lại rẻ.

Ở Saigon mua tại phân-cuộc VỎ-ĐINH-DẦN 118 rue d' Espagne, ở các nơi hỏi mua tại các tiệm Annam và khách.

Hãy nhớ kỹ ba điều này để can dặn người trong nhà và để khuyên bảo các bạn quen.

de de de --: PHÒNG --: de 8 à 12 TRÔNG RẰNG 2 à 6

Tại đại lộ Bonard số 52

Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng

LÊ VĂN TRU' O'NG

DENTISTE

de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes.

Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

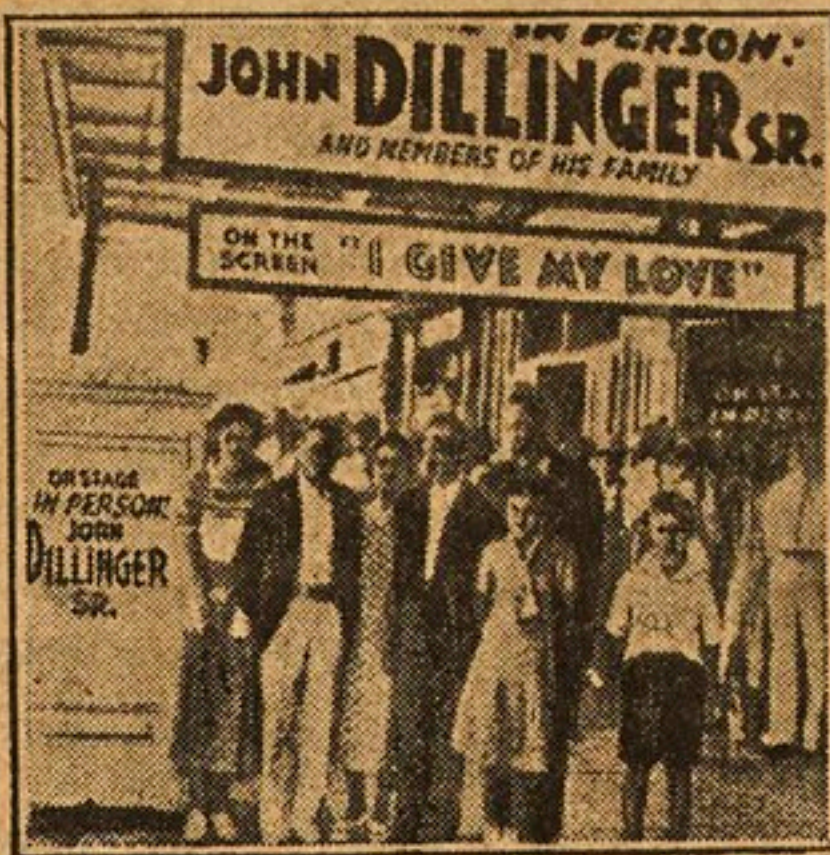
Bar VIỆT-NAM

173-175-177 Bd Gallieni CHOQUAN

Những ngày thứ năm thứ bảy chứa nhựt có và khiêu vũ và orchestre, có bán Nem, Bì. Bánh nghệ đặc biệt.

Bởi bất thiệp nhậm lệ chđ sạch sẽ mát mẻ có thể qui ông, qui bà, qui cô sẽ được vừa lòng. Nay kính

HÌNH THỜI-SỬ



Hình tay mặt, là ông Tardieu, lãnh-tụ phe hữu, làm Khách-khanh (ministre d'état) trong Nội - các Doumergue bây giờ. Hai tháng trước, ông Tardieu ra trước ủy-ban điều-tra vụ Stavisky đã buộc tội ông Chautemps ghé gớm, thiếu chút nữa Nội-các Doumergue đổ nhào vì đó.



GIA-ĐÌNH CỦA TÊN THÙ CHUNG SỐ 1

Chuyện tên cướp đại-gia ở Huê-kỳ là Dillinger, biệt hiệu « tên thù chung số 1 » bị mật-thám bắn chết rồi, chắc độc-giả đã biết.

Theo thường-tình thì gia-đình nào có con như thế chắc phải giấu nhem để che đậy sự buồn sự nhục của mình mới phải, nhưng gia đình Dillinger thì không. Ông già nó đem mấy người con trai con gái, lập thành như gánh hát, đi khắp trong xứ, lên sân khấu trường hát mỗi nơi, diễn thuyết về sanh-bình tội ác của Dillinger cho thiên-hạ nghe để kiếm tiền. Nhờ vậy mà ông ta được những ruộng đất đã cầm cố lâu nay và dư tiền để dành nữa.

Huê-kỳ mới có chuyện lạ như thế, chớ như xứ mình, bao giờ có gia-đình của Đôn-Hùng-Tin ra trước mặt công chúng khoe-khoang tội ác của tên cướp đại danh ấy đâu!

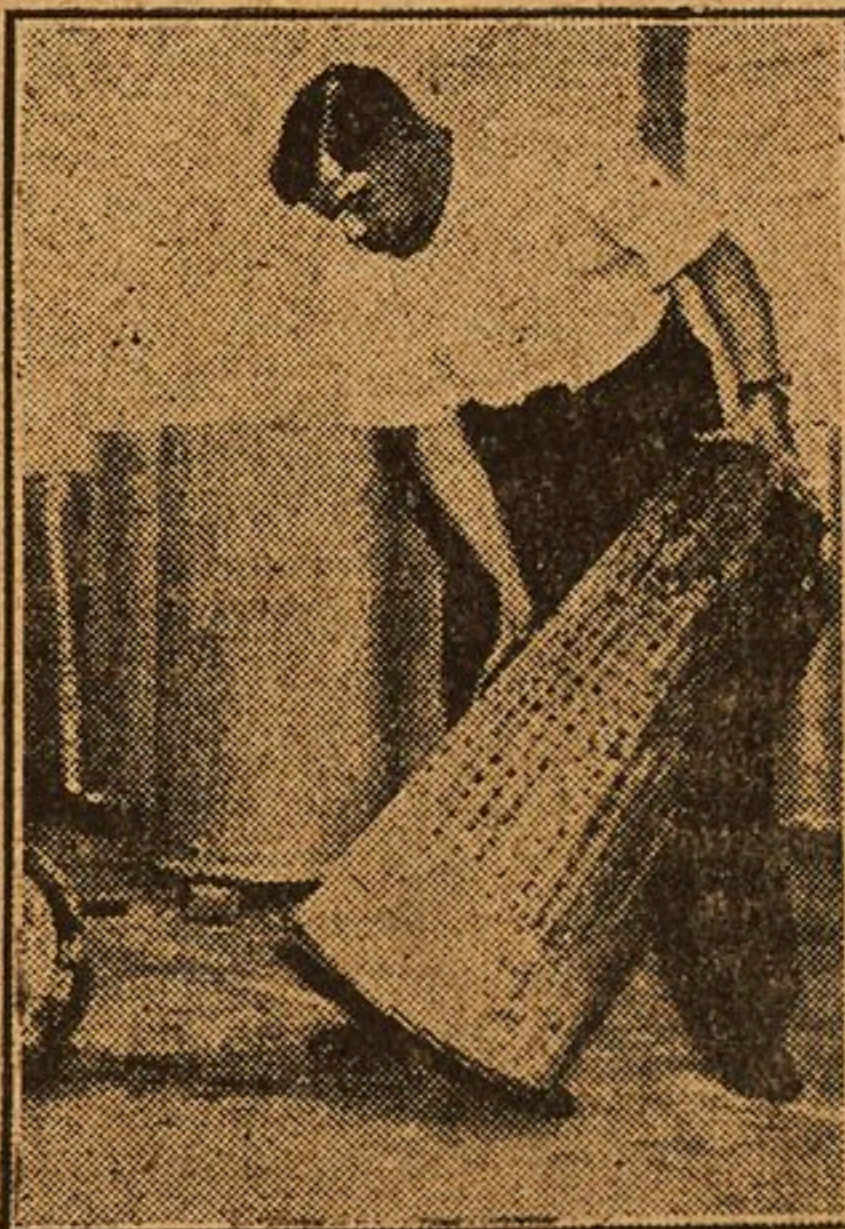


Một nhà mỹ-nghệ Pháp gọt cây thành hình các danh-nhơn, đây là hình ông vua Gustave nước Thụy-Điễn.



Mấy tháng nay, Xiêm-hoàng (hình dưới đây) du-lich các nước Âu-châu. Ngài bận Âu phục chỉnh tề trang trọng lắm, được tiếng khen là một vị vua tân-thời.

Nhà văn-sĩ Pháp Francis de Croisset qua chơi Nhựt-bôn, được nghệ-thuật-giới tiếp đãi long trọng theo quốc-tục Nhựt-bôn. Đây là bữa tiệc, chủ khách đều ngồi xếp bằng trên chiếu và có ca-nhi mời rượu. Từ trái qua mặt: nhà văn-sĩ Pháp; một kép hát trữ danh của Nhựt và nhà danh họa Nhựt là Fonjita.



Một người thợ ở thành Rouen nước Pháp là A. Saheurs nói mình có phép bí-mật làm nước biển hóa ra dầu sáng, giá 1 litre có 3 xu. Saheurs đòi bán phép lạ ấy 2.000 triệu quan. Đây là Saheurs đang xem lại cái máy lạ đó của anh chế ra.



TÔI ĐỐI VỚI VỤ

THAY ĐỔI TÒA SOẠN Đ. N. N.

Tôi là người không có tánh chữ xứ này, tôi còn không hay giấu sự thiệt và vẫn coi inb bằng bừa là trọng: tôi nói thật rằng M. Đào-Trinh-Nhất đối với tôi là một người bạn thiết lâu nay. Đã là như vậy thì dầu ở cảnh ngộ nào bốn phần tôi cũng phải bình vực M. Nhất luôn luôn. Tuy thế, trong vụ Đ. N. N., trước sau tôi vẫn giữ một cái thái độ rất trung-lập. Vì sao? Vì tôi nghĩ tôi không viện lẽ gì mà xen vào đó cho được: M. Nhất cùng các anh em bên tòa soạn Đ. N. N. làm đơn xin từ chức, ông Tổng-lý cho, đó là những việc thường, có chi đâu mà phải xen vào cho rộn? M. Nhất, vì giữ đoàn-thể với anh em phải chịu hổ một cái địa-vị mà rất nhiều người ham muốn kia, vô ra minh bạch, vinh diệu cho M. Nhất quá, có gì mà tôi phải bình vực? Thế mà có người còn nghị cho tôi viết bài gởi cho báo Dépêche ký tên Nguyễn-Hữu xin dâng để thóa mạ các ông làm đầu trong báo Đ. N. N. ! Sự nghi đó trái lý quá, vì chính tôi có tờ báo trong tay sao không đi nói lại để mượn tờ báo khác? Ngay như ông chủ nhiệm báo Dépêche cũng biết, từ hồi nào tới giờ, có khi nào tôi viết trong báo ấy mà lại giấu tên đàn ! Và lại việc riêng trong làng báo An-nam mình, tôi chỉ lại đi cây một tờ báo tây nói đến?

Lại nữa, cho đến cái tin thay đổi tòa-soạn ở Đ. N. N. các đồng-nghiệp đều có nói đi nói lại nhiều lần mà tờ báo này vẫn làm thình không đá động, để đến ngày nay mới nói là cũng chỉ vì sự tị hềm vậy.

Bao nhiêu đó, chừ qui đồng-nghiệp bên Đ. N. N. và như là ông Nguyễn-Phan-Long là người thuở nay tôi kính trọng cũng đã rõ lòng tôi ra sao rồi.

Trước kia, giữ một địa-vị khá trọng trong một hãng tư-bồn, vì thấy họ thi hành một cách rất hại cho nông-gia điền

chữ xứ này, tôi còn không ngần ngại gì mà viết bài trên báo Dépêche ký tên hẳn hoi để bào-chữa cho đồng-bào, đến đời sau tôi phải đành từ cái địa-vị ấy, hà hưởng gì trong một việc nhỏ mọn như vậy mà tôi lại sợ sệt giấu tên giấu tuổi?

Phương chi từ hồi nào tới giờ tôi vẫn có nhiều eãm - tình đối với báo Đ. N. N. ?

Bởi vậy, tôi xin nói lớn rằng sự nghi ngờ như kia là quấy lắm và tôi lấy làm lạ sao các đồng nghiệp bên Đ. N. N. mà phần nhiều đều biết tôi lại có người đành nghi cho tôi đi làm một việc kbiếp nhục như thế!

Tôi xin nói một lần cho anh em trong làng báo biết rằng đầu trước kia hay mai sau này cũng vậy, cái kbiếp nhục là cái tôi không thể làm lúc nào cả (1).

PHAN-VĂN-THIỆT

(1) Sự tôi thân dụng M. Không-Tuyên là một việc riêng không ăn thua gì với Đ. N. N. cả, vì M. Không-Tuyên thôi Đ. N. N. rồi mới qua làm Tân-Văn.

NHIỀU NGƯỜI BỊ PHÒNG - TÍCH

Đàn-ông đàn-bà sức yếu thường hay bị, khi cơm no, rượu say vội ham tinh dục hoặc khi ăn đi ngủ bay đi tằm ngay nên thọ bệnh gọi là bệnh « PHÒNG-TÍCH ». Khi thọ bệnh thấy dây hơi tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng gầy.

Mới bệnh uống 1 liều, lâu 2, 3 liều; uống không công phạt, đúng bệnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều hai bần uống giá: 0\$40

VŨ-ĐÌNH-TÂN
178 Bis Route Lachtray - HAIPHONG
An-từ Kim-Tiền năm 1926
Đại-lý trong Nam-kỳ: - Saigon Thanh-hanh 120 Bd de la Somme. - Cholon Phùng-Gia-Viên được phòng. - Cantho Đại-Đông rue Tribunal. - Rạchgiá Nguyễn-Ngọc-Thoại 3 rue d'Annam. - Bacliểu Nguyễn-văn-Được Commercant.

ĐÀN-BÀ VƯỢT BIỂN

Đàn-bà khi sanh đẻ là lúc nguy hiểm đệ nhất; nhiều người sanh đẻ khó khăn, hoặc sau khi sanh đẻ, sanh ra nhiều sự nguy hiểm, như là những người đẻ con so lại càng lo ngại lắm. Muốn tránh cho khỏi sự nguy hiểm, và bảo thủ cho được mẹ tròn con vuông, con cái được mạnh mẽ vô sự, thì sắp đến ngày sanh đẻ, hoặc sau khi sanh đẻ rồi, nên mua phòng 2 thứ thuốc:

Sản hậu bồi bổ số 58
VÀ THUỐC
Sản hậu điều nhiếp số 106
Mỗi chai đều giá \$100

Khi sắp đẻ nên dùng thứ thuốc sản hậu bồi bổ cho đẻ sanh đẻ, cho nhau chóng ra, khi đẻ rồi nên dùng nhiều để trục hết ứ huyết, cho mạch máu chạy mạnh, tăng sức khỏe, cứng gân cốt, và dùng nhiều thuốc sản hậu điều nhiếp để hồi bổ khí huyết, sanh nhiều huyết, chóng mạnh khỏe, chóng tiêu hóa, tránh các bệnh sản-hậu. Các thứ thuốc này phát hành do nhà thuốc:

NAM-THIÊN ĐƯỜNG 46, Phố Phúc - kiến - HANOI
Có trữ bán tại tổng-đại-lý: **THANH-THANH**
120, Bd de la Somme - SAIGON
Là hiệu bán đủ sách vở, báo chí Tây Nam cùng đại-lý các món nội-hóa khác

Xin coi chứng thuốc GIẢ MẠO

Thứ thuốc Quân tự
Điện dược số 42

của bđà được-phòng chế ra tới nay, có mấy chục năm. Chừ qui vị ở Lục-châu và Saigon Cholon đều biết danh nó.

Mà nay lại có kẻ vô liêm-sĩ, làm thuốc giả mạo bđn-hiệu, nhân thì làm giống như nhân Bác-quái còn số thì để lộn lên lộn xuống.

Quý vị có lòng chiều cổ xin nhìn kỹ cái nhân Bác-quái trên đây, và số 42 mới khỏi lầm.

Và thứ thuốc LIỆU-PHÉ THÁNH-DUỐC, nhân Bác-quái chuyên trị đủ các chứng bệnh ho v. v. . .

Hương-cảng Dược-phòng
92, Rue de Canton
Cholon

Chiết Hồn

Vi bài vở kỹ rồi còn dư lại nhiều mà nhưt là những bài về Phụ-nữ, nên kỳ này lại cũng có bộn bài về Phụ-nữ.

Có nhiều vị gởi thơ khen tặng bđn-báo và cho rằng từ khi bđn-báo chủ-nhiệm cùng các bạn đồng chí ra chủ-trương tờ Việt-Dân tới nay, lịch sử báo-giới Nam-kỳ ta bước vào một kỷ-nguyên mới, khác hẳn lúc trước. Bđn-báo thật không d m nhận những lời khen ấy, nếu may mà được như vậy thời bđn-báo cũng mừng cho báo-giới nước nhà vậy thôi. Riêng phần bđn-báo thì cứ rán làm cho tờ báo này thêm mới mẻ luôn luôn.

Tòa-soạn Tân-Văn tuy có nhiều người cũ, nhưng cũng có và sẽ có nhiều người mới. Những người cũ tuy trong đồng-bào cho là có nhiều kinh-nghiệm trong nghề làm báo, họ cũng vẫn lo trau dồi thêm mãi mãi. Còn những người mới rõ là cái dấu hỏi của tương-lai, chúng ta đáng chú ý lắm. Chắc phần đông độc-giá cũng công nhận rằng lối văn của những vị mới như Tân-Thành-Tử, như Bình-Chí v. v. là dễ coi lắm thì phải.

« Chó sủa mặ chó, đoán lạc đã cứ đi qua », đó là câu phương ngôn của người Pháp do một việc như sau này mà ra: Cách vài thế-kỷ nay, ở Âu-châu chưa biết con lạc-dã là thứ thú gì. Đến khi ở Phi-châu chở lạc-dã qua đem vô vườn thú mà nuôi, dẫn đi ngang đường, chó chạy theo lúp xúp sau đít mà sủa rất hòng. Nhưng « chó sủa mặ chó, đoán lạc-dã cũng cứ đi qua »...

VIỆT-LAN

Thơ tín riêng Cùng các bạn quen

1- Ông thầy thuốc nam có danh tiếng là ông Nam - Thảo - Đường, chuyên trị các chứng ban và các khoa thuốc cho phụ-nữ nhi-đồng, nay đã dời về số 38 đường Amiral Roze, ngay cửa chùa chà.

2- M. Paul Phúc là thợ đưng cắt Âu-phục (coupeur) rất thiện-nghề, từng làm với các tiệm may lớn của tây ở Saigon này, và nhưt là có làm coupeur ở hãng Grands Magasins Charner lâu ngày, mấy tháng nay có về giúp cho tiệm may Style Moderne ở đường Espagne, thì từ ngày 1er Octobre trở đi M. Paul Phúc không còn làm việc cho tiệm Style Moderne nữa, xin các bạn quen nên nhớ kẻo lầm.

V. A.

14 VŨ-ĐÌNH-DÂN Danh năm 323, rue des Marins - CHOLON PHÂN CUỘC: 118 Rue d'Espagne, Saigon (Đại-lý ở khắp nơi) tiếng

Đau nhức trong gân. Tật rung tay. Mất ngủ vì não động thần-kinh. Hay cảm-xúc phiền muộn. Làm việc nhiều, đau mỏi xát-thịt. Bệnh nhức đầu. Bệnh kinh. v. v. . .

KIM-TINH-ĐƠN
KIM TINH ĐƠN là một thứ thuốc mới tìm ra, ở trong nước chưa có Dược-Phòng nào biết chế. Chuyên trị về các bệnh thuộc Thần-kinh, như là tay rung, trong lòng hồi hộp, hay sàu cảm, hay giận hờn, tánh tình quạu quọ không chừng đời. Ban đêm hay thao thức khó ngủ, hay đau nhức tay chơn.

KIM TINH ĐƠN trị biệt hay những tật kinh của người lớn, trẻ con. Trị được những chứng mà người thường gọi là bệnh lạ như:

- 1) Đang ngồi vụt xây xẩm, ngáp dài, bắt gục mặt xuống bàn.
- 2) Đang đi hay bị máu xâm, té xuống bất tỉnh.
- 3) Ngủ hay nghiêng rãng, mở lớn tiếng mà không chiêm-bao.
- 4) Cười khóc quạu quọ với chuyện không đáng.

Còn những người tối ngày làm lưng mệt nhọc, hoặc làm việc bằng trí, đêm nằm xuống bãi oái, đau nhức từ chỗ, khó ngủ, uống KIM-TINH-ĐƠN thì hết đau hết nhức, ngủ được ngon. Sáng dậy trong mình tho thoải khoan. Bệnh nhức đầu thường, uống 1 ve hết liền, nhức đầu đông, uống hai ngày hết tuyệt.

Đàn bà có thai già ngày tháng hay nhức mỏi, uống KIM-TINH-ĐƠN thiệt hay. Để rồi mấy ngày đầu mỗi mē rēm mình, uống 1 ve KIM-TINH-ĐƠN thấy khoẻ khoan, ngủ ngon ăn được nhiều.

Thật là một thứ thuốc qui lạ nhưt mà nhà thuốc VŨ-ĐÌNH-DÂN dám đem danh giá mười mấy năm của mình đảm bảo cho sự hiệu nghiệm.

Giá 1 ve 0p.25 1 hộp 10 ve 2p.40

Thuốc đại bổ tinh khí, cường-kiện sức lực. Uống mau lên cân. Mệt uống tức thì khoẻ. Trị bệnh mất máu, huyết kém. Già cả hay mệt đau lưng, mắt ăn ngủ. Thanh niên đa sắc dục bặt nhược. Thận hư óc lỏng. Tinh thần mờ mịt, lãng trí. Hồi hộp. Trị những chứng đàn bà hư huyết, ốm xanh con mắt có quầng đen, bạch đới, bạch đàm bởi có bệnh hậu, bởi đa sắc dục, bởi có bệnh ở tử-cung, hoặc bởi sanh đẻ nhiều lần mà con người phải hư hao.

Con nít chậm lớn bởi thiếu khí lực, học sanh quá lo lắng nên trí não thấy lộn xộn, thần kinh bị não động, đêm ngủ hay đau lưng đau ngực, khạc ra huyết.

CÁC CHỨNG TRÊN ĐÂY HÃY UỐNG CŨU-LONG-HOÀN

(Thuốc có danh nhưt ở Đông-Dương, có đại-lý tận bên Hương-cảng, Đài-loan, Tinh-châu, Xiêm-la).

Giá hộp 10 hoàn 5.p50 Hộp 4 hoàn 2p.20 bán lẻ 1 hoàn 0p.55.

LA PHARMACIE CENTRALE J. MUS Đường Catinat - số 195-197-199-201 - Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT
Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bđn-hiệu là tốt nhưt hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bđn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bđn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bđn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bđn-hiệu.

Bđn-hiệu kính mời.

R. Bonniot
Nhứt hạng bào-chế y-sanh

CUỘC ĐIỀU-TRA MỖI TUẦN

TRẺ BÁN BÁO



I. - HIỆP-QUẦN ĐỀ MÀ SỐNG

Một cái xã-hội của trẻ em có trật tự và hoạt-động rất hăng hái ở Saigon đây là xã-hội của trẻ em bán báo.

Vâng, một đám trẻ em vô-học-thức, giáo-dục gia-đình lại kém - vì trong số này có đứa trẻ trại một mình - vậy mà biết cái nghĩa hiệp-quần là hay mà chúng-chợ nhau đề phần-đấu tự mưu lấy cuộc sống còn trong đời khó khăn này.

Hằng ngày ai lại không thấy bọn này đi cùng đường, khắp nẻo, bán đủ thứ báo-chi, không kể nắng mưa nhọc mệt. Ta thấy vậy, ta hay vậy, chớ biết đâu sự sanh-hoạt của chúng có nhiều chỗ nên đề ý và đáng khen.

II. - NHÀ HỘI CỦA TRẺ BÁN BÁO

Nói là « nhà hội » thì nghe nó quá trớn đi một chút, nhưng cái tánh - cách không khác xa gì mấy.

Một căn phố cũ, âm thấp, liền một dãy với mấy căn khác, « nhà hội » của trẻ bán báo ở trong con đường hẻm một đầu đường Marchaise, một đầu đường Bourdais, số nhà 41.

Con đường này dành riêng cho người làm việc thì ít, song cho người buôn-bán thì nhiều. Ta hãy xem hai bên con đường đá chóm chóm này thì thấy hai dãy phố ngói cũ-kỹ cất lúp-xúp, tối tăm: phố để cho kẻ lao lực ở.

Hôm tôi tới đó thì nhằm ngày chúa-nhật, lúc ấy vào lối 7 giờ rưỡi.

Trên một cái bàn ping-pong cũ với một tấm ván gỗ nhỏ choán gần hết phía trước căn phố này, tôi thấy bảy đứa trẻ mình trần nằm ngủ một cách ngon lành lắm.

Nghe tôi bước vô, một đứa sẽ thức lồm cồm ngồi dậy tay dụi mắt và hỏi:

— Thầy đi kiếm ai?

Tôi trả lời:

— Đi kiếm mấy em bán báo; mà nhà này có phải nhà hội của mấy em bán báo không?

— Dạ, nhà hội gì, căn phố này đây chỉ là chỗ ngủ của anh em thôi.

Nghe nói tôi cười, mấy em bán báo thật khiếm tốn quá!

Nhà hội mấy em bán báo đồ-đạc võn-vện chỉ có thể thôi. Trên vách thì quần áo của mấy em ấy treo nhùng-nhằng. Tiền phố mỗi tháng là 14 đồng, mấy em ấy chỉ trả có phân nửa thôi vì phía trong có hai vợ chồng của một người họ mượn.

III. - TỬ TIỀN CỦA NHÀ HỘI

Nếu trót đã kêu căn-phố này là nhà hội thì tất nhiên phải có ban trị-sự và hội-viên mới được.

Ban trị-sự có bốn anh cặp-răng, (trước kia có một người cặp-răng đàn-bà tên cô Tú nay đã thôi và đi tu rồi). Bốn người cặp-răng này gồm trong tay các thứ báo chí Tây Nam ở đây và chỉ-huy số trẻ em bán các thứ báo ấy.

Anh hai Tàu lãnh ban tờ Opinion, Công-Luận và Tân-Văn.

Anh bảy Tôn tôi lãnh các báo bằng quốc-văn khác.

Anh sáu Nghệ lãnh tờ Dépêche.

Anh năm Nghĩa lãnh tờ Impartial.

Mấy năm trước có anh cặp-răng Số nhưng vì lờng gặt tiền bán báo mà bị tòa kêu một tháng tù, ngày nay phải giải nghệ. Ngoài trừ anh này ra thì mấy anh em cặp-răng đều là người làm ăn chơn chất.

Số trẻ bán báo gần 90 đứa và đều ở dưới quyền của bốn anh cặp-răng vừa kể trên.

Mấy năm về trước, cặp-răng không thuận, nhau, nghĩa là không ai biết ai, mạnh ai lo phương thế riêng mà bán báo, vì thế mà trẻ bán báo cũng có bè có đảng thường xung đột nhau luôn luôn. Đứa này bán giành hớt đứa kia một số là có gây gỗ nhau, đứa nào lạc qua đường thường bán của đứa khác thì tránh không khỏi sự đánh cú đánh đấm. Ngày nào cũng xảy ra mấy trận như vậy.

Biết rằng không hiệp tác nhau trong sự buôn-bán là một điều khó, nên mấy anh đầu giọc trẻ bán báo mới thương-thuyết nắm tay nhau; từ đó mới có sự hòa-bình giữa bốn « nhà độc tài » ấy.

Bây giờ hệ anh nào lãnh tờ báo nào thì cứ lo tờ báo ấy, còn bọn trẻ bán báo thì họ cho chúng nó hiệp nhứt lại và mỗi ngày họ phân phát mỗi đứa đủ các thứ báo đi bán.

Mấy anh cặp-răng, mỗi ngày bỏ vào quỹ mỗi người 4 xu, trẻ em bán báo mỗi đứa một xu.

Số tiền ấy dùng trả tiền phố, dùng lo thuốc bơn cho trẻ bán báo khi có bệnh, dùng để mua quần áo cho chiến tướng bán báo đi bán, dùng mua banh ping-pong đá h chơi tại nhà hội và dùng mua dầu thấp ở nhà hội nữa.

IV. - TRẺ BÁN BÁO VỚI THỂ THAO

Trẻ bán báo tuy ít ngày giờ mặc dầu, song cũng ham một thể-thao lắm. Chúng có một đội banh đá chun không kêu là Journal Sport và nơi nhà hội là chỗ chúng duợt ping-pong thường lắm.

Hội Journal Sport do anh hai Tàu cặp-răng bán báo Tân-Văn cai-quản là một đội banh chọn lựa chiến-tướng trong số gần 90 đứa bán báo mà ra. Hội banh này cũng như nhiều hội banh đá chun không khác, nghĩa là lập ra chơi có chừng vậy thôi, nên không có kỷ luật cho lắm. Tuy thế, đội banh này thường đá match với nhiều hội chun không khác và có lần cũng thắng trận rất vẻ vang.

Trong số trẻ bán báo có nhiều đứa đánh ping-pong cũng khá đến. Hôm tôi tới viếng nhà hội, thấy vài đứa duợt cũng hay. Một đứa trong đó tên Luật có kêu tôi duợt chơi.

Không lẽ lãnh đàm với mấy em ấy tôi cũng đánh liều mạng với nó một set. Rốt cuộc gác nó chỉ có hai trái banh thôi: 22-20.

Ngoài hai môn chơi rất ưa thích của trẻ em ấy, trong số đó lại có một em bán báo có tài đua xe máy nữa tên là Nguyễn-văn-Bạch dit Thành.

Bạch ở gần nhà hội và có lẽ là đứa lớn tuổi hơn hết trong các em bán báo.

Mình mấy đây dặn, vóc trung bình, kỹ đua chạy mau (vitesse) để chọn 10 người tranh vô-dịch Nam-kỳ, Bạch được hạng nhứt và được dự vào cuộc đua vô-dịch vừa rồi đó.

Kỳ tranh vô-dịch, Bạch về tôi mức ăn thua được hạng mười mấy. Chớ chi Bạch được rộng ngày giờ để tập duợt cho thường thì có lẽ Bạch được nổi tiếng trong nghề đua xe máy lắm.

KHÔNG-TUYỀN

(Kỳ tới tiếp theo và đăng mấy cái hình đã chụp).

Chim Oanh! Chim Oanh!

Đêm 2 Octobre 1943 là đêm CHIM-OANH ra mắt chào đời. CHIM-OANH là một nơi có đủ cuộc chơi giải trí, đèn đuề điện, ca lãnh lót...

M. Nguyễn-văn-Tinh đơn đã diêu bằng cây đơn violon là cây đơn đã được nhiều bạn hoan-nghinh, đã nổi tiếng từ Nam chí Bắc.

Đến CHIM-OANH, tức là được mua vui cách đặc-biệt; cuộc vui rẻ tiền. Vui, dễ mà quên sự mệt nhọc; vui, dễ mạnh dạn mà dẫn thân vào cuộc phần-đấu ngày mai...

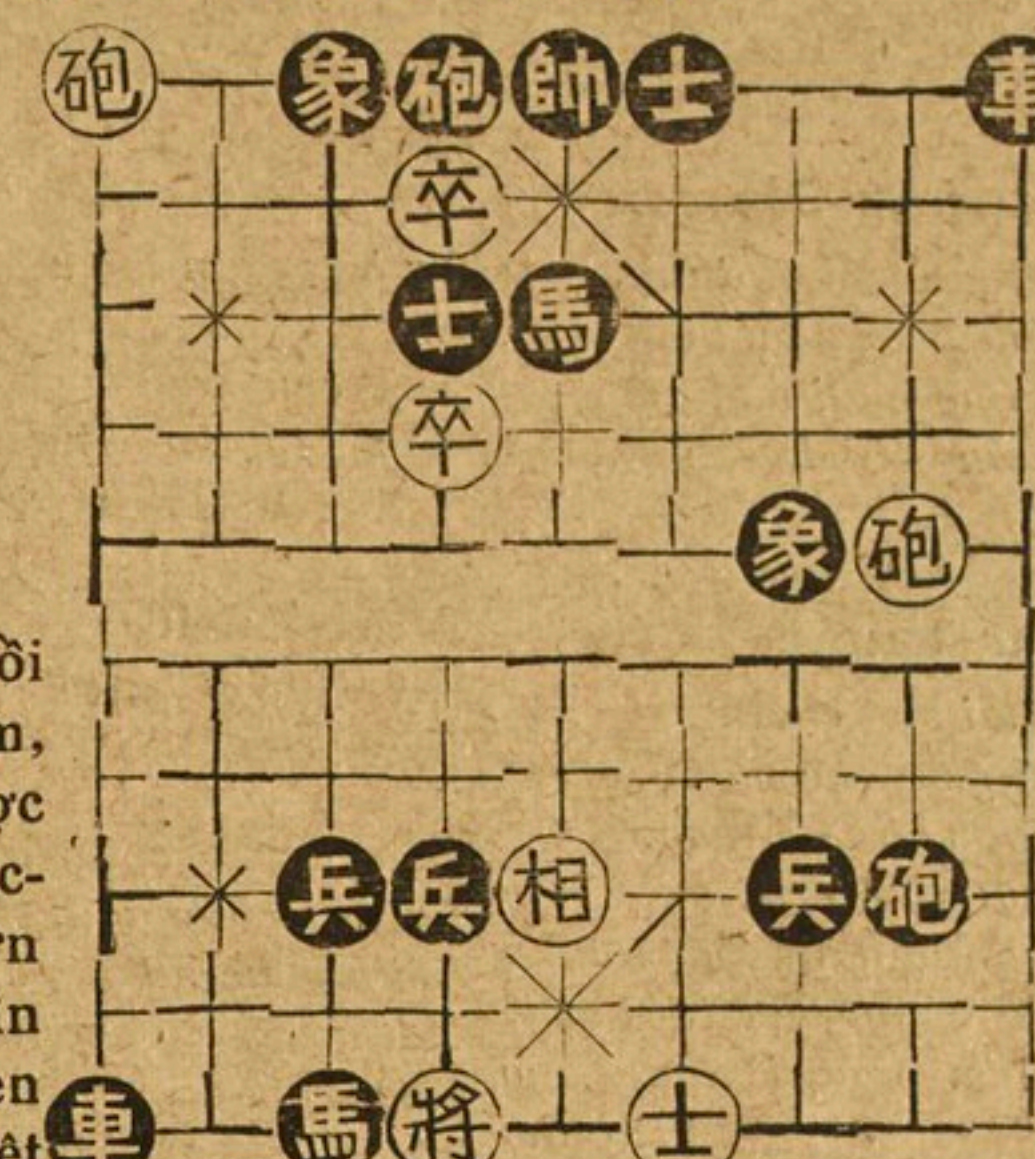
Hãy đến CHIM-OANH.

CHIM-OANH kính thỉnh 31 Rue Colonel Grimaud SAIGON

CỜ THỀ

II. = THỀ CỜ: Mục đồng dao chỉ Hạnh hoa thôn.

(QUÂN TRẮNG ĐI TRƯỚC)



牧童遙指杏花村

Số báo tuần rồi mới ra được vài hôm, bỗng-báo đã tiếp được nhiều thư của độc-giã ở Saigon Chợt lớn và quanh miền gần đây, ngổ lời khen chung cả số đặc-biệt làm rất công phu, và khen riêng sự bày ra cờ-thề mỗi tuần là sự giúp vui hữu ích cho độc-giã.

Thề cờ trước: « Quan-Công kỳ Xích-thố quá quan trăm tướng », (Quan-công cỡi ngựa Xích-thố qua ải chém tướng), quân trắng đi trước. Độc-giã thứ bày bàn cờ ra phá chơi. Thề cờ này chỉ đi lối ngoài 10 nước là sự hơn thua định liền.

Còn thề tuần này: « Mục đồng dao chỉ Hạnh-hoa-thôn » (Đưa trẻ chăn trâu đợ tay chỉ vào xóm Hạnh-hoa), cũng bèn quân trắng đi trước.

Kỳ tới sẽ đăng cách phá của thề thứ 1 và bày một thề mới. Từ đây tuần nào cũng có thề mới và cách một tuần sau thì có cách phá thề của một tuần trước. Ví dụ như thề số 1 (Quan công v. v.) thì tuần tới chỉ cách công phá vậy.

Lần thứ nhứt

TẠI PHÁP-QUỐC

Advertisement for 'Par Avion' featuring a stamp and address: Monsieur Le Directeur de la Pharmacie Ông. Viên, 84 rue Paul Blanchy prolongée 84, Thủ Đức, Saigon.

Marseille le 19 Mai 1954

Chưa ông,

Hãy tôi rời tôi có nhận được 30 hộp thuốc Sưu-độc Bá-ứng hoàn của ông, sau khi dùng thì đồng-bào mình buồn nay hoàn nguyên chỉ làm.

Bệnh của tôi: hiện 10 năm nay, chưa thì nào cũng. Không khờ, vào một năm hay là 2, 3 tháng cũng có. Khi thuốc đến là ughì nhiều nữa lại thấy hiện hiện nước Bón cũng có chửi mìn làm như: sớ: chửi hiện là goutte nước mắt, cũng có khi là lại lại mơn mơn là b' b' cũng mình cái đến đầu gối, ughit như: Khó chịu, đau cái thịt xuống. Nhờ dùng mấy hộp thuốc của ông tôi nay mới chớ sớ khảnh hết, trong người khá nhiều. Chợt y trong tọa ughì Khờ cần thảo xue Thái q' dùng thuốc này cũng khảnh.

Dùng như vậy, nhiều ông bạn và tôi đang trong thuốc ông dùng thêm cho tuyệt nước. Bấy ông nhận được thuốc này cho tôi 30 hộp nữa.

Chúc ông mau tàn phát.

Trần Văn Hiệp

83 rue L'evêché à Marseille Bouches

Đây là bức thư ở Marseille gửi về bằng máy bay, chúng tôi không sửa đổi thêm bớt chút nào, để nguyên văn chụp hình đúc khuôn in ra đây cho quý ngài biết rõ, tin chắc thuốc SƯU-ĐỘC BẢ ỨNG HOÀN gồm trị các chứng bệnh phong tình công hiệu là dường nào. Bệnh nặng, bệnh nhẹ, lâu mau thể mấy dùng cũng dứt tuyệt.

Có bán tại Nguyễn-thị-Kính Saigon, 41 Bđ Tổng-đốc-Phương Cholon, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miên, Hồ-văn-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-văn-Đức Hanói và khắp Đông-Pháp nơi nào ĐẠI-LÝ nhà thuốc ÔNG TIÊN thì có bán.



Tặng ông Địa

Khen cho lão địa tốt hình dung, Thấy bụng chàng bang phật lạnh lùng. Khăn áo xuê xang ngồi một ghế, Chè xôi của chúng nich cánh hồng.



Tự thuật

Tắc lòng ta lại biết cho ta, Tại mắt dầu ai chán thế mà. Mấy lá gan vàng chưa dễ thấu, Một bầu mật sắt đổ dỏ ra. Biên sáu đầu những giảng tay thước, Trời rộng khôn cùng bữa lưới qua. Miền đứng làm người xong đạo nghĩa, Phải chăng miệng thế, sốt chỉ à.



Tự thuật

Kể từ năm ngoài đến năm nay, Bàn bự gia tình chẳng hờ tay. Thơ bỏ luông tưởng không cất bát, Đòn treo vắng vẻ chẳng khua dây. Cuộc cờ Lý-Bạch đã quên toán, Chén rượu Huê-Quynh cũng biếng say. Chộn rộn với con ngày tới tới, Tài tình chi dặng đó mà hay.

Bà TRẦN-KIM PHỤNG



Tự thuật

Hồng-quân thời ghét với hồng-quân, Chua chứt chỉ chỉ cái nợ nần. Soi Hôn-phông gài nơi trường phụng, Giương Tàn còn đợi khách thanh vân. Chim xanh đeo đất nghe còn lọt, Thi lá mình mông thả chẳng gần. Nhắm mắt đưa chơn cho Tạo hóa, Kiểm tay mực thước mở vườn xuân.

Mme NGUYỄN-MINH-CHÂU



Tự thuật

Cái giọng năm ba thiếp cũng từng, Biểu dưng về bướm gheo hoa xuân. Đồng đưa ã Đồng kia ai đó, Khẩu khùc chàng Trương bảo đó dưng. Gỡ vẩy hàm rồng khen lớn mặt, Treo người miệng cạp cũng hoang chun.

Làm thình chẳng nói e cười ngổ, Nói lại thì mang tiếng sẽ sùng.

Mme KIM-NGỌC-DUNG



Biệt cảnh Sa-giang

Vừa cạn chén đưa chĩa cạn lời, Thuyền đã vội tách giữa giòng khơi. Xa trông dạng khuất vàng non nước, Cảm nghĩa anh em nghĩ ngậm ngùi.

Bà TRẦN-KIM PHỤNG

Hòa nguyên vận

Ly biệt nhìn nhau những nghẹn lời, Cốt tâu giục giã phút xa khơi. Chặt cây che bóng trông càng khuất, Giòng luy khôn ngần dạ ngậm ngùi.

Bà HUỖNH-NGỌC-LAN

Trời mưa

Bên trời cuộn cuộn khóm mây doanh, Ngoài mái mưa tuông giọt mảnh mảnh. Đồng dánh ngọc đeo cùng chói lá, Lai rai châu đỏ khắp đầu nhành. Gội nhuận đất Thuần hoa sanh sắc, Mát mẻ sóng Nghiêu gió thổi gành. Khoái chí ngư tiêu canh độc khách, Thuận hòa thời tiết cảm khuôn xanh.

Bà TRẦN-KIM-NGỌC



Mấy vần ngẫu thơ

Chiều hôm mưa gió âm ỉ, Cỏ, cây, mây, gió nặng vì nước non. Trèo lên đỉnh núi Mai-son, Thấy con hạc trắng, ấp con trông chồng. Chồng đi : mây nước mặt-mùng, Ở nhà lo hải : vợ mong con chờ, Con gió thổi thổi hết mưa, Cảnh cây theo gió lướt đưa ô cò. Trần gió dữ, hột mưa to, Hột mưa len-lỏi, ồm-ồm rơi trong... Để con nằm sát bên lòng, Giờ hai cánh trắng lông-không ắp cho.

Nằm trong lòng mẹ co-ro, Chim non phấp phồng lòng lo cha già; Con gió táp, trận mưa sa, Thương cha mưa, gió, xông pha dặm ngàn.

Biết đâu cơn gió phủ-phàng, Trận mưa độc-ác chẳng làm bạt đi. Đang cơn trông ngóng. - Ô kia! Hạc già xã cánh bay về tới nơi!

LẠC-TÂM (Hải-đương)

Ngán thói đời

Xem thấy tình đời bất ngán trần, Đua nhau xô xát giữa hồng trần. Nhon tình, đạo nghĩa đam bôi lợ, Tham phú đã quên thói phụ bần.

Chác lợi mua danh choán chợ đời, Đua chen tranh cạnh cái ăn chơi. Thân bằng nghèo đói không màng tới, Khoe giỏi khoe khôn chuyện bán trời.

III

Những điều phước hậu ngành làm lờ, Gạt găm anh em lại phỉnh phờ. Đua bợ nhà giàu tôn cửa vương, Đua ai có nói cũng tro tro.

IV

Caộc thế xem qua khó đứng ngồi, Đen như chó mực, bạc như vôi. Bàn bè tráo trở không tin cậy, Hết đám thì là đã hết xói.

V

Rượu thịt sẵn bày lăm kẻ ăn, Nhâm khi cấp nạn chẳng ai rần. Nghe người lăm của van mình mẩy, Cả lũ đi thăm chạy hỏi han.

VI

Những phường giả dối biết bao nhiêu, Sanh sản ra chi quá đỗi nhiều. Làm bạn chực hờm toan cướp vợ, Mà còn tự đắc dám làm kiêu.

VII

Ngán cho phong-hòa đã suy đồi, Nghi lại nơn tình bắt hời ôi. Ngoài mặt coi ra người đạo-đức, Trong tim toan tính trát nguyên nôi.

VIII

Khó dò tâm địa kẻ phi ân, Dựa chôn quyền môn cậy thế thân. Được nước dấy rêu không ngó lại, Sang hèn ai cũng ấy là thân.

IX

Nói lảm thì ra bả nói xàm, Giàu sang ai lại tánh không ham. Tiền tài phần thõ nơn tình trọng, Ồm ắp theo mình cái túi tham.

X

Đời mê vật-chất mất tinh-thần, Lòn cúi nhà người chẳng biết thân. Hình voc ưỡng cho cha mẹ tạo, Quên rằng mình cũng đũa công dân.

THƯỢNG-NGUYỄN (Cần-thơ)

Tự thuật

Từ ngày khỏi lỗ bước chân ra, Thảnh cảnh hồng bay mấy độ xa. Từng trải thăng trầm nơi bể hoạn, Vui chơi từng cú chốn rừng a. Treo gương trung nghĩa đến ơn nước, Vui cảnh điền viên dựng nghiệp nhà, Gặp hội Nông-lâm chim lại gọi, Bọn về vườn củ hái thêm hoa.

Tự thân

Làm ăn quanh quẩn bấy lâu nay, Hết nợ nam rồi đến nợ tây. Xám mặt anh-hùng tòa án nà, Thâm gan tài-tử nước đời xoay. Cho hay nợ xác như xo mướp,

Mà vẫn thơ tình tựa bướm bay. Còn nước còn trời, còn cô hội, Phong lưu dài-các cực kỳ vay.

Mặt trời mọc

Kim-ô gần đến cảnh hưng đông; Mặt bể khoan-khoan chớp cánh hồng. Trợn mắt đường toan xem thế-giới; Ra tuồng tựa muốn sát non sông. Trâu ngựa ác thú bày trâu xích; Thỏ ngựa hùm to lũ thỏ đông. Trộm cướp cảm hờn âu ần bóng; Qai trời lừng lẫy rất tinh thông.

Hòn núi

Mấy ngàn năm sống thật là lâu; Cái sắc thanh-sơn chĩa bạc đầu. Khất uống xuân sương, lao nắng hạ; Đồi dưng đông tuyết, giải mưa thu. Trắng dền, rình nệm, phòng trời róng,

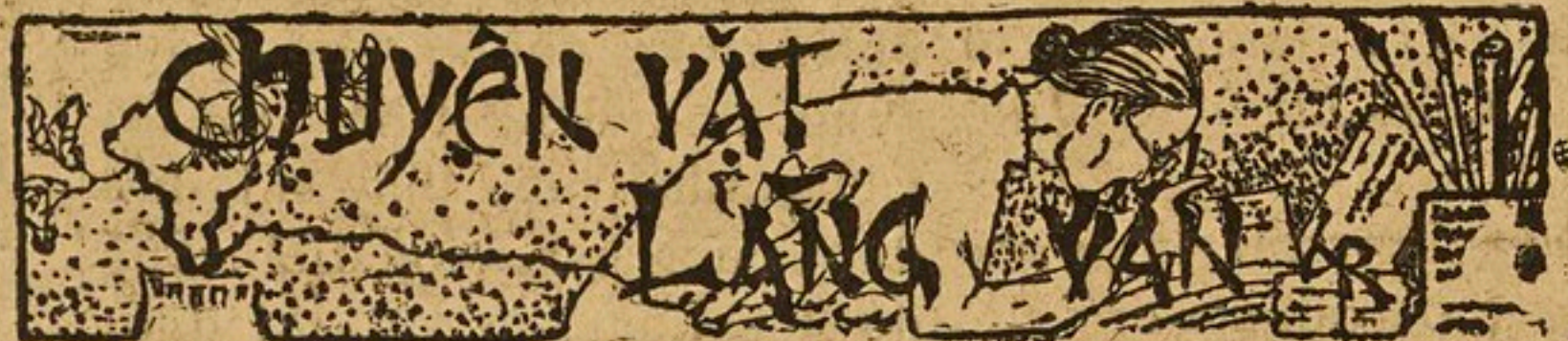
Quạt gió, dù mây, rượu biển bầu. Xối dạ trêu châu no phụng ngọc, Tang thương thay đổi mưa lo âu.

Vịnh ru-lô cán đường

(Vận Từ-thứ)

Ru-lô kịch-liệt quá loài voi; Lược địa tây-nam nhắm phải môi. Sắt đá rên lòng, gan chẳng nung, Đất bùn rỏ mặt, chi khôn coi. Ra tay kinh-lẽ đời khen ngợi, Để bước giang hồ thế dẫu roi. Sức nặng muốn cân tài khó lượng, Bốn phương phong tặng lỗ ngàn thoi.

Pursat NG.-SANH-KIEM



CÁI THỨ NGƯỜI HAY KHOE KHOANG NHỚ SÁCH



TRÒ đời, chính những người khiêm nhường, có khi làm như mình ngu dốt; còn mấy anh « hay chữ lỏng » mới là hay khoe khoang tự phụ mình đây là kho sách, là vựa chữ.

Cái tánh đó làm cho hạng này thường lời cái bậy của họ ra, và hay bị người ta « trị » lại bằng cách xô xiên mắt mẽ mà đau điếng.

A. và B. ngồi nói chuyện sách vở văn-chương với nhau. Trong khi đàm luận, A. có ý khoe mình thuộc lã các sách tứ thư, ngũ kinh, bá gia, chư tử; bất cứ những tích cũ điển xưa, nhỏ nhặt vụn vặt đến đâu, mình cũng coi qua và mười phần nhớ đến tám chín lặn.

B. có tánh khiêm tốn, chỉ ngồi nghe A. vắn cái máy « nói dốt » hát chơi và cười thầm trong miệng, chớ không cái chối thử thách gì hết.

Được trờn, A. muốn khoe mình biết tới dòng họ bà con mấy mươi đời của Không-tử, nên chỉ ảnh nói:

Nhờ coi sách nhiều, xét nghiệm cổ kim, thấy cổ-nhơn dạy rằng: « Phước đức truyền từ nhược tôn » là đúng không sai. Anh nghĩ coi, Không-tử xưa là thánh-nhơn đại-đức, bẻ chi mấy chục đời sau, con cháu của cụ đều là tài cao học giỏi hết thấy. Kia như Không-Minh: tài gồm văn võ, học suốt đất trời, lục xuất Kỳ-son, thất cảm Mạnh-Hoạch, ấy là truyện chép trong Tam-quốc, chắc anh cũng dư biết, ông tổ là Không-tử, có cháu là Không-Minh cũng phải. Rất

khoang diên-tích, dễ ghét quá!

Anh B. nghe qua, dư biết thẳng dốt, nhưng ảnh cứ giữ vẻ tự-nhiên, nói năng hòa nhã chăm rãi:

Nói như cái thuyết của anh đó cũng không toàn trúng, vì thấy ở đời « hổ-phụ sanh khuyển-tử » 虎父生犬子, (cha cạp mà sanh ra con giống chó) có thiếu gì? Có phải Mạnh-tử là bực đại-hiền, người đời tôn là á-thánh (gần bằng bực thánh) đó chẳng? Theo như lẽ anh nói, thì về sau con cháu Mạnh-tử cũng phải tài cao học giỏi ít nhiều mới là phải chớ! Thế con cháu của Mạnh-tử, đến thẳng Mạnh-Hoạch sao đỡ tệ quá, để cho Không-Minh bắt 7 lần, tha 7 lần, thiệt nó mang tiếng con dòng cháu giống, làm xấu hổ cho ông cố nội Mạnh-tử của nó hết sức, có phải không anh?

Khỏi nói, chắc độc-giã dư biết Mạnh-tử với Mạnh-Hoạch cũng không ăn nhập chi nhau; có đều B. ta khời-hải, đem ra chọi lại để chỉ ngậm vào cái chỗ A. dốt và bậy, nhưng chẳng rõ A. có hiểu hay không?

Q. C.

THUỐC LẬU NAM-HUNG

Lậu Tiêm-la Ghiên á-phiện

LẬU mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rắt, bực rức khó chịu, hoặc lâu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HUNG số 1, 2 và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mắt bệnh còn, có tặng sách thuốc.

TIÊM-LA SANG ĐỘC là bệnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị nó sẽ sanh ra nhiều bệnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh, đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HUNG số 10 dầu nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không phải cử nước.

GHIÊN Á-PHIỆN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HUNG số 14 dầu hút nặng đến bực nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bệnh gì khác.

Mua lẻ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý phát hành của Bồn-đường là Maison Đức-Thắng N° 148, 150 Bd Albert 1er Dakao. Có gởi bán Saigon có Ng-thị-Kinh và Bazar Vũ-Lai N° 303 P. Blanchy Tân-định.

Thanh-Tâm Nữ Công Học Đường

Dạy Pháp-văn và công nghệ.

Số 223-231 Bd Gallieni Saigon (gần gare Louvain)

Gare Cuniac vô gare Louvain đi xe điện mất 3 phút tốn 2 su tới trường T. T. N. C. H. Đ.

Trường Nữ-công lớn nhất Saigon mới mở lớn thêm; rộng rãi, mát mẽ và vệ sanh.

Trường đáng cho phụ huynh tin cậy gởi con em học, luật trường nghiêm hơn các trường tư khác.

Trường tuyển lựa 12 có tài, có đức, chuyên môn dạy mỗi khoa nữ công mầu thành nghề, may chemise, pyjama, thêu máy, bánh mứt, thêu bấc, thêu ruban, cột tapis, ép bông nhung, nấu ăn Tàu, Tây và Ta.

Bớt tiền học mỗi tháng còn 5\$ ở ngoài, ở trong 13\$

Bốn trường cũng lãnh may áo lót, áo dài, áo đầm kỹ rờ hơn hết, bảo kiết may kỹ như là ôm kích, úp vat và được trúng số đỏ.

Thơ từ và luật trường gởi cho có Thanh-Tâm 223 Bd Gallieni Saigon.

Một vài món thêu của bốn trường và đồ dùng như kim, chỉ, bàn cần có để bán tại tiệm Nguyễn-văn-Thom, N° Schroeder Chợ mới Saigon Đờ dưng thêu, ép bông nhung, cột tapis, thêu ruban đờ mắttiền các có muốn học thì cho bớt trường sẽ mua cho. Về khoa bánh mức bớt đường trường chịu hết.

:: Đã dùng đủ thứ thuốc mà chưa khỏi :: ::

LAU, GIANG

(Blenno..., & Syphi..., tous états, formes, périodes)

:: :: Mau mau hồi thuốc C. T. :: :: ::

Từ 1930 khỏi... 3,400 bệnh-nhân

Khỏi tuyệt nọc
Bổ sức - lực
Tăng sinh-dục
Nặng, nhẹ mặc
Chỉ một liệu

7\$75

Mandat de: M. Lê-Văn-Hoq, ex-instituteur à Quantinh, gare Yên-Viên, Bacninh, Tonkin (Contre Rt. gởi trước 2 \$ 50).

Công nghệ nước nhà được phát triển

Hột Xoàn-Mới « Ba-Quan » (hay là Xoàn Đức-quốc, hay là Xoàn Huê-kỳ). Nhưng tốt hay là xấu là do nơi cách mài. Chủ-nhơn là người Annam, thiện nghệ mài hột Xoàn (được đồng-bào hoan-nghinh từ mấy năm nay), dám cam-đoan Xoàn-Mới « Ba-Quan » mài khéo, nước trong, lạnh (không thua gì xoàn tây (điamant) hơn xoàn Đức-quốc, xoàn Huê-kỳ mài bên Singa-pour bội phần.

Bán có giấy bảo -kiết (1). Chỗ đáng tin cậy. Đồng-bào có dịp ghé xem máy móc và quan sát cách làm công phụ của nhà công nghệ chuyên-môn.

BA-QUAN

Lapidairerie-Joaillerie-Bijouterie
58 - rue Vannier - 58
(Ngan hông kho bạc Chợ-cũ)
SAIGON

(1) Không chết nước đổi màu. Nếu không đúng sự thật, bổn-hiệu sẽ thối y số tiền mua.

DOCTEUR

LE-VAN-HUE

N° 138, Rue La Grandière - Saigon
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giáo nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ-nữ và bệnh huê liêu.

GIỜ KHÁM BỆNH

Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp bệnh ược giờ nào cũng được.

Ecole Pratique de Commerce de Saigon
7, Rue René Héraud, Tânđinh

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS
Comptabilité - Commerce - Dactylo - Sténo
Banque Anglais-Français Commercial

PROFESSEURS:

M. LÊ-VĂN-MỆO M. BÙI-VĂN-QUAN
Diplômé de l'Ecole Supérieure Diplômé des Ecoles Supé-
de Commerce de l'Indochine rieurs de Commerce de l'In-
Chef Comptable de la S. A. dochine et de Lyon-Compta-
de Crédit-Expert-Comptable ble of The Texas Company
près les Tribunaux. Ltd-Ingénieur-Tisseur.

Monsieur LƯƠNG-VĂN-HÀU
Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Demandez le prospectus au Directeur : Luong-v-Hau

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI Mau giỏi :- Thi mau
Giá rẽ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDE - SAIGON
TRINH-HUNG-NGÀU
Chủ trường lãnh-dạy

« TRƯỜNG CỦA TRINH - HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH

:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tinh có nơi ăn ở tại trường



AU CHIC PARIS

TAILLEUR

TRAVAIL TRÈS SOIGNÉ - PRIX DE CRISE - COUPE IMPECCABLE

HUYNH-VAN-LANH

PROPRIÉTAIRE

114 Boulevard Tổng-đốc-Phuong
CHOLON

Tác-giã :
TRẦN-UYÊN-ĐÌNH

« Lưỡi Gươm Nữ Hiệp »

Dịch-giã :
PHẠM-VĂN-ĐIỀU

— Ủy, phải bả dạy mình học thì sướng há ! Mà quên ; nãy giờ quên hỏi mấy sao coi mãi-vỏ mà bị đòn ?

— Tôi coi mê quá, tôi mần cuộc mới đi mua đồ đem về. Có phải đi lâu mà bị đòn đâu, bị đòn là tại mê coi mà ai lột mất đôi bông tai của tôi. Má tôi hỏi sao mất, tôi không biết sao trả lời, má tôi giận đánh đau quá, tôi chạy qua đây, chỉ cho tôi ở chơi với nhé !!

Hoàn-Quyển nghe Tô-Anh thuật chuyện bà vải mãi-vỏ thì khoái chí lắm, tò mò hỏi cho rõ chỗ nào, chừng nào có nữa, vân vân, rồi bữa sau một mình lên mẹ chạy ra chợ tìm xem.

Hoàn-Quyển ra đứng chỗ Tô-Anh nói, quả thấy người ta vây quanh đông nghịt ; nó bèn lẩn người vạch đường mà đi vào trong. Một bà vải tuổi lối bốn mươi, vóc vạt phốp pháp, mạnh mẽ, mắt sáng, mày rậm, vẻ mặt nghiêm nghị mà từ hòa, đương đứng giữa vòng người mà nói :

— Tiện-ni học được chút nghề hèn, chỉ duy đủ dùng để giữ mình chớ không bằng ai, song vì lúc túng tiền phải đem khoe ra trước mắt các ngài để mong nhờ giúp đỡ may may. Nếu tiện-ni biểu-diễn có chỗ nào dở dang hay sai hỏng xin các ngài dạy lại cho.

Nói dứt lời, bà vải đi rảo chung quanh mấy vòng, dòm các người ra đứng xem, rồi đứng lại ra thế bộ duyệt ít đường quyền. Bà đi hay quá, mau như chớp, nhẹ như bông, không động đất, chẳng khua mình, chỉ có gió và đoàn đoàn thế bộ mà thôi. Hoàn-Quyển đứng ngó chăm chăm muốn rớt cặp mắt.

Thời quyền, bà vải lại múa kiếm. Bữa nay bà múa song kiếm. Bà múa thế nào mà người xem chỉ thấy một vòng hào-quang sáng chói ; khi sát mặt đất khi cất lên cao chớ không thấy mình người. Bà múa rồi đứng lại nói với các người xem rằng :

— Các ngài xem thử lưỡi gươm này có thể bay lên chặt nhánh cây kia rồi rớt trở lại đây không ?

Bà nói dứt, thấy lưỡi gươm ở tay mặt bay lên chặt rơi nhánh cây kia rồi rớt lại trước mặt bà. Bà thâu lưỡi gươm nọ rồi lại nói :

— Các ngài coi lưỡi gươm này cũng chặt đứt nhánh cây, rồi lưỡi gươm khi này lại đón giảnh cóng mới kỳ chớ !

Nói chưa dứt câu, bà thấy lưỡi gươm tay trái lên trước, rồi thấy lưỡi gươm tay mặt lên sau. Lưỡi gươm lên trước

thì thỉnh thoảng đem binh đánh, song cũng không ăn thua gì. Lý thống-soái được tin xin tiếp viện đã không gởi binh tới thêm mà lại cứ giục Gia-Nguyên khai chiến. Gia-Nguyên nhắm thời thế chưa được, nên án binh bất động, mà đêm ngày cứ tập luyện quân-sĩ luôn.

Đêm nọ, Lý thống-soái đương ngồi ở trong đại-bồn dinh thỉnh linh có người vào báo rằng bộ-thuộc của Huỳnh-Đạt xin vào ra mắt. Lý cho vào ; người ấy hơi hãi bước tới trước mặt Lý dựng lên hai pho g mật thơ. Lý vội vàng xé bức thơ của Huỳnh mà xem. Thơ văn tắc rằng :

Trình quan lớn thống-soái.

Đây là bức thơ của quân giặc gởi lên cho Phùng thiếu-úy mà tôi đã bắt được. Vậy cho kẻ bộ-thuộc tâm-phúc Hà-Lưu gởi thơ và kẻ đi thơ vào cho quan lớn định đoạt. Xin quan lớn nghĩ việc nước là lớn mà trừ mối hại cho sớm kéo rồi trở tay không kịp.

HUỲNH ĐẠT kin hthơ

Đọc đến bức thư thì :

Phùng đại-nhơn vẫn tiền.

Đại-nhơn đã sẵn lòng giúp sức cho chúng tôi để thay đổi cuộc đời, làm cho non sông trở nên rạng rỡ thì xin cho biết khi nào có thể cử sự như đều quyết định hém nọ.

Rất trông đại-nhơn hồi âm.

HỒ-KỶ kinh thơ

Xem xong hai bức thơ, Lý thống-soái chớ đem kẻ đi thơ vào hạch hỏi :

— Ai sai mầy đem thơ này ?

— Chủ-tướng tôi là Hồ-Kỳ.

— Mầy đem cho ai ?

— Cho Phùng thiếu-úy Gia-Nguyên.

— Mầy làm sao vào quân dinh được mà dám lãnh mạng đem thơ tới ?

— Tôi vẫn tới lui thường, quân tuần dinh biết mặt nên không có chi trở ngại.

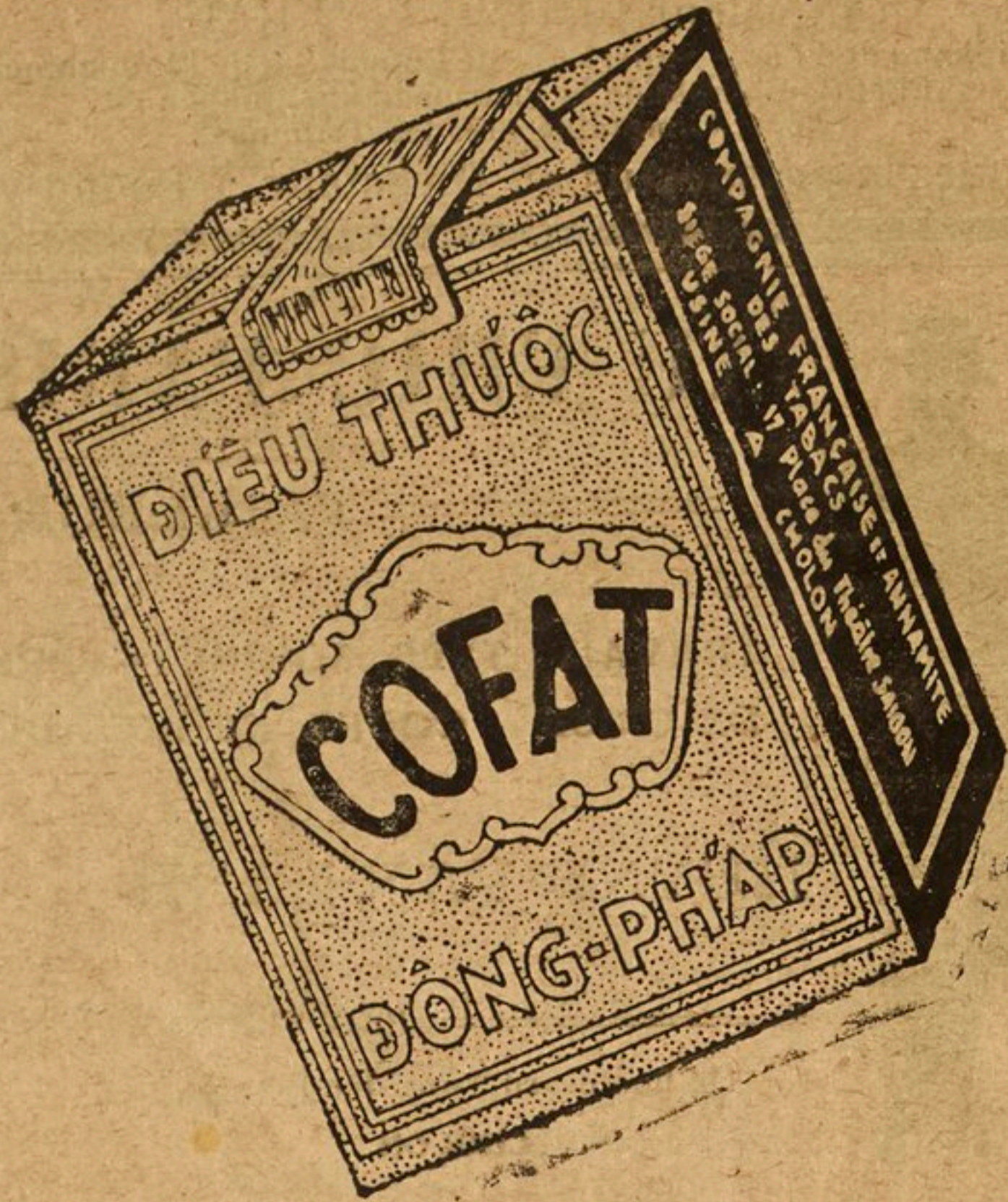
Hỏi qua loa mấy câu đã rõ sự lý bèn vội vàng sai một bộ-tướng thay Gia-Nguyên cầm đạo binh ấy, và cho đòi chàng về đại-bồn-dinh lập tức :

Gia-Nguyên đương ở nơi quân-thứ, bỗng tiếp được tờ đòi và có người tới thay thì lấy làm lạ, chẳng rõ là có sự gì xảy ra. Khi về tới trước mặt thống-soái, bị đàn-hạch và nghe đọc lại phong thơ kia thì Gia-Nguyên xững-vững xơ-vơ như sét đánh bên tai, đèn lóa trước mắt. Tức lắm, song chàng cố sửa vẻ nghiêm nghị đoan-trang, đem tình-thế của giặc và thế-lực của mình mà bày giải cho thống-soái rõ

CIGARETTES "COFAT"

Qui vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

- ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
- ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

Thuốc NGUYỄN-AN-CU



Có trữ thuốc của hai hiệu Võ-Văn-Vân và Võ-Đình-Dần là hai hiệu bảo-chế Annam đủ cho đồng bào tin cậy.
Mua từ 5\$ khởi tốn tiền cước ; 10\$ sắp lên lại được bớt 5% ; 20\$ sắp lên bớt 10%.

Sự hay của các thuốc NGUYỄN-AN-CU khỏi nói nhiều. Xin viết thư cho Mme Trần-thị-Y, 45, rue Aviateur Garrós mà mua. Hãy xin mục-lục. Kể sơ một vài món thuốc cực kỳ thần hiệu.

- Số 39. — Thân được từ hoàn. — Trị tê, bại, nhức, mỏi, bán thân bất toại. Giá 1\$00.
- Số 26. — Điều kinh chướng tử hoàn. — Trị đàn-bà kinh-nguyệt không đều, bạch đới, đau tử cung. 10 hoàng giá 1\$00.
- Số 35. — Điều nguơn khí huyết hoàn. — Trị các thứ ho : ho lao, ho tễn, ho súc huyết, ho kinh niên. Giá 1\$00.
- Số 8. — Bạch đới hoàn. — Trị bạch đới, bạch dâm, bạch di, bạch trực, nội trong hai hườn hết bệnh. Giá hai hườn 0\$50
- Số 45. — Bác tiên bổ lao tê. — Thuốc này người già cả, từ 40 sắp lên, uống vào thấy hay. Giá 1\$00.

RƯỢU NGẢI AN CU. — Nấu bằng 18 thứ ngải lạ, trị đau gân, nhức cốt, tê trật, lợi, sưng, bầm, bị đánh vân vân, hay như thuốc tiên. Giá 0\$80 và 0\$30.

DẦU PHONG AN CU. — Trị các bệnh trẻ con : mắc cam tích, u nân, ghê chốc, sinh bưng, eo uột hay đau, bị phỏng lửa. Hiệu nghiệm lạ thường. 0\$20 và 0\$60 một ve tùy lớn nhỏ.

THIÊN NGUYỄN HIỆU
82, Rue Vannier

THIÊN HOA HIỆU
122, Boulevard Bonard — Saigon

Bốn hiệu chuyên làm và bán các đồ vàng, bạc.
Thiện nghệ nhận hột xoàn, đồ nữ trang, đúng kiểu kim thời.

Muốn cho trẻ em học mau tấn-phát, qui Ông, qui Bà, nên đem gởi trẻ em cho

TRƯỜNG LÊ-TẤN-CÁC
Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 -- SAIGON

thi sẽ
vừa y. Học
phí tính nhẹ. Giáo-
sư chuyên - môn căn-
mãn, dịu-dặc trẻ-em từ lớp
Đông - ấu (Cours Infantin) đến
lớp nhi (Cours Moyen). Mỗi năm, đến
tháng Juillet trường «Lê-Tấn-Các» có mở cuộc
thi học-bằng để chọn 3 trò (khởi trả tiền học).

cái lễ vì sao chàng lại án binh bất động ; đến như việc tư-thông với giặc để mong làm phản thì chàng một mực kêu oan rằng không bao giờ có ý ấy.

Lý-thống-soái là người liên-tài, rất ái-mộ Gia-Nguyên ; khi nghe qua sự lý, và xét việc thông giặc thì bằng cố ấy chưa đủ tin; vậy không nỡ làm tội chàng, nên tạm giam lại để tra chờ chưa vội dùng quân-luật.

Huỳnh-Đạt ở ngoài nghe tin Gia-Nguyên chưa bị giết thì chẳng bằng lòng, nên gởi tiếp về nhiều tờ phúc vạch về dữ chuyện và đưng thêm nhiều bằng cơ giã khác đến nỗi Lý thống-soái thấy rõ ràng Gia-Nguyên đã mưu với giặc để làm nội-ứng đánh ụp binh triều mà đoạt hai tỉnh Vân-nam, Qui-châu. Vậy không còn ngần ngại gì, Lý lập tức hạ lệnh đem Gia-Nguyên ra trước quân dinh mà hành hình.

Than ôi, chi công danh chưa toại, hồn oan đã bay xuống Uổng-tử-thành ; cái chết của Gia-Nguyên thật là chết đáng thương vậy. Sanh bình Gia-Nguyên đấng quân-sĩ rất là khoan hậu nên khi chàng tuận nạn, chúng đều thương tiết, cùng nhau bày cuộc tế lễ rợn rợn.

Mưu độc của Huỳnh-Đạt làm cho Gia-Nguyên bị tử-hình như thế nào, về sau đều tiết lậu ra, trong bọn quân-sĩ có nhiều người biết, nhưng có ai dám đối đầu với Huỳnh để minh oan cho Gia-Nguyên ?

Cái tin Gia-Nguyên bị Huỳnh-Đạt hãm hại đưa về quê nhà, mẹ con Hoàn-Quyển nghe quá chết ngất đi. Khi tỉnh, lại vợ Gia-Nguyên muốn lặn lội ra Qui-châu để tìm Huỳnh-Đạt giết mà trả thù cho chồng ! Nhưng khi nàng nghĩ lại : nơi quân-lũ không dễ gì mà tới, dầu cho nàng có biết võ-nghe đi nữa ; và con Hoàn-Quyển còn thơ ấu, mới vừa bẩy tuổi trên đầu, bỏ nó mà đi thì không đành, còn đem nó theo thì đem sao cho tiện. Vậy nàng chỉ có đêm ngày khóc lóc, than trời trách đất và rửa sã Huỳnh-Đạt mà chịu chờ chẳng biết làm sao ?

Hoàn-Quyển tuy còn nhỏ song có tánh thông-minh và khôn-ngoa ; ghi nhớ mối thù ấy và thường nói với mẹ rằng mình quyết trả thù cho cha :

— Mẹ ơi, con đi giết thẳng Huỳnh-Đạt để báo cái oan nó đã hại chết cha của con nghe mẹ ?

— Làm sao cho được hở con ! Con còn nhỏ dại biết đường đâu mà đi, có sức đâu mà giết nó !

— Con hỏi thăm đường con đi ; con gặp thẳng Huỳnh-

Đạt con đừng thế *Thái-san yếm dĩnh* của mẹ dạy con đó con đánh vào đầu nó thì nó chết chớ gì !

Vợ Gia-Nguyên nghe con nói càng chửa chan giọt lụy, chỉ cúi đầu mà khóc chớ chẳng đáp sao.

Từ khi hay tin cha chết thì Hoàn-Quyển đổi vẻ vui mọi lần ra chiều sầu thảm. Ngày nào nó cũng bảo mẹ dạy võ, hết duyet quyền tới tập côn, chán tập còn lại múa kiếm. Rõ ràng là con dòng cháu giống, nên chí võ nghệ của mẹ dạy không mấy, mà Hoàn-Quyển cũng học được khá giỏi. Đêm nào nó cũng đốt nhang vái vong hồn cha nó có linh thì về phò hộ nó và dạy nó học võ cho mau giỏi để đi trả oán báo cừu cho. Khi nào nhớ tới Huỳnh-Đạt, nó giận, thì trợn mắt nghiêng răng, cầm dao chém vào cây, có lẳng xuôi dẫu dọc. Những người quanh xóm thấy chỉ khí của đứa gái bé thơ như vậy ai cũng khen mà ai cũng cảm thương.

Thiều-quang thăm thoát, tấm lòng phục thù của mẹ con Hoàn-Quyển đã trải qua ba lượt thu đông. Mẹ Hoàn-Quyển vì rầu chông, khóc lóc đêm ngày, vì tức Huỳnh-Đạt mà không làm sao được, nên phát bệnh ho ra máu. Càng sâu càng bệnh, xác ve ngày mãi mỗi mòn ; cái cảnh ác lặn trắng chen không còn bao lâu nữa.

Bên xóm, có con bé Tô-Anh thường tới lui chơi với Hoàn-Quyển, thỉnh thoảng nó được Hoàn-Quyển dạy chút võ-nghe thì thích lắm, nên thương yêu kính trọng Hoàn-Quyển như chị em ruột.

Hôm nọ con bé Tô-Anh chạy qua nhà Hoàn-Quyển, vừa tới cửa thì khóc thút thít mà rằng :

— Chị Quyển ơi, tôi bị má tôi đánh đau quá chị à !!

— Sao vậy bị đòn vậy Anh ?

— Tôi đi chợ thấy có bà vải mãi-vỏ, người ta bu lại coi đông quá, tôi chen vào coi chơi. Ý a, bà vải mà biết nghề võ giỏi quá chị ơi ! Bà đánh quyền hay thất kinh ; nhảy, tợn nhẹ như chường chường, đá đánh vụt vụt có gió. Ôi còn nói gì bà múa roi coi không nháy mắt. Thấy lần roi đi chớ không thấy mình bả đâu !

— Bả có múa gươm không ?

— Có chớ, bả múa gươm tài ghê ! Một lưỡi gươm mà bả làm sao vung sáng ngời cùng mình bả, sức cảm mũi tên phóng vào không được nữa chị à !

— Bảng má tao không ?

— Xi... thím không bằng cái gót của bả !!



HÃY ĐOÁN CHO BIẾT SỰ MUỐN CỦA CHÚNG NÓ

Hãy thử cho chúng nó uống thuốc THỐI - NHIỆT - ĐƠN CỦA NHÀ THUỐC THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

Là món thích hợp của chúng nó

Để giải nhiệt, khử phong, huyết huyết, hành khí RẤT HIỆU NGHIỆM

Mua thuốc luôn luôn nhớ nài cho phải của đôn-hiệu.

Nhà thuốc THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG - CHOLON



Đây là bàn tay của M. Ngô-Kim-Thành (Bác-vật) ở Baclieu chết năm 28 tuổi về bệnh ho lao.

Đã có người đoán trước rằng năm ấy bị đau mà chết. Ấy là M. Nguyễn-Thượng-Hiền, vậy anh em nên đến đó mà hỏi thời vận về bước đường tương-lai : Tinh, Tiền, Họa, Phước, Sống, Chết ra sao, còn ở xa cứ in hai bàn tay vào giấy gửi đến nơi, nội trong năm ngày thì có lời đoán (Note) gửi đến cũng như mình đến nhà coi vậy.

M. Nguyễn-Thượng-Hiền là người coi tay coi tướng theo tây ở số nhà 251 Rue Lagrandiere Saigon.

GIA TIỀN

2 năm	1 đồng
10 năm	3 đồng
Coi tới chết	5 đồng

Lời thêm : Cách in ấn cho thật rõ, thì mài mực tàu cho sệt lại rồi thoa đều trong 2 bàn tay, lấy giấy in vào và để cho thật sát bàn tay, nên nhớ rằng nếu lần đầu in mà không thấy rõ chỉ tay là bởi có mực nhiều thì để vậy in luôn lần thứ hai song đừng thoa mực thêm, nên in vào giấy có hơi mỏng hoặc giấy trắng cũng được.

Thượng-Hải **LÔI THIÊN NHỨT**

LỤC THÂN THỦY

Chuyên - trị cảm mạo nhức đầu, đau bụng, ỉa, mửa, trúng phong, trúng hàn và những bệnh nguy cấp như thiên-thời.

Ngoại trị nhức răng, ghẻ lở, cho súc vật uống thuốc này đều được hiệu-nghiệm.

ĐÔNG-PHÁP ĐỘC-QUYỀN QUẢN-LÝ

THÁI - HÒA
140, Rue Gaudot - CHOLON.

Có danh tiếng khắp mọi nơi Thượng Hải, Hồng-kong và Canton cũng như các địa phương.

Công-ty FORVIL
và **Docteur PIERRE**

Đủ các thứ dầu thơm, Savon rửa mặt, Nước súc miệng, Savon đánh răng, Phấn

Bán sỉ và bán lẻ :

Đại-lý độc-quyền
INDOCHINE - IMPORT
C. HUCHET
40-46 Rue Pellerin
- SAIGON -

Ai là nhà mộ thể-tháo nên đề ý !



Thể-tháo là một cuộc chơi cần phải có sức lực mạnh dạn và bền lâu mới có thể tranh lần trên đường thể-tháo được. Anh em ! Muốn thân mình trở nên mạnh dạn mập mạp tốt đẹp, hãy dùng thuốc :

« SÂM NHUNG DƯỢC TINH »

Có hiệu « Ông già » là một thứ thuốc hay đệ nhất. Uống rồi sẽ thấy hiệu quả chẳng sai : người yếu trở nên mạnh, người già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó thật hay ; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu đâu đều có bán.

VIÊN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG
115, Rue Paris - CHOLON

Được tin, cậu San buồn lắm. Buồn vì bao nhiêu cái mộng-cảnh thần-tiên trong óc cậu đã gần đến lúc thực-hành bỗng phải bị ngăn trở ; mà cái ngày hội-hiệp nào biết đến bao giờ. Rồi cậu lại tự nghĩ rằng buồn như thế là không phải lắm. Năng vì hiểu phải tạm quên tình. Làm người như vậy mới đáng. Nay đã trót thương nhau rồi, thì dầu sao cũng nên giữ trọn lời hẹn cũ. Cậu muốn trả lời liền, nhưng định chừng có Phương không có ở nhà. Ba ngày sau, cậu viết thư cho cô.

« Hòn-chong ngày.... »

Em Phương yêu dấu,

Tin đầu dữ-dội, nghe đến mà kinh-hồn, mây nước ngàn trùng, anh chỉ biết cùng em xa xa góp lệ. Chẳng nói anh cũng biết rằng em hiện-thời đau khổ lắm, nỗi nhà tang-tóc, nỗi mình dở-dang. Em buồn là phải, nhưng anh cũng khuyên em nên bình-tĩnh xét lại mà đem câu vận-mạng an-uiti nôi lòng. Anh nhớ trong Graziella có câu rằng : « Một năm làm việc không hao sức khỏe bằng một ngày thương khốc ». Sự đau thương nó là thứ thuốc độc hại người, vậy em nên cẩn thận chớ để vì nó mà phải hao mòn đến tằm thân vàng ngọc.

Em ơi :

*Yêu nhau nhớ lấy lời nhau dặn,
Một tấm lòng yêu chẳng hết lời.*

Thăm em của anh
LÊ-VÂN-SAN.

Đọc xong có trả lời :

« Saigon ngày.... »

Anh San yêu dấu,

Hai câu thơ anh như một khúc tiêu sầu khiến cho em khi đọc đến muốn rơi nước mắt; lại nó cũng là một thứ đường-khi làm cho em trong cơn ngây ngất mà được tỉnh hồn.

Em hiểu lắm, anh ạ, em rất ân-hận vì chuyện không may của em làm liên-lụy đến hạnh-phúc của anh. Cảnh-ngộ trái lòng, em đâu có ngờ thế. Nhưng « còn thân ắt hẳn đến bởi có khi » xin anh đừng vì sự em mà lo nghĩ lắm. Tuy rằng mây nước xa-xuôi mà trong tâm-hồn vẫn tấc gang gần gũi. Anh có yêu em, có nhớ đến em, thì bức ảnh

Lỡ Lắm.

Soan-gia: TRUC-PHONG

cửa em ngày trước tưởng cũng khuấy-khỏa cho anh được, cái nụ cười trong đó, em riêng tặng cho anh.

Em của anh : Phương.»

Kể từ đó, đôi bên vẫn thường có thư giấy đi về. Cậu San ở Hòn-chong thăm-thoát đã được một tháng. Cậu ít chơi bởi giao thiệp với ai. Ở chốn non xanh nước biếc, mặt biển chơn trời, đôi phen gió mát trăng thanh, mà động lòng tưởng nhớ. Và lại ở cái tuổi thanh-niên như cậu, cái thời-kỳ mà khí-huyết đang hồng, tinh-dục đang mạnh thì cậu cũng không sao tránh khỏi những tình cảm ấy. Có khi vừng ó chen lặn, tia sáng đỏ ối một góc trời, cậu ngồi trên tảng đá trông ra mặt biển, xa xa thuyền ai thấp-thoảng. Hoặc về đêm trăng tỏ cậu ngồi dưới bóng cây to mà ôn lại những chuyện cũ tình xưa. Tiếng gà canh khuya, chuông chùa buổi sáng, mỗi lúc ấy là mỗi kêu gọi cho cậu mỗi sầu kín đáo, như hoài cổ, như tiếc kim, mà bàng-khuàng trong dạ. Chính cậu, cậu cũng không biết tại sao đôi cánh ấy mà cậu buồn. Mỗi tình vì thế mà cũng nảy nở thêm. Tình càng sâu, buồn càng nhiều, cậu càng buồn nhiều lại càng nhớ đến ai xa đã cùng cậu hẹn hò sông núi. Rồi cậu muốn tức-khắc cùng người yêu gặp mặt. Thành thử cậu thất-vọng. Bấy giờ mong khuấy khỏa tình thương nhớ, cậu bắt đầu bè bạn chơi-bời.

Trong các cuộc chơi, cái hại là phần nhiều. Nhưng một bên là muốn tìm thú giải-phiên, một bên là bởi hạ -bè cảm-dở, thành ra cậu không còn biết nghĩ gì nữa. Lại một thầy-ký ở chốn quê-mùa có-lậu, danh-giá biết chừng nào, và là kẻ thanh-niên tuấn-tú thiếu gì khách mắt xanh chủ ý.

Số 10

Cột nguyệt, cười hoa, canh bài, chén rượu, trước cũng ngỡ những cuộc chơi tạm, cái vui qua ngày, không ngờ nó đã thành cái thói quen mà tự cậu vẫn không biết. Chẳng bao lâu cậu đã bắt tình với một cô thiếu-nữ trong làng. Cô Mai, thiếu-nữ ấy, kể cũng là người có nhan-sắc, nhưng vì sanh-trưởng ở chốn quê-mùa cho nên từ cách đi đứng, lời nói năng, đều có vẻ thô-kịch, không lịch-sự bằng các chị em ở thành-thị.

Một cõi đất nhỏ, mỗi chuyện gì xảy ra sớm muộn rồi thế nào thiên hạ cũng biết. Có cậu tuy yêu nhau ở cái tình thâm-lén, hẹn-hò nơi cuối bãi đầu gành khi đêm khuya canh-vắng ; nhưng kết cuộc cũng có một vài người biết hay. Đã có vài người hay tất sẽ truyền ra nhiều người, dần dần tự-nhiên nó đến tai song thân cô Mai.

Một đêm, hai ông bà đi ngủ sớm, khuya đến, ông sang phòng cô Mai, thì đã không có cô ở nhà, ông giật mình hồi hã đi tìm. Dưới bóng trăng lơ mơ, cô Mai với cậu San, đang mê một trong cõi mộng mơ màng, thần-hồn dường như cùng với gió mây bay bổng, tiêu-dao ở giữa khoảng trời nước minh-mông bát-ngát, trong tâm-trí không còn vương-vấn nỗi trần-lụy nữa. Ở trên cõi đất này, hai người chỉ biết có nhau thôi, chỉ có hai quả tim cùng đập đều nhau một nhịp...

Bỗng, có Mai biến sắc. Cậu San giật mình quay đầu lại. Bốn mắt nhìn nhau, hai lòng lạnh-ngắt, một đôi uyên-trong lúc ấy chỉ còn như cái xác chết cứng. Trước mặt cậu, không ngoài hai mươi bước chân, ông thân cô Mai đang thông-thả đi tới. Nét mặt ông vẫn bình-tĩnh, giọng nói ông vẫn ôn-tôn, ông hỏi cậu :

— Thầy đi chơi !

Rồi day qua, ông nói với cô Mai :

— Thôi, rồi con về ghé !

(Còn nữa)



LIÊU TRẠI CHI ĐI

ĐÀO QUẢN-CHI dịch

Số 2

II. - Người ở trong tròng con mắt nói chuyện

Sĩ Phương-Đông, người Trảng-an, hơi có tài học nổi tiếng, chỉ vì tánh xấu xược, không biết giữ gìn phép tắc gì hết. Mỗi khi chàng đi dạo chơi ngoài đường, hề thấy con gái nhà ai xinh xắn, là đi lẻo đẻo theo sau, buông lời sỗ sàng chọc ghẹo.

Trước thanh - minh một ngày, chàng đi dạo chơi trong thà ngoài cửa thành, bỗng thấy một chiếc xe nhỏ, che tấm màn thêu màu đỏ ở ngoài; đằng sau có mấy con thị-tì đi theo. Trong đám có một con ngồi trên lưng một con ngựa nhỏ; kìa này nhan-sắc tuyệt đẹp, chàng ngó thấy mà say mê, liền mon men lại gần để xem mặt cho kỹ. Bỗng tấm màn che cửa xe mở khoát ra, chàng ngó thấy một cô chừng độ xuân xanh hai tám tuổi trong, bận áo màu đỏ, nét mặt như tiên. Thuở nay chàng chưa hề thấy con gái nào đẹp như vậy, cho nên chàng mê một tình-thần, mắt dòm sưng sốt, rồi thì bịn rịn chẳng nở bỏ qua, theo riết xe cô thiếu-nữ. Khi chàng vọt lên trước xe, khi thụt lùi lại sau, đi theo riu riu đến mấy dặm đường; chợt nghe có thiếu-nữ kêu con thị-tì tới bên xe mà biểu:

— Mày buông tấm màn xe xuống cho tao, kẻo chàng điên khùng khốn kiếp ở đâu, một lát lại dòm ngó, ghét quá.

Con ở chạy lại kéo tấm màn rồi có ý giận dữ ngó lại chàng mà nói:

— Cô tôi là vợ tân-hôn của Thất-lang-tử ở thành Phù-dung, nay về

thăm nhà đây, chớ phải như đàn-bà què mùa ruộng rẫy, để anh muốn dòm liếc tự ý đâu!

Con nữ-tì nói rồi thì cúi xuống bặc cát mà liệng vào mặt chàng. Cát vó trong mắt, chàng phải nhắm nghiền lại, mở mắt ra không đặng. Chờ đợi mắt rồi mở ra ngó, thì ngựa xe đã biệt dạng đầu mắt, chẳng ngó thấy gì nữa.

Chàng ngại ngùng lo sợ, lùi thối đi trở về, thấy con mắt vẫn khó chịu, cậy người ta vạch mí mắt lên coi thử có cái gì làm cộm con mắt quá. Té ra trong mắt đã mọc lên một cái màng nhỏ nhỏ, ngó cách đêm rồi sáng bữa sau, lại càng nặng hơn, mà nước mắt cứ tuôn ra ròng ròng không ngừng.

Cái màng trong mắt càng ngày càng lớn ra, dày như đồng tiền. Tới con người bên hữu cũng nổi mọt lên như khu ốc, lo thầy chạy thuốc gì cũng không ăn thua. Chàng lấy làm rầu buồn muốn chết, nghĩ hơi ăn năn việc mình đã làm.

Nghe người ta nói đọc kinh Quang-minh thì có thể giải ách được, chàng bèn kiếm một quyển kinh, biểu người ta dạy cho mình đọc. Ban đầu còn thấy bức rức khó chịu, nhưng rồi cũng thấy êm ái lần lần. Bấy giờ cặp mắt hết thấy đường, thành ra sớm tối vô sự, chàng chỉ có việc ngồi tụng

niệm kinh sách.

Giữ gìn một năm như thế, mọi sự đều êm. Bỗng dưng một bữa kia, chàng nghe trong con mắt bên hữu của mình, có tiếng nói nhỏ tí như tiếng con ruồi lẩn kêu:

— Bị cái màng che kín không khác gì sơn đen, ở hoài đây rầu quá.

Tức thời trong mắt bên tả có tiếng đáp lại:

— Vay chúng ta đi ra ngoài gaodu một lát cho đỡ cái hồi buồn này đi.

Đoạn, chàng nghe trong hai lỗ mũi có cái gì làm nhột nhột ngứa ngáy, hình như có vật chi từ trong đó mà đi ra khỏi lỗ mũi. Một lúc lâu làm nó mới trở về, lại do ngã lỗ mũi mà chun vò, rồi trong vành con mắt nghe có tiếng nói chuyện với nhau:

— Lâu nay không ra ngoài vườn dạo chơi, té ra cây lan trần-châu đã chết khô mất rồi chớ.

Chàng thuở nay vẫn ra các thứ lan có mùi thơm, cho nên kiếm đủ giống về trồng đầy trong vườn, mỗi ngày lo tưới nước chăm chỉ lắm. Nhưng từ khi cặp mắt hết ngó thấy đường, thì cũng bỏ lơ cả vườn lan, không hỏi chi tới. Giờ bỗng nghe những tiếng bí-mật ở trong con mắt nói chuyện với nhau, chàng bèn kêu vợ hỏi:

— Sao mình để cho cây lan ngoài

vườn nhà mình khô héo chết đi?

Vợ hỏi sao biết, thì chàng thuật lại duyên cớ đầu đuôi. Người vợ vội vàng chạy ra vườn coi lại, thì quả bóng lan đã héo khô tám đời rồi; nàng lấy làm lạ quá, nhứt định núp lên trong phòng, để rình coi ra sao.

Rình hoài, thấy có một người nhỏ xíu từ trong lỗ mũi chàng mà đi ra, hình thù lớn không bằng hạt đậu, xằng xái đi ra ngoài cửa; nàng ngó theo hơi xa rồi không thấy cái quái-vật ấy đâu nữa.

Sau hai bữa nhỏ như thế dặt tay nhau ở ngoài cùng vè; bay lên trên mặt chàng, như là con ong bay về ổ vậy.

Gách hai ba bữa sau, lại nghe con mắt bên tả nói:

— Con đường hẻm sao hẹp hòi, đi lại rất là không tiện, chỉ bằng ta tự mở cửa ngõ ra mà đi sướng hơn.

Bên hữu trả lời:

— Phía bên tôi có tấm vách thiết

đầy, khoét ra chẳng phải sự dễ, biết làm sao?

Bên tả lại nói:

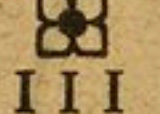
— Để tôi thử mở ra coi, hầu chúng ta đi về có nhau.

Lúc ấy chàng thấy như tiếng cao

xé vậy; một lát, chàng mở mắt ra, thì ngó thấy đồ đạc trong nhà, mừng lắm, liền kêu vợ lại khoe.

Vợ dòm kỹ lại thì nơi cái màng che kín mấy lúc nay, giờ lũng ra một cái lỗ nhỏ, dòm thấy trong con người đen lóng lánh ở bên trong. Cách một đêm, sáng ngày coi lại thì màng ấy tiêu đi đầu mắt, mà trong con mắt này có hai tròng đen. Duy có mắt bên hữu đã nổi mọt ốc lên thì nay cũng vẫn như cũ. Bấy giờ mới biết là hai người tròng mắt ở chung trong một con mắt rồi.

Thế là từ đây chàng ngó được một mắt, thà vậy còn hơn là đui hết cả hai. Nhon cái tai nạn này, chàng càng lo giữ gìn tánh nết tề tể, sau người trong làng đều phải khen chàng là người có đức tốt.



Bức họa trên vách

Mạnh-Long-Đàm người Giang-tây cùng ông hiểu-liêm (cũ-nhơn) họ Châu tới kinh-đô chơi.

Bữa nọ hai người đi dạo, tình cờ vô trong một cảnh chùa kia, điện thờ và nhà liêu đều không có vẻ nguy nga rộng rãi chi lắm. Trong chùa tro trọi có một vị lão-tăng bận đồ rách rưới, thấy có khách vô vào cảnh, liền ra đón rước và dẫn đi coi khắp cảnh chùa.

Đến trong thấy có đắp tượng *Chí-công* (1), còn hai bên vách có những bức họa, nét vẽ rất là sắc sảo tinh thần người và cảnh vật ngộ như sống thiết.

(1) 志公, theo truyền thần tiên là một vị thần mặt sáng như gương và chun tay đều có móng như móng cẳng loài chim.

(Còn nữa)

NHÀ THUỐC
NAM-PHƯ'ÔNG
Hiệu «CON CỌP»
116 Rue Boudonnet (en face gare Saigon Mytho)
— SAIGON —
Bên-đường, trước ở chợ Bà-chiều (Giadinh), nay đã dời ra ở Saigon, dãy phố lạc-xơ, ngan gare [xe lửa Saigon— Mytho, gần bến xe hơi đi các nơi, tiện đường cho quý khách, thân-chủ tới nhà thuốc. Ra Saigon, bên-đường đã được sở Vệ-sanh thành-phố (Service régional d'hygiène) chứng-nhận, cho phép chánh-thức hoàn toàn làm nghề bào-chế buôn bán thuốc bắc theo điệu-nghệ phong-tục Annam.
Khai-trương ngày 19 Septembre 1934
ĐỆ TỬ CHÁU-NIÊN KỶ-NIỆM ĐẠI GIẢM GIÁ
Từ 19 Septembre tới 31 Octobre 1934
Nhơn dịp kỷ-niệm, các hạng cao, đơn, huân, tán hiệu con cọp của bên-đường, tại tiệm chánh, bán một cho thêm một.
Mua thuốc bắc từ 0\$50 trở lên được tặng thưởng 1 gói Bình-an-tán trị cảm, nóng lạnh, rét thần hiệu.
Quý khách uống rượu thuốc từ 0\$10 được tặng thuốc xở ngọt: Có Lương-y coi mạch, hốt thuốc tại nhà. Chuyên-môn về phụ-khoa và nhi-khoa. Coi mạch không tính tiền công. Bệnh nào có thuốc xấy. Sẵn lòng cứu giúp bệnh nhà nghèo.

Hình khắc trong báo này đều làm tại tiệm:
Nguyễn-chí-Hòa
83, Catinat, Saigon, 83


Ai muốn học chụp hình... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu 45 Bd Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quản Tân-Văn mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M Antoine Giàu có nhiều đền lợi bằng thập bội số tiền mua báo

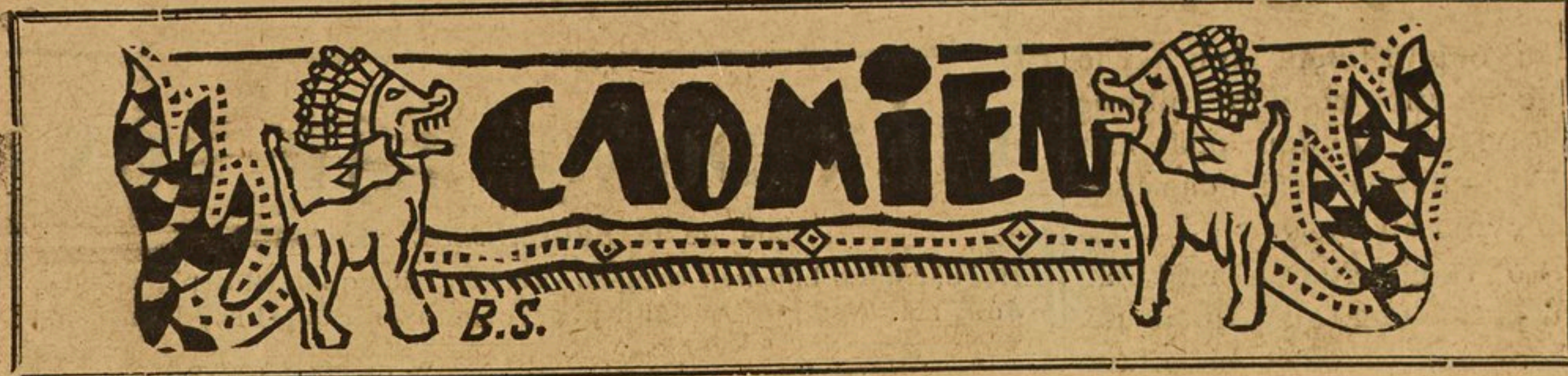
DOCTEUR TRAN VAN-DOC
Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

Ecole centrale de commerce
Có giáo-sư giỏi = Học-phi sụt bớt 40%.
Các vị giáo-sư:
MM. Bùi-Quang-Tiểu, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Paris
Huỳnh-Kim-Dur, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Montpellier
De Margon, diplômé d'Anglais de Londres, etc. etc.
Cần hỏi điều chi xin viết thư cho:
M. Trần-Mạnh-Nhân
Délégué de l'Académie dactylographique de France
Directeur de l'Ecole Centrale de Commerce
47, Rue Vassoigne (Tândinh) Saigon

Kính cáo đồng bào
Chúng tôi mới chế ra một thứ guốc để dấu tiệm PHÙ-LƯU đủ kiểu và đủ màu, bán sỉ khắp lục tỉnh, có bán sỉ và bán lẻ tại tiệm PHÙ-LƯU số thùng 90 chợ Bến-Thành, Xưởng chế tạo Rue Lagrandière N° 111 Saigon, thư và mandat xin gửi cho M. PHẠM-VĂN-VIÊN.
Chủ-nhơn kính cáo

Sữa bò hiệu:
Le Gosse
là tốt hơn các thứ sữa. Chế tạo theo phép vệ sanh và khoa học, sữa ấy để cho con nít và ông già bà cả, bệnh nhơn dùng tốt lắm. Có hai thứ sữa: sữa tươi và sữa đặc ngọt.
Bán sỉ: Hàng FREXOR, 2 Rue Mac Mahon Saigon.





TRÊN ĐƯỜNG THƯƠNG-MẠI Ở CAO-MIÊN

VIỆT-KIỀU TA CÒN KÉM

Huê-kiều nhiều chỗ

NGƯỜI Việt - nam di cư ở Cao - miên này nhiều. Nhiều hơn Huê - kiều đến trên 30.000 người lận. Nhưng nếu có ai thử bình tâm xét đoán coi Việt - kiều ta có hơn Huê-kiều chỗ nào thì đầu cho người có đạo khắp xứ Cao-miên quan sát, hay là đem năm gát tay lên trán mà suy nghĩ tìm tòi cách gì đi nữa, cũng không thấy Việt-kiều hơn Huê-kiều ở một chỗ nào cả. Có hơn chăng là cái nghề đi làm công ở các sở mà thôi.

Phải mà! trên 177.000 dân di cư đất khách mà không được một bội nên hình, một tờ báo để bình vực quyền lợi lúc còn sống; đến khi nhắm mắt lại chẳng được một xéo đất để chôn thây, thì nghĩ cũng đáng buồn và có hơn ai sao được.

Ta thua Huê-kiều. Phải! ta thua Huê-kiều, ta nên nhìn nhận.

Phòng Thương-mại tại Nam-vang có được hai người Hội-dồng Huê-kiều mà chỉ có một người Annam thì là đủ bằng cơ cho lời nói của tôi là có lý rồi.

Ngay như bao nhiêu phố dọc, nhà ngang, cửa hàng lộng lẫy, từ những tiệm vốn hàng ngàn hàng vạn, chỉ những gánh mì gánh cháo, tràng kẹo rở đường cũng đều là của người Tàu cả. Đường như xứ Cao-miên này trên đường thương-mại chỉ có bọn họ độc - quyền thôi. Mua khô, giò ghe, vựa đường phốt-nốt, bán than, bán thịt heo vẩn vẩn, bất cứ cái lợi nào lớn, cái thứ gì người ta xài nhiều, hầu hết như không còn ai có thể tranh giành với họ được. Họ mua tăng giá tha hồ, đồng hè nhau tăng giá; muốn nghĩ bán đồng hè nhau nghĩ. Đây! cái thế-lực thương-mại của họ đến như thế thử hỏi Việt-kiều ta có được phân nửa của họ chăng?

Hắn, là không! đều ấy ai ai cũng biết rõ vậy.

Đầu đội cái nón ni củ, mình bận áo thưng rách với cái quần xà-lon, buổi ban đầu người Huê-kiều đến xứ này, vốn vụn chỉ có bấy nhiêu. Vậy mà sau họ từ chỗ « lưng không xu » lần lượt bước lên địa-vị ông chủ : có phố, có tiệm, có nhà máy, có lò gạch, có lò ngói, có hãng dệt, có hãng tàu vẩn vẩn...

Khác hẳn với dân ta, người Huê-kiều phần nhiều có chí và hay nhẫn nại. Họ bền lòng an phận nghèo lúc chơn ướn chơn ráo, đầu đội trắng bánh bò, hoặc vai mang thùng đậu rang đi bán mỗi ngày để kiếm một vài cắt lời. Số tiền này họ sẽ góp nhóp trong một ít lâu rồi thì buông cái nghề ấy nhẩy qua gánh gánh bông cỏ, nước đá, mì, hủ-tiểu vẩn vẩn. Đến khi bước qua khỏi thời-kỳ này nghĩa là lúc họ kỳ côm được nhiều chút nữa họ mới: hoặc mở quán café, hoặc bỏ đồ về lập tiệm nho nhỏ. Thế là từ đây cái anh Huê-kiều bạch thủ khi xưa nhờ nơi chỉ nhân nại tánh siêng cần mà trở nên nhà đại-thương đại-phủ dễ dàng lắm.

Lúc buôn bán đầu có ai chưởi, ai mắng nhiếc chọc ghẹo cách nào, anh Huê-kiều cũng hi hà cho qua buổi, miên sao tay hốt xu bỏ túi được thì thôi. Buôn bán không cốt tham lời cố sát, mà cũng không chịu nói đi nói lại với ai cho sanh rầy, họ nhịn hết, đầu với đũa con nit họ cũng nhịn cho qua.

Chẳng những họ chỉ có cái óc biết chiều người như thế thôi đâu, họ còn biết đến chỗ háo kỳ, cái tánh ưa mới của bạn hàng mà bày biện ra đủ cách để bán cho mau cho chạy. Cũng một thứ bột thứ đường đó nay họ nắn ra cái bánh này, và ít ngày coi bộ mời bạn hàng đã quen và chán rồi thì họ lại nắn ra thứ khác, nhận lên trên một hột đậu, hoặc năm ba hột mè, hay là để vào bột chút màu để thay hình đổi dạng một chút, thế rồi tự nhiên người ta phải ăn thử ngay.

Chỗ nào có khói lửa là có đầu chơn của người Huê-kiều, thật cái anh Huê-kiều anh khôn đủ cách mà anh chịu cực cũng giỏi hơn ai. Ai có ngờ trong số trong lơ, trong chõ rừng sâu nước độc, trong chốn núi non xa cách không còn thấy một người Việt-kiều nào, thế mà anh Huê-kiều cũng tìm đến lập nghiệp. Anh không đại mà đến đó đó. Anh đến đó:

- 1- Là vì anh không thể sống tại châu-thành cho có lợi nên phải đến đó.
2- Anh đến đó để làm trung-gian mua vật thổ-sản đem ra châu-thành thử lợi.
Việt-kiều ta có ai nghĩ đến việc mua : chay, mây, mè, gát

nai, da thú vật rừng của dân quê chẳng? Số vốn anh Huê-kiều bỏ ra mua những món này chừng một đồng đem ra châu-thành anh sẽ lời gấp năm gấp bảy số vốn.

NÓI cho phải, họ cũng nhờ lẫn nhau mà sống mà tấn phát trên đường thương-mại.

Khi mới đến, họ nhờ có hội này hội kia giúp đỡ, và chỉ về cho biết phong-tục, dạy cách phải mua bán thế nào mới hạp với địa - bôn-thổ. Với họ, vốn liếng một họ có thể mua hai ba, thảo nào họ không mau có địa-vị hơn ta được.

Còn dân Việt - kiều ta ban đầu mới bước chơn đến thì chỉ bơ ngỡ bảo ngáo với trăm bề lạ lẫm, chớ có hội nào đâu chỉ về giùm, vựa giúp giùm cho mà hồng được an tâm khoé trí để lo bước tiến thủ như người Huê-kiều kia dạng.

Dân ta lên đến xứ này, nếu người có chút học thì chỉ trông mong sao cho kiếm được một chỗ làm ở các công sở hay tư sở nào đó. Còn kẻ vô học thì chỉ nắm gong xe, hay đến bến tàu là hết. Đến ngày nay, vì nạn kinh-tế khủng-hoảng các

công và tư sở đều bớt người và bớt việc, thợ, thầy thất-nghiệp càng ngày càng nhiều. Lúc bấy giờ Việt-kiều ta mới biết tại bấy lâu mình quen lánh ý lại nơi người; nay mới ra thân vất vả; chớ nếu trước kia ta đừng ham làm thầy quá thì có đâu ngày nay phải khổ sở.

Phải, nếu trước kia ta có tánh tự chủ như anh Huê-kiều, rán chịu cực siêng năng, bền-chí buôn bán như họ, thì ngày nay dầu cùng chung ảnh-hưởng nạn khủng-hoảng nhưng cũng chưa đến nỗi thất-nghiệp. Anh buôn bán, vui thì bán, buồn thì nằm nhà nghỉ không ai nói tiếng nặng nhẹ nào, chớ anh thơ-ký đâu có dám nghĩ nhà như thế được.

Còn mấy người có óc thương-mại thì lại ham mở tiệm cho lớn, rồi cuộc treo cao té nặng. Tôi muốn nói mấy người nhỏ lớn chưa từng mua bán mà lúc ra lại muốn làm lớn. Làm lớn thì vốn to, vốn to mà không kinh-nghiệm nhiều thì từ cách xếp đặt, điều đình, đến cách chọn hàng, chọn chỗ bán, chọn người ở và cách tiếp khách đều là không thạo cả, rồi cuộc lại chỉ có chữ lỗ lợi thì thôi, chớ cửa hàng mình không sớm thì muộn sẽ gở bằng hiệu đem cắt, dọn đồ trả phố là yên.

Nghề buôn bán tuy coi dễ mà không phải dễ, có người nói: Buôn bán là làm đầu hết thiên-hạ. Câu này thật không quá đáng chút nào. Vì lẽ buôn bán thì phải bãi buổi với mọi

người, dầu họ nói trái ý cách nào, mình cũng tùy đáp lại sao cho người ta đừng buồn, nếu để người ta buồn thì mình sẽ mất mối. Người Huê-kiều họ giỏi chỗ đó, mình chưởi họ, họ cũng hi hà cười, chớ biết đâu trong lòng họ cũng giận như ta vậy chớ nào không.

Hầu khắp hết các cửa hàng của Việt-kiều ta tại Nam-vang tôi để ý đến ít có cửa hàng nào mà chủ-nhơn và toàn người đứng bán hàng biết cách tiếp khách. Chào khách với cái mặt buồn cũng đủ làm cho khách không vui rồi, chớ đừng nói chi có người hỏi giá cả hàng đến đôi ba tiếng mà không thấy đáp lại một lời, thì thảo nào cửa hàng của người mình lại không tiêu-điều cho được. Khốn nỗi, người Việt-kiều nếu có ra tranh thương thì chỉ bán rỗng đồ khô, đồ hộp. Cửa hàng chừng dọn rục rở, bài biện hàng toàn món mất tiền, chỉ có một hạng người giàu có mới xài đến nỗi thôi. Ngoài ra đám lao-động nghèo túng đều phải đến tiệm Huê-kiều mới có đồ cần dùng mà mua. Người Huê-kiều biết cách lựa món bán mau chạy, những món cần dùng hằng ngày, những món giá bấp mà mỗi người đều có thể xài được, để trữ trong cửa hàng họ luôn luôn.

Như thế cũng thấy họ khôn hơn ta rồi đừng đợi dong dài so sánh gì nữa. Thiệt cách mua bán làm ăn của họ ta nên bắt chước ngay.

CHÁNH-THIỆN

KIM THÀNH THI XÁ

Cảnh nghèo của Việt-kiều

XIN MẤY NHÀ VIẾT BÁO ĐỂ Ý

Kim-thành nổi dậy tiếng làng văn, Nử-sĩ, thi-nhan, xuất sản dân. Bàn sự ích chung trên cột báo, Quyết mong bình vực lợi quyền dân.

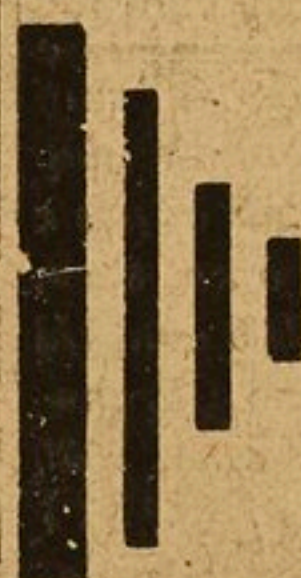
Bình-dân trong xứ thật là nguy, Nhà lá trong burn phải đỡ đi. Hết chỗ nấu nướng khi sớm tối, Cha con, chồng vợ, có mong chi?

Mong chi gây dựng lại như xưa? Có chỗ gia-dinh trú nắng mưa. Buôn bán nuôi nhau, khí đôi rét, Qua cơn nắng lửa, lúc trời trưa.

Anh em viết báo ở Kim-biên. Thấy vậy sao ta nỡ đứng nhìn. Hết sức kêu nài quan Đốc-ly, Chuyện này mong thấu đến tai trên.

PHI-LONG (Kim-biên)

CHÚ Ý !!



Dạy thi xe hơi rẻ tiền hơn các nơi

ECOLE-AUTO 45, Colonel Grimaud CHU-VAN-HAI kính cáo

DOC-GIA DIEN-DAN

BẢN TÍNH CÙNG TRÀ-HOÀ THÔN-NỮ VỀ

VĂN-BÈ PHÒNG ĐỌC SÁCH

Biểu đồng tình thì thật phụ-nữ Việt-kiều hết sức biểu đồng tình với ý kiến của bà Đoàn-văn-Lượng về vấn-đề lập phòng đọc sách tại - Nam-vang, mà chính kẻ viết bài này cũng hết sức hoan-nginh tán-thành.

Cô Trà-Hoà thôn-nữ vừa rồi đã nói qua về vấn-đề ấy; nhưng, tiếc vì có nói chưa đầy đủ, nên nay tôi có mấy hàng gọi là góp chút ý kiến cùng cô. Cô nói: « Oan thay! sự tiến hóa ở tinh thần của phụ-nữ trên này tuy không cao đến cực điểm, nhưng phần đông cũng có tài học cỡ bằng thành chung đã xuất thân do trường nữ học-đường Saigon.»

— Có lẽ khi cô đã nói quá sự thật một chút. Phần đại đa số Việt-kiều phụ-nữ trên này chẳng những không được như lời cô nói mà dầu xuống một bậc đi nữa cũng không được. Có chăng chỉ năm mười có mà thôi đó. Mà nếu muốn nói sự tiến-hóa ở tinh-thần mà có đem mấy cái bằng-cấp ra làm chứng, thì thật không thể nào được, được chăng là tranh nhau về tài học và kiến-thức kia.

Đoạn dưới bài cô khuyên các bà tai-mắt các chị em tân-nữ-lưu nên nhìn nhút giờ dư hội-kiến cùng bà Đoàn-văn-Lượng để lo công cuộc gây dựng kéo hư rã. Thưa có! Bà Đoàn-văn-Lượng hiện nay không còn ở tại Nam-vang nữa vì ông đã đi rồi nên bà cũng phải đi theo. Vậy bây giờ phải làm thế nào? phải trông cậy nơi ai? Theo ý tôi, tôi tưởng lúc này chưa phải là lúc phòng đọc sách của phụ-nữ Việt-kiều có thể thiết hiện được mà đầu cho được đi nữa cũng không sống bền. Tại sao tôi nói thế? Tôi muốn phá hoại công việc làm của chị em chăng? — Không! không bao giờ tôi lại có cái tánh hèn hạ như thế; vả lại tôi đây cũng là hạng trong phòng khuê cửa các kia mà.

Sở-dĩ tôi nói vậy là vì chính tôi thấy rõ ràng trình-độ của phụ-nữ Việt-kiều ta chậm tiến-bộ về phương-diện tinh-thần lắm. Chị em bạn gái đầu có học nhiều hay ít, ai cũng còn lánh lánh ích-kỷ. Chị em chỉ biết lo thân riêng chớ ít nghĩ đến việc (COI TIẾP TRƯỞNG SAU)

công ích công lợi. Mấy chị học nhiều, nghĩa là cỡ bằng thành-chung, thì không chịu ra hoạt-động. Còn mấy chị học ít thì lại hoạt-động sai đường; họ thiên về vật-chất hơn tinh-thần. Nói đây, ắt có nhiều chị em phiền tôi, nhưng phiền thì tôi chịu chứ sự thật phải nói ngay. Tôi cũng nhìn nhận có một số phụ-nữ biết lo việc công ích công lợi và hành động một cách cương dương chính chính vậy, nhưng đó chỉ một thiểu số thôi.

Còn các bà? Các bà phần đông còn tiêm-nhiệm theo chế-độ xưa, hiểu 4 đức một cách quá u eo hẹp. Ngoài lẽ gia nội-trợ ra các bà không nghĩ đến những chuyện xã-hội làm gì. Vả lại, nếu đến phòng đọc sách thì lấy ai gây cho đủ sòng câu tóm câu cá. Đánh bài giờ đã là lệ của các bà các cô kia mà. Thứ nữa, phụ-nữ Việt-khieu có học thì chỉ có số ít oi thôi, vậy ai đâu đến xem sách, ai đâu đứng chủ-trương công cuộc.

Bà thầy thuốc Lượm chẳng? Không được, bà này không phải là tay lẩn lóc trong làng văn nhiều mà chỉ là người nội

trợ giỏi; không phải là người giao-thiệp rộng mà chỉ là người chủ tiếp khách nơi nhà. Nếu quả bà có thể chủ-trương được, thì mấy tháng nay chị em phụ-nữ Việt-khieu không đến thất-vọng mong chờ trông đợi cái tin « con vịt trống » ấy. Huống chi nay bà đã theo chồng đi khỏi Nam-vang rồi thì ta còn hi-vọng gì với bà nữa làm chi cho vô ích.

Phải làm thế nào? Theo ý tôi, hội trông nhờ nơi số tiền chung đầu của tất cả hội-viên là đều có thể không thiệt hành được. Ngoài ra phòng sách sẽ nhờ tấm lòng sốt sắng của tất cả đồng-bào kiều-ngụ ở đây vừa giúp, hoặc nhờ các hội banh đá giúp, hoặc nhờ mở vài đêm hát đặc biệt.

Trông cậy nơi ai? Bà Đoàn-văn-Lượm đã đi rồi, vậy còn ai có thể đứng ra chủ trương phòng đọc sách được? Bà Phan-Tùng-Long chẳng? Bà Phan-Huy-Thái chẳng? Bà Thái-Châu-Nghiệp chẳng? Có Hạnh-Nhon chẳng? Bà Phan-Tùng-Long, Phan-Huy-Thái, Thái-Châu-Nghiệp và nhiều bà nữa đều là người

giàu lòng từ-thiện, tánh hay lo việc công-ích công-lợi; nhưng tiếc vì các bà đều phải bận nôi gia-dình con cái, hoặc công cuộc làm ăn riêng. Có Hạnh-Nhon, một tân nữ-lưu-rộng giao thiệp mà Nam-vang ai cũng biết tánh tình vui vẻ, dịu-mềm của cô, nhưng không rõ cô có thể nào chịu ra nhận lo công cuộc gây dựng nên phòng đọc sách này chăng?

Mà cũng khó thật. Nghĩ cùng suy cạn, kể có hằng-tâm lại khó g hăng-sắn, còn kể có hăng-sắn lại không hăng-tâm. Người có học, có giao thiệp, có tiền lại không chịu ra gánh vát cứ để cho kẻ dốt...lầm le...

Huống chi, trông thấy Việt-khieu nam-tử đã lẩn bộ trước phụ-nữ xa lắt xa lơ mà muốn làm một chuyện gì cũng còn chưa dễ được thay, thì như Việt-khieu, hội quán, nghĩa-địa Việt-khieu đã bao lần làm xôn xao dư luận rồi, bao nhiêu người ra lo rồi...lo rồi mà như hồi chưa lo thì chị em ta thấy rõ cái tương lai của phòng đọc sách nó sẽ ra sao rồi... Nhưng..... Hãy cứ rán lên xem. MỸ-LỆ



Ai tin

Vừa tiếp đặng tin buồn rằng ông Nguyễn-văn-Bình mới từ trần hôm ngày 30 Semptembre 1934 tại Bentre, hưởng thọ được 63 tuổi.

Vậy tôi xin có đôi lời chia buồn cùng tang quyến và chúc cho linh hồn cụ Nguyễn được sớm tiêu điều nơi miền cực lạc. Quý-Sửu (Bentre).

Mới hay tin ông Phạm-Sỹ-Hoạch cựu nghị viên thành phố ở Hà-nội mới từ trần, hưởng thọ 75 tuổi.

Bên báo xin phân ưu cùng ông Phạm-Lê-Bồng và qui đồng nghiệp La Patrie Annamite.

Mới hay linh tổ mẫu của ông Lâm-văn-Vàng chủ nhiệm báo Khoa-học phổ-thông mới từ trần.

Bên báo có lời phân ưu cùng ông bạn Lâm-văn-Vàng. P. V. T.

Xin mách với quý bà, quý cô!

Nhà báo-sai.h có Mụ Hai ở đường Colonel Grimaud 27, sau gare Cuniac, nay đã dời về phố lâu số 102, đường La grand ère sau chợ mới Saigon. Quý bà! Quý cô! Có lòng mến sự sanh đẻ của cô, xin vui lòng dời gót đến nơi. Cô Mụ Hai

Xin đọc giả miền lỏi

Số đặc-biệt thợ in có làm lộn 2 chỗ rất lớn :
1. Trong bài « Đàn-bà làm tướng cướp » bắt lộn 1 hàng chữ.
2. Trong cái bon « Tân-văn giải trí » quên đổi số và ngày. Vậy đọc-giả có thể dùng bon lộn số đó mà gởi bài đáp.

Xin đọc-giả tha thứ cho sự làm việc không châu tất đó.

Mỹ Ngọc

53 Bd Gallieni Saigon
Dạy nữ công thêu tay, thêu máy, bánh mứt, bắt bông đường, nắn ăn ép nhung v.v... theo tây tàu và bắc Chộn nhiều có chuyên môn dạy mỗi khoa; mục đích trường để hưng công nghệ phụ-nữ.
Chị em vào trường tùy quyền chọn lựa khoa nào thích hợp, khỏi mất thì giờ, mau rành nghề, học phí nhẹ hơn các nơi.
Học trong. - 12p.00.
Học ngoài. - 5p.00.
Ở xa muốn rước đến nhà, gởi thơ thương lượng.

Gánh hát cải-lương
NAM - HƯNG
Diễn tuồng :
TỮ - LAN - HOA
Tại rạp hát tây
Tối thứ bảy 6 Octobre

Artiste portraitiste **KHUÔNG**
Đến tận nhà **QUÍ-NGÀI**
NGỒ NGƯỜI VẼ GIÁ TÍNH RIÊNG
VẼ THEO HÌNH CHỤP
50x60 "BU/TE"
MẪU VẼ YÊU BỐ MẪU VẼ ĐEM VẼ GIẤY
9,50 2,70
Hình Rời 0,30x0,40= 2,00
NGUYỄN VĂN KHUÔNG
Artiste portraitiste
440 QUAI DE CHOQUAN 440
Ở XA GỞI
C.R.
"EN FACE GARE JACCARCO" CHOLON

Mỹ vị cao lương

Nhớ lời nguyện-trước ba-kỳ
Xa xuôi có ai biết
thì gởi mua
Trước kia ở qui báo đây, chúng tôi có tuyên-bố rằng : Bên hiệu **TẠO-NHON-ĐƯỜNG** chủ-nhon thân hành đi Trung-kỳ ngỏ tìm cho được mấy món thuốc cần yếu. Khi trở về luyện thực sẽ cống hiến cho qui vị đồng bào nhà ưa hạp các món thuốc **Cao-Lương** cứu chữa bệnh trầm trệ cho mau hiệu nghiệm. Ba tháng nay mới **LUYỆN THÀNH** cao thực vậy xin bố cáo tam kỳ đồng bào được biết có mấy món thuốc **Cao-Lương** kể sau đây.

- 1. Lợe-giát - Giao thượng hạng mỗi lượng giá... 1\$20.
 - 2. Hồ-cốt-Giao thượng hảo hạng mỗi lượng giá 1\$00.
 - 2. Qui-bán-Giao thượng hảo hạng mỗi lượng giá... 0\$70
 - 4. Lão-thực-Địa cứu chùng cứu sai mỗi lượng giá... 0\$60
- Còn nói về mấy món khác như là Long-diên, hương chánh Kỳ-Nam thiết Quế Thanh nhiều hàng tốt Quý vị muốn mua hãy viết thơ tính giá riêng bên hiệu sẵn có thuốc **Tê-bạt-phong-thấp** thuốc **S-lao bổ-tạng** hoàn bổ-lao qui ông qui thầy các vị giáo sư và học sanh **Điền kinh bạc** đái hoàn trừ bạch đái hạ điều kinh bổ huyết cho qui cô qui bà, ba thứ thuốc đây đều có hộp mỗi hộp giá 1\$00

Có bán cách lãnh hóa giao ngân qui vị mua khỏi chịu tiền gởi, thơ hoặc mandat đề ngay M. Trương-minh-Y le directeur **TẠO-NHON-ĐƯỜNG** N° 298 rue du marché à Gervap Siadinh.
N.B. Mười mấy năm hiệu **TẠO-NHON ĐƯỜNG** chúng tôi được vững bền thật đa tạ tất cả tam kỳ đồng-bào có lòng huê cổ **TẠO-NHON ĐƯỜNG** đồng nhon cảm tạ.

ai muốn dặng đồng-hồ rất xinh đẹp, thì hãy kiếm con niêm nhà dầy thép đã đóng dấu rồi, (timbres poste oblitérés), bất luận là thứ 5 xu, 4 xu, 2 xu, 1 xu, vân vân, cứ 1000 con, thì đổi dặng một cái đồng-hồ Chrono-mètre en métal (gravé ou uni), 2000 con thì đổi dặng một cái đồng-hồ để bàn giầy (Pendulette, très belle forme, en gabalith).
Viết thơ cho M. Vương-Hoa, Ins-pecteur de l'Extrême-Orient capita-lisation, 68 Bd Charner Saigon.

VIỄN ĐÔNG LẬP BỔN

Filiale de la SEQUANAISE DE PARIS
Hội nặc danh Lập-bổn Lang-sa vốn bốn triệu quan, Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm-soát
Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32
Giấy thép nôi số 392 R. C. Hanoi 419
Phòng Quân-lý Saigon đường Boulevard Charner N° 68
Giấy thép nôi số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười bốn Septembre 1934

Xổ ngày 28 Septembre, tại phòng Quân-lý Saigon, 68, đường Boulevard Charner. Do Ông ROBERT chủ tọa, có Ông NGUYỄN-CHI-TAM và Ông TRẦN-ĐÌNH-MAN, thị chứng, ba Ông này đều có mua phiếu của hội, và có mặt quan Thanh-tra coi về hội Lập-bổn phía Nam Trung-kỳ, và miền Nam-kỳ, Cao-miền.

Số tiền hồi vốn trong (Bạc mặt : \$ 52.000) 70.000\$
13 kỳ xổ số đầu : (Phiếu : \$ 18.000)
Những phiếu biên trong giấy xổ số này đặng hồi vốn hay miếng góp, đều đặng lãnh tức thì :
(Bạc mặt : \$ 4.300) 6.100\$
(Phiếu : \$ 1.800)

Số xổ ra tại bánh xe	SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh
24352	24352	Xổ số thứ nhứt bội phần (Chưa có người mua)	
		Xổ số thứ nhì : Hồi nguyên vốn	
0560	0560	Ông MALEAPA, ở hãng Des-cours Cabaud, Hai-phòng...	1000\$
1515	4515	Ông PHAN-CHAU-DU, quan Lục-sự tòa Soctrang.....	1000
2048	8048	Ông TRAN-VAN-CHAC, giúp việc tại hãng C.F.A.P., Saigon	200
0095	9095	Ông NGUYEN - NGOC - LAN, ở sở giấy thép KHONG (Laos)	1000
0081	12081	Bà HỒNG-THỊ-LỄ, sở điện tín (P. T. T.) Quangngai.....	309
1162	16162	Ông NGUYEN-VAN-CHI, ở Hà-nội.....	500
1732	19732	Ông NGUYEN-HUY-DINH ở Hà-nội.....	200
0968	21968	Ông NGUYEN-VAN-TON, ở Hà-nội.....	200
		Xổ số thứ ba : đặng miếng góp	
		Những người cầm phiếu có tên dưới đây được lãnh một miếng miếng góp, có vốn định trước là.....	
		Giá bán lại liền biên nơi cột thứ nhứt.....	
1210	1210/1	Ông THÁI-SANH-LÀU, bán xe máy tại Cần-giọc.....	105\$60 200
	1210/4	Ông PHẠM-VĂN-RỒNG, ở Hà-nội.....	105\$60 200
1488	7488	Ông NGUYEN - VAN - THÁI, thầu-khoán ở Tuy-hoa.....	258\$ 500
0936	9936	Ông TRAN-PHÁC, thợ bạc ở Quangngai.....	102\$40 200
1185	16158	Ông NGUYEN-THI-BINH, ở Bacninh.....	253\$ 500
0258	18258	Ông NGUYEN-VAN-ĐỨC ở Hà-nội.....	100\$80 200
1795	22795	(Chưa có người mua)	

Những số 1210/2-3-5 - 4347 - 14431 không có đóng tiền tháng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày thứ ba 30 Octobre tại hội quán Hà-nội, số 32, đường Baul Bert.
Số tiền hồi vốn bội phần nhứt định trong tháng Octobre là
5.000 \$ về phiếu 1.000 \$
2.500 « » 500 »
1.000 « » 200 »

XIN LƯU Ý : Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư-cách

DOCTEUR
TRU'ÔNG-XUÂN
Ở đại-lộ Gallieni n° 26 (gần gare Arras)
Nem nướng thật ngon theo như lời quảng cáo chẳng sai. Boy nhậm lệ, khuôn phép. Xin mời qui bà, qui ông, đến dùng thử trong lúc nhàn du ắt sẽ đẹp ý.
F. NG-V.-NGUYỄN
Cựu sanh-viên đường-đường, PARIS
Chuyên trị các bệnh :
Trái-tim, bao-tử và gan
Phòng khám bệnh :
81, đường Mac-Mahon-SAIGON

TRUNG NAM BAC...

Chi cing Em

HỮ XEM PHỤ-NỮ GIẢI-PHÓNG

a phải hiểu cái thuyết tự-do kết-hôn làm sao?

RỒI sao khỏi lúc nắng lúc mưa ; người sao khỏi khi thương khi giận. Nếu trời không mưa thì ai trông nắng, mà trời không nắng thì ai quản gì mưa. Ấy vậy muốn biết được giá-trị của ái-tình và muốn hưởng được sự hạnh-phúc của nó thì ta cần phải có khổ tâm vì nó.

Trọn một đời, vợ chồng ăn ở với nhau làm sao tránh khỏi được sự rầy rà ; bởi thế cho nên những kẻ chỉ nghe nói tự-do kết-hôn mà kỳ thật không biết cái chủ-nghĩa ấy là gì mà lại muốn bắt chước, nên lấy có vợ chồng xích mích với nhau đem ra mà công-kích, nói bởi tại cái chế-độ nước ta hay áp-bức, gả bán con, nên vợ chồng mới có xung đột với nhau như thế.

Ta phải nghĩ rằng có cha mẹ nào mà lại muốn cho con mình vô-phước bao giờ ?

Bắt cứ là con gái hay là con trai, người làm cha mẹ khi nghĩ tới sự non-duyên hôn-phối của con, thì đều muốn chọn lựa một anh rể thảo có dâu hiền, lại còn thêm nhiều bạc nhiều tiền, quyền cao chức lớn, hầu cho con hưởng phước. Bởi cái quan-niệm của kẻ làm cha mẹ sai lầm mới làm cho con phải khổ tâm vì tình-ái.

Đừng về phương-diện ái-tình thì ta không còn bào chữa cho cái cách cưới gả của nước ta nữa. Một cặp trai gái thuở nay chưa hề biết nhau, đi coi mắt, gặp nhau một lần, trai ngó gái không kỹ, gái thấy trai như thấy bóng. Có nhiều anh trai mới lớn lên có cái khái-niệm rất tốt đẹp về việc hôn-nhơn, thế mà vì sự ép buộc của cha mẹ nên phải thương càng cưới đại một cô gái trái hẳn với cái mà bấy lâu anh vẫn tưởng tượng. Cái người mà thuở nay ta chưa hề biết mặt, thế mà bây giờ ta phải về ăn ở với họ trọn đời...

Tình ái gì mà bơ thờ như thế ?! Vậy rồi bảo thương là thương làm sao ?

Một anh trai ưa văn chương, có tánh bác ái, lại gặp một cô gái chỉ biết cho vay cắt họng được lấy tiền ; hay là một cô gái thông minh trí tuệ mà kết duyên với một anh trai ù ù cạc cạc, thì còn nói đến tình nữa mà chi ? Rồi làm sao họ ở đời với nhau cho được ?

Chớ đối với cái thuyết tự-do kết-hôn thì không gặp những cái trường-hợp ấy. Ái-tình của một cặp vợ chồng mới cưới thật là đầy đủ. Còn chi là hữu phước hơn nữa. Biết nhau trước, nay được bắt tay nhau bước lên đường đời thì còn gì khoái lạc bằng. Nhưng mà đứng về phương-diện lý-luận thì cái sự tốt đẹp kia sẽ vì cái lý-thuyết nghiêm-khắc của ta mà phải trôi đi.

Ta sắc đẹp là tánh thiên nhiên của loài người. Vậy thì khi anh trai thấy có gái nào xinh đẹp vừa ý mà được hạnh-làm quen thì trong lúc chuyện trò chỉ lo kiếm thế làm cho vừa lòng cô gái. Nên chỉ trong lúc chuyện trò có nhiều khi anh trai không dám bào chữa một cách quả quyết ý-kiến của mình. Rồi lần lần mỗi khi gặp nhau là đem chuyện khảo ra nói. Những câu chuyện hài-hước kia nó chèn đẩy mất cái tánh thiệt của người, thành thử hai đảng tuy quen biết nhau lâu mà kỳ thật không hiểu nhau chút nào hết, đến chừng chung chạ với nhau trong năm ba tháng mới thấy chỗ ý kiến bất đồng. Đó là một cái hại của thuyết tự-do kết-hôn.

Chỉ như nước Pháp là nước tấn bộ hơn nước ta quá nhiều, đã thi hành cái thuyết tự-do kết-hôn từ lâu rồi, mà xét kỹ lại trong sự cưới gả của họ cũng còn có chỗ không đáng gọi là vì tình ái. Nước ta một anh trai phú-bộ có thể đi cưới một cô gái vô-sắc, ấy là vì ta mền đức mền tài, không phân giai-cấp, chớ còn bên Pháp tuy bề ngoài ta thấy họ tự-do bình-dẳng như vậy chớ bên trong nào có phải được tốt đẹp vậy đâu ? Hai gia-quyển mà địa-vị không ngan nhau trong xã-hội thì khó mà kết-ngĩa sui-gia, dầu cho có lỡ thương nhau cũng mặc. Một anh trai mà có vừa lòng cô gái nào rồi, đến chừng muốn cưới, dò biết cô gái ấy không có dot (tiền hồi môn) thì cũng không cưới có làm vợ vậy.

Vả lại họ mà có tự-do kết-hôn đi nữa là vì họ đã trải qua hai cái thời kỳ giao-thiếp tự-do và luyện-ái tự-do rồi mà. Có giao-thiếp tự-do lâu năm chầy tháng, có trao đổi ý-kiến với nhau thường mới

thấy được chỗ hiệp ý đồng tâm rồi lần lần luyện-ái nhau. Tới cái luyện-ái tự-do rồi nó mới đưa ta đến cái tự-do kết-hôn đó. Vậy thì muốn bước đến cái nấc thang tự-do kết-hôn người ta đã xây dựng lên hai cái nấc thang khác là cái tự-do giao-thiếp và tự-do luyện-ái đó. Còn ta chỉ nghe người nói tự-do kết-hôn thì ta cũng đâm ra tự-do kết-hôn ; thương càng lấy bậy.

Tóm lại trong hai cái thuyết kết-hôn, thuyết nào cũng có chỗ tốt và chỗ xấu cả. Nếu ta có thể dung-hòa hòa hợp hai cái thuyết ấy lại thì tôi tưởng cho sự kết-hôn có lẽ được hoàn-toàn. Nghĩa là kẻ làm cha mẹ phải để cho con rộng quyền giao-thiếp, tự-do chọn lựa cái người trăm năm của họ, còn kẻ làm con cũng phải để quyền cho cha mẹ nhưt định, vì cha mẹ ta chính đĩnh hơn ta không g chóa mắt vì sắc lịch, nên sau khi thấy có gái ta yêu không cố ý làm cho vui lòng cô ấy như ta mà thật sự là có ý tìm cho biết tánh hạnh của cô đó vậy. Thế là ta vừa mua cầu hạnh-phúc cho ta và vừa làm vui lòng cha mẹ ta đó.

NGUYỄN-VĂN-ĐÌNH

Lời Bàn Gai

Cứ theo bài « Đàn-bà Tây-khương » của chị H.A. thì chị cho rằng đàn-bà xưa ấy được nhiều quyền lợi, nhưt là họ được nhiều chồng mà cách họ đối đãi với bầy chồng họ cũng tương tự với cách ông Thủy-hoàng-đế đối với bọn mỹ-nữ ở cung Tần lúc nọ.

Nếu gọi đó là « quyền lợi » thì tôi xin cứ làm « đàn-bà không quyền » ở xứ Việt-nam này trọn đời.

« Quyền lợi » nào phải môn tuyệt đối đâu !

Nói cho ngay ra, chị em Việt-nam ta rất lãnh đạm với cái thuyết « phụ-nữ giải-phóng ». Sự lãnh đạm ấy là lẽ tất nhiên vì họ có thấy sự cần ích gì đâu ! Chị em muốn thật giúp ích cho phụ-nữ thời nên hô hào sự mở rộng nhà thương sanh các nơi cho họ sanh đẻ đúng theo phương-pháp vệ-sanh, chớ hiện nay có biết bao nhiêu chị em vì sanh đẻ không hợp với y-học mà phải chết hay phải mất nhiều binh hậu. Đó chỉ là một trong vô số những đề u cải-cách cơ-thể làm cho địa-vị đàn-bà xưa này bớt khổ một chút. Làm cho họ « bớt khổ » về vật-chất lẫn tinh-thần, được vậy đã là khá rồi, thiệt em và rất nhiều chị em khác không

VỢ CỦA THÀNH-HIỆN

Thiệt ông trời cũng khéo sắp đặt, chẳng những các ông thánh-hiền bác-học khác người đã đành, mà các ông thường có vợ cũng khác người nữa.

Các ông học-vấn tu-luyện trở nên thánh-hiền, có lẽ một phần nhờ vợ giúp sức cũng nên.

Tôi muốn lượm lật một vài bà vợ thánh-hiền đời xưa thuật chuyện ra cho độc-giã nghe chơi.

ĐUÔI KHÁCH RẮT KHÉO Nhiều-tông (Newton) là bực thánh-hiền trong khoa-học-giới ngày xưa, chắc hẳn nhiều người đã biết.

Sanh bình, ông là một người cặm cùi nghiên-cứu học-vấn một cách chăm chỉ lạ thường ; cả ngày chỉ để mắt vào cuốn sách, hay là để óc vào một vấn-đề phát-minh nào, chớ hề có biết tới cảnh sanh-hoạt nhứt-dụng của mình hết còn, thiếu đủ ra thế nào.

Bởi vậy, tuy ông ở nhà tranh vách đất, mặc vải ăn rau, mà vẫn tự nhiên vui vẻ, chẳng lấy gì làm khó chịu một chút.

Bữa kia có mấy ông bạn tới thăm, ngồi lý từ sáng tới chiều mà không chịu đi ; trong nhà Nhiều-tông chẳng có món gì dọn cơm đãi khách được, mà trong túi khô rang, nữa xu

không có, bây giờ không biết tinh sao với khách đây. Lòng ông Nhiều-tông lo ngại trăm bề, như thiếu như đói vì không lẽ bạn bè ở trẻ mà không đãi ăn ; bà vợ ông thấy vậy, nhưn việc gấp rút mà sanh khôn ngoan, liền an ủi chồng rằng :

— Minh đừng lo, tôi có mưu kế hay lắm.

Rồi bà bước ra nói với khách : — Các ông lại thăm ở nhà tôi, chắc là chỉ vì sự muốn biết cái chơn-ly mà tôi, không phải vì miếng ăn uống mà tôi đâu. Nếu vì miếng ăn miếng uống, thì tìm cá nên ra sông mà hái, chớ những món đó hàn-gia này không có sức cung đốn được.

II

Ông Sô-co-rát (Socrates) là bực thánh-nhơn ở Hy-lạp thuở xưa, có bà vợ dữ quá trời quá đất. Bà thường hiếp đáp chồng, lăng loàn với chồng, mà mỗi chuyện gì ông đều vui lòng nhịn hết.

Một bữa nọ vì chuyện giận dữ chỉ không biết, bà bưng cả thau nước tạt vào mình chồng, làm ướt từ đầu tới cẳng ; ông Sô-co-rát chẳng đổi hình dung chút nào, lại còn nói pha trò cho vợ cười chơi :

— Sau lúc sấm sét vang trời, tất có mưa tuôn nước đổ, ấy là sự lý đương nhiên mà.

Nghe câu nói có ý vị quá, thiệt bà vợ đang giận mà phải nhoen miệng cười rề.

Lấy cách mềm mỏng chống với sự cứng mạnh (đĩ như thảng cương = Lời Lão-Tử), thì bao giờ rồi cuộc cũng được thẳng luôn ; ta lấy việc ông Sô-co-rát đối với vợ mà xem, quả nhiên có vậy thiệt.

Có người hỏi ông tại sao nhè một chị đàn bà dữ hơn beo cộp như thế mà rước lấy làm vợ chỉ cho khổ thân, thì ông nói giỡn như vậy :

— Mấy ông dư biết cái nghề trị ngựa, trước hết nên lựa những con ngựa thật dữ mà cỡi, thì sau cỡi ngựa mới giỏi được. Ta nay muốn tập cái thuật trị người, cho nên ta lấy con vợ thật dữ, để tập áp ở với thứ vợ dữ cho quen, hề mình khéo nhịn mà trị nổi vợ dữ, thì sau ra ở đời tất phục được lòng người. không ai có thể oán giận mình chuyện chỉ được.

Bà vợ nghe chồng nói vậy, rồi cũng nói với người ta :

— Nào phải tôi đây khờ dại gì mà không biết cái chí lớn của chồng tôi, chỉ muốn mượn tay tôi để rèn cái thuật trị người. Bởi vậy tôi cố ý tìm cách khêu khích, nếu chồng tôi nhẫn được, ấy là cái chí lớn đã thành rồi đó. N.

TIỀU-NGUYỆT

TAN VAN THE THAO

Tổng-cuộc thể-thao Tây ở đây có theo qui-cử Tổng-cuộc bên Pháp chăng?

Lâu nay Tổng-cuộc thể-thao Tây ở đây, đối với môn đá banh thường hay nói rằng họ theo điều-lệ của tổng-cuộc bên Pháp mà thi-hành. Tổng-cuộc này viết tắt là F. F. F. A.

Nếu theo điều-lệ của Tổng-cuộc bên Pháp thì những chiến-tướng đá ăn tiền họ đều bỏ về hạng nhà nghề hết (*professionnels*) và không cho hạng cầu-tướng này đá với hạng tài-tử (*amateurs*) là hạng người chơi thể-thao vì thể-thao chơi không vì tiền bạc.

Cái điều-lệ ấy tôi tưởng ai cũng phải công nhận là đúng. Nhưng thử hỏi Tổng-cuộc thể-thao ở đây có noi theo mà thi-hành không hay là chỉ có tiếng mà không có miếng.

Hiện nay ở Saigon có một vài đội banh, tôi chưa nói tên - mà cầu-tướng đều về hạng nhà nghề hết, nghĩa là vì tiền mà họ đá banh chứ không phải vì có óc ham mê thể-thao đâu.

Tổng-cuộc biết rõ hội banh này lắm, thế sao không chịu can-thiệp hay là không dám can-thiệp?

Tôi xin đem ra một cái bằng chứng để tỏ cho Tổng-cuộc ở đây biết rằng nước nào cũng vậy họ không bao giờ chịu cho chiến-tướng tài-tử đi đá ăn tiền bao giờ, mà hề họ hay được thi nghiêm trị ngay.

Mới rồi một cầu-tướng Tàu ở Singapour thuộc về hạng tài-tử nhơn đi đá giùm cho một đội banh khác để lãnh tiền nước là 20 đồng, bị Tổng-

cuộc bên ấy bắt được trị một cách hãn-hời là suốt đời tên tướng ấy không được bước chơn vào hội nào khác nữa.

Lại, mỗi năm chánh-phủ có phụ-cấp cho các hội banh ở đây. Theo lệ thì hội banh nào được hưởng số tiền ấy phải có sổ-sách hãn-hời (*Comptabilité*).

Nếu Tổng-cuộc để cho một ít hội ở Saigon không có sổ sách theo lệ buộc mà hưởng được cái đặc-ân ấy thì thiệt thòi cho mấy hội đàng-đẵng khác quá.

Tổng-cuộc nên nghĩ làm sao?

Cochet sẽ ghé Saigon nửa chăng?

Ngày 21 Septembre số hành-khách đáp tàu *Chenonceaux* tại *Marseille* thấy có tên Cochet; đó là chiếc vợt cừ của nước Pháp hay là tên của người khách nào trùng với Cochet.

Có đều ai này đều biết chắc rằng ba tay đánh ten-nit đại-tài là Cochet, Tilden, Vines sẽ sang Thượng-hải nay mai để biểu diễn ở đó.

Nếu tin này quá thật thì là một tin mừng cho ta được dịp xem lại tài Cochet lần nữa.

Ai muốn học chụp hình

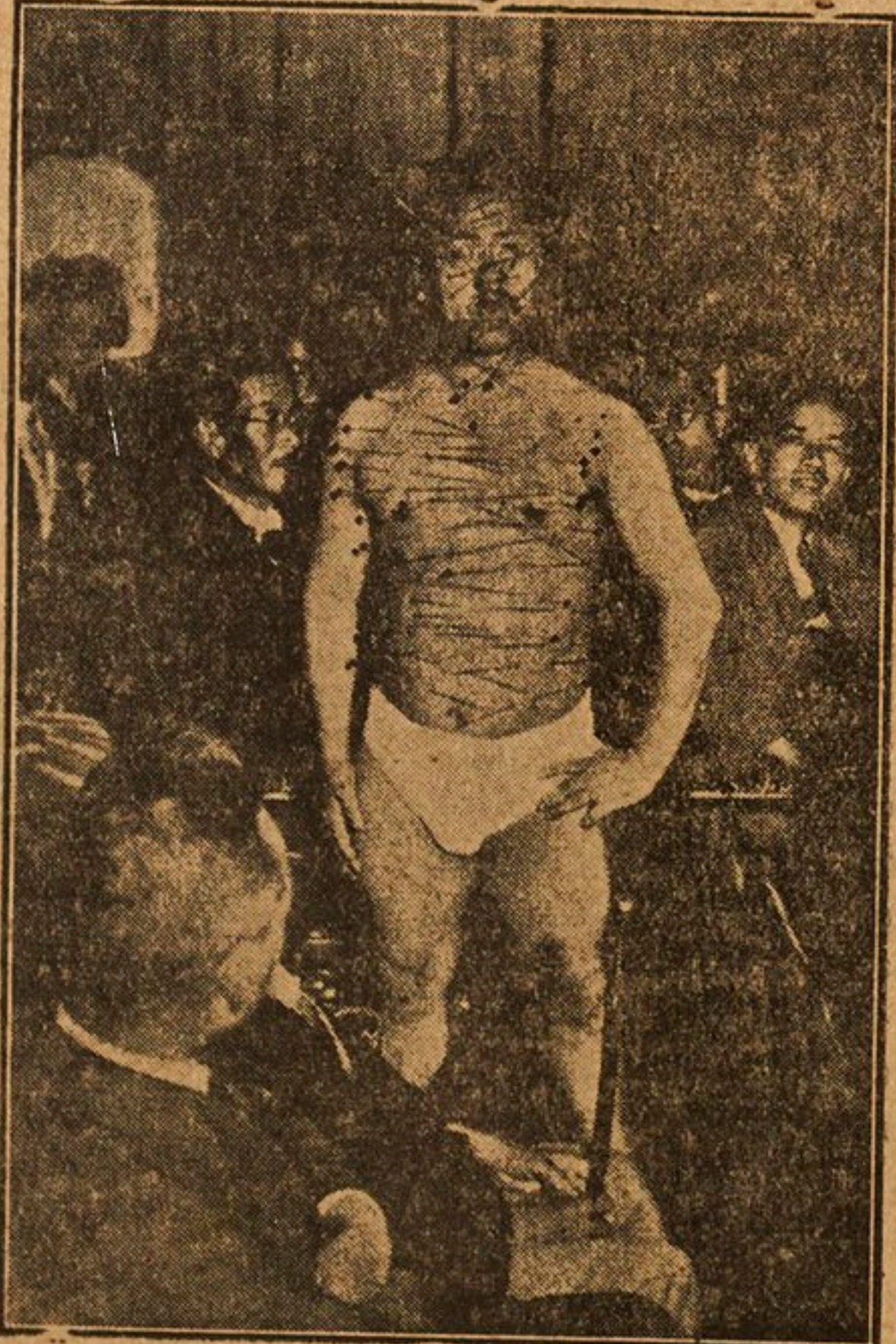
... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu, 45, Bd. Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán Tân-Văn mà ghi tên mna một năm báo. Học chụp hình với M. Antoine Giàu có nhiều đều lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

Lây kim đâm lũng khắp mình mảy mà không chày máu không biết đau

Chắc nhiều độc-giá đã nghe nói ở xứ Ấn-độ có hạng thuật-sĩ gọi là pha-ki (*Fokir*) có phép lạ lũng; nhưt là họ lấy kim dài đâm lũng dọc ngang thân thể và ngồi lên trên ghế bằng đinh nhọn, mà ngồi cả ngày không sao hết.

Gần đây có nhiều người nước khác đã bắt chước làm pha-ki.

Như hình trên đây một người Nhựt-bôn lấy mấy chục cây kim dài đâm khắp mình mảy mà không có máu ra, cũng không thấy đau đớn gì.



TAN VAN

Suộm Sắt

Máy trận đá banh Tranh vô-địch 1934-35 trong ngày chúa nhật 7 Octobre.

Tại sân Saigon-Sport

Độ đầu (15, h. 15)

Paul-Bert với L'U.C.I.A.

Trọng-tài M. Trọng

Độ sau (16, h. 30)

Etoile Giadinh với Saigon Sport

Trọng-tài M. Petreluzzi

Tại sân Renault (Chợ-lớn)

Độ đầu (15, h. 15)

C.A. Chợ-lớn với

Enfants de Troupe

Trọng-tài M. Tiên

Độ sau (16, h. 30)

Stade Militaire với Auto Hall

Trọng tài M. Bouvier

Hội Etoile Giadinh ra Bắc

Hội Etoile Giadinh được anh em ngoài Bắc mời đá bốn trận trong tháng chạp và tháng giêng tây tới đây.

Trận thứ nhất (Ngày 23 Décembre)

Etoile Giadinh đấu với Sélection Annamite de Hanói.

Trận thứ nhì (Ngày 25 Décembre)

Etoile Giadinh đấu với Sélection Hải-phòng à Hải-phòng.

Trận thứ ba (Ngày 30 Décembre)

Etoile Giadinh đấu với Sélection Annamite du Tonkin.

Trận thứ tư (Ngày 1er Janvier 1935)

Etoile Giadinh đấu với một hội khác do ông Allen chủ G. M. R. S. tổ chức.

Trong 4 trận này hội Gia-

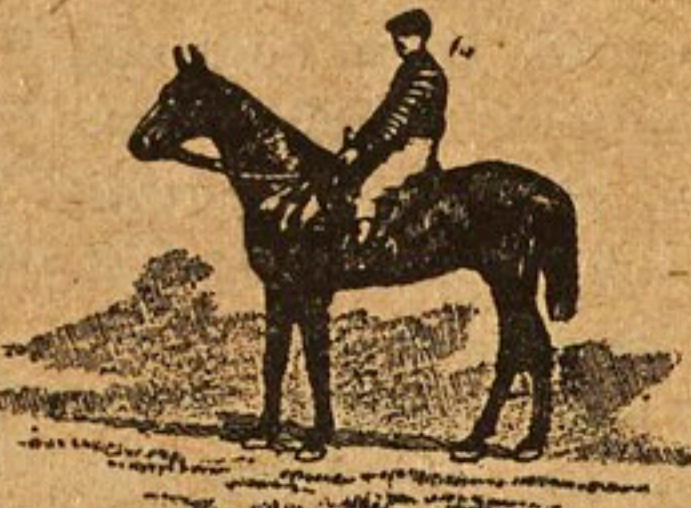
định nên đề ý nhưt là hội Sélection Annamite du Tonkin vì đội banh này toàn là chiến-tướng lựa rút trong các đội banh ngoài Bắc.

Nghê rồi hiện thời hội Etoile Giadinh còn đang điều đình với các hội lớn bên Hong-kong dặng đá ít trận.

Cuộc này định vào ngày trước khi đi Bắc nghĩa là hội Etoile Giadinh đi thẳng từ Saigon qua Hong-kong, bận trở về mới ghé Bắc đá với các hội ngoài ấy.

Có tin gì thêm chúng tôi sẽ cho hay tiếp.

Hôm nay, nếu ai có đi ngang qua Chợ-cũ, đều thấy một cửa hàng mới mở, bán đủ đồ nội-hoa và có trữ cao, đơn, huôn, tán do của người Annam bảo chể, giá bán chiêu hàng thật rẻ, ấy là hiệu « Bazar TÂN-TIẾN » số 86 Boulevard de la Somme Saigon.



LỜI BÀN ĐUA NGỰA

KỶ THỨ 48 - 7 OCTOBRE 1934

I. - PRIX DIABLOTIN

ĐUA TRON 1.200 THƯỚC, NGỰA HẠNG NHÌ

Đạm-Anh II	39
Vive Phú-thọ	39
Sang-Vath	38
Vang-Gia	37.5
Hồng Phụng	36.5
Tarzan	35
Đạm-Bay	35
Hồng-dại-Lợi	32
Bon Saphir	32
Hồng-Lân	32

Độ này lựa kỹ ra mấy con có đường ăn được là: Tarzan, Bon Saphir, Hồng-Lân, Đạm-Bay và Hồng-dại-Lợi. Con Sang-Vath thua Hồng-Lân coi dở quá. Tôi bàn: Hồng-Lân nhưt, Bon Saphir và Tarzan nhì, vớt con Hồng-dại-Lợi.

II. - PRIX SIRE D'ORANGE

ĐUA TRON ĐỘ BÁN 1.500 THƯỚC NGỰA NGOẠI HẠNG

Vang-Dài	50	33
Khứu-p-Long	100	33.5
Bạch-huê-Xà	100	33.5
Kim-Huê	100	33.5
Joli Cœur	100	31
Popoth Sath	100	35
Khứu-Bay	150	37.5
Đạm-phi-Long	150	39

Độ này nên chọn Khứu-phi-Long, Joli Cœur, Kim-Huê và Bạch-huê-Xà là hay hơn.

Vậy tôi bàn: Khứu-phi-Long nhưt, Joli Cœur và Kim-Huê nhì, vớt con Bạch-huê-Xà.

III. - PRIX MONARQUE

ĐUA TRON 1.000 THƯỚC, NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ

Kim-thoại-Hoà	30.5
Hồng-Môn	30.5
Hồng-Đổ	32
Vang-Huê	33.5
Ô-Phước-Lợi	30.5
Vang Phụng II	35
Hồng-Biêu	36.5
Thạch Ngọc	38
Akilor	38
Vang-Huê	39

Độ này trừ ra mấy con ngựa mới, còn dám đua rồi thì nên bàn: Kim-thoại-Hoà nhưt, Vang-Huê và Hồng-Môn nhì, vớt con Thạch-Ngọc.

IV. - PRIX SPHINX

ĐỘ TRON BÁN 1.400 THƯỚC, NGỰA HẠNG NHỨT

Đạm-vàng II	50	28k5
Mã-tân-Tao	50	28.5
Đạm-Ngọc	»	30.5
Kim-Anh	»	30.5
Khứu-Ngọc	150	31
Iéna	100	31.5
Pôpos	100	32
Soudan	100	33
Khứu-Tông	100	33
Đạm-Hồ	150	34

Độ « Đúp » này lựa kỹ ra mấy con có thể ăn được là: Kim Anh, Soudan, Pôpos, Đạm-Hồ, Iéna và Kim-Phụng. Đạm-Ngọc, Đạm-Vàng lúc này coi hạ lắm. Tôi bàn: Kim Anh nhưt, Soudan và Pôpos nhì, vớt con Đạm-Hồ.

V. - PRIX SIRE D'ORANG

(2è Epreuve) ĐUA TRON VÀ BÁN 1.500 THƯỚC, NGỰA NGOẠI HẠNG

Hồng-thanh-Mỹ	100	29.5
Kim-Quy	100	32.5
Hồng-Đinh	50	33
Kim-Liên	100	33.5
Hồng-phước-Long	100	34
Khứu-Beo	100	35
Đạm-binh-Tây	100	35
Vang-Vân	150	37.5

Độ này nên chọn Đạm-binh-Tây, Khứu-Beo, Kim-Liên và Kim-Quy là chắc ăn hơn. Vậy tôi bàn:

BON DỰ THI

(Dự cuộc thi Cờ Tướng hay các cuộc chơi Giải trí thì phải dính 1 cái bon này theo).

Số 10 - 6 Octobre 1934

Khứu-Beo nhưt, Đạm-binh-Tây và Kim-Quy nhì, vớt con Kim-Liên.

VI. - PRIX MONARQUE (2è Epreuve)

ĐUA TRON 1.000 THƯỚC, NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ

Hồng-Ngọc I	33.5
Đạm-Nhỏ	35
Forfait	35
Hồng-Hên	35
Vang-Long III	36.5
Hồng-Hoa	37.5
Hồng-Son	38
Đạm-phi-Vân II	38
Héros	38
Soai-Peck	39

Độ « Đúp » sau này có nhiều con rất đồng sức với nhau lắm. Trong đó nên chọn mấy con này hơn: Hồng-Hoa, Soai Pech, Forfait, Hồng-Hên và Hồng-Ngọc I. Con Vang-Long III nghĩ lâu e thiếu hụt. Tôi bàn: Hồng-Ngọc I nhưt, Hồng-Hên và Hồng-Son nhì, vớt con Hồng-Hoa.

VII. - PRIX DIABLOTIN (2è Epreuve)

ĐUA TRON 1.200 THƯỚC, NGỰA HẠNG NHÌ

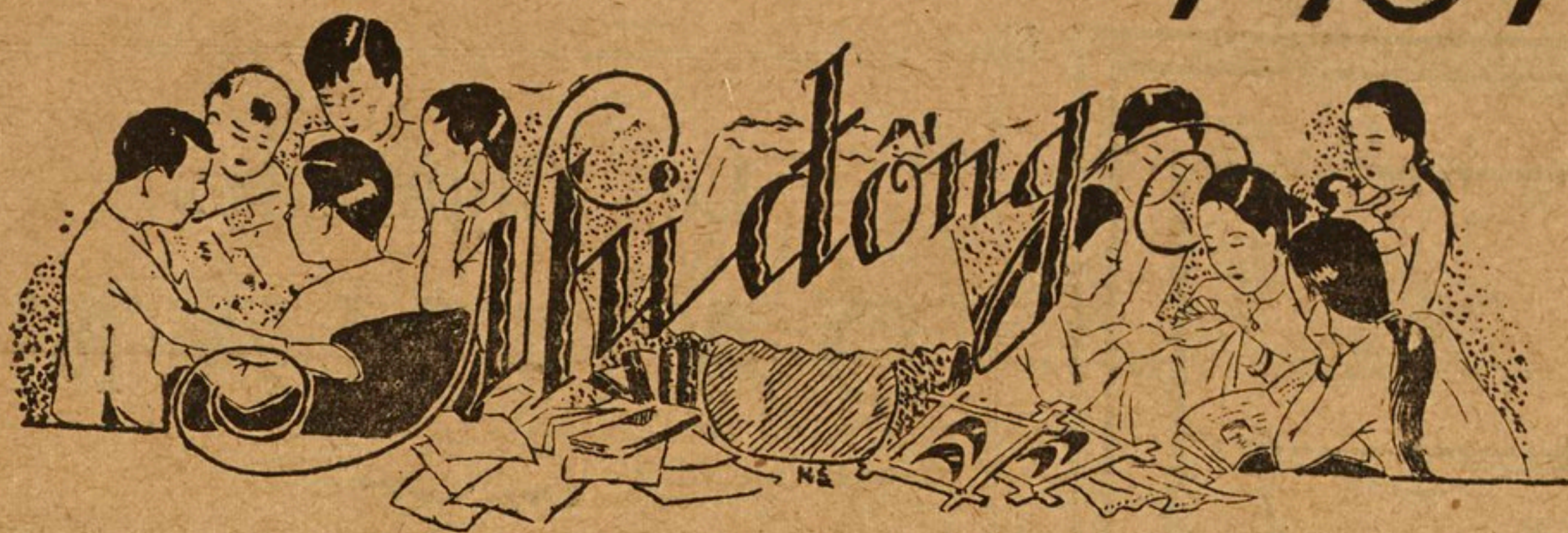
Khứu-Hoa	30.5
Ô-Lân	32
Vang-Phụng	33.5
Phước-Hồ	33.5
Vang-Hoa	35
Delagos	35
Aspasie II	36.5
Gobelin	38
Vang-Sang	39

Đám này rất đồng sức với nhau lắm. Nên chọn nài nào cỏi giỏi thì chắc ăn hơn. Aspasie II dượt hay lắm. Vậy tôi bàn: Dalagos nhưt, Khứu-Hoa và Vang-Hoa nhì, vớt con Ô-Lân.

Double Event

Kim-Anh và Hồng-Ngọc I	»
Soudan » Hồng-Hên	»
Kết-quả Lờì bàn kỳ rồi	»
Trúng được ba độ nhưt và hai độ vớt rất nhiều tiền như sau đây:	»
I. - Kim-Anh G 1.70 P	» 1.30
II. - Tarzan » 12.00 »	» 3.20
Phước-Lợi »	» 1.60
III. - Phénix » 2.00 »	» 1.30
Farman »	» 1.70
IV. - Pôpos » 2.30 »	» 1.50
Vive Phú-thọ »	» 1.50
V. - Soudan »	» 2.00
VI. - Dalagos » 3.50 »	» 1.50
Kim-thoại-Hoà »	» 1.40

Double-Event: Pôpos và Anh-Long 284\$70.



CHUYỆN THẦN RẪN



Toc...toc...froc...froc... Đã mười giờ đêm, cảnh vật đang say sưa chìm-dắm trong bề mộng mà tiếng động âu-sầu mệt nhọc ấy cứ khoan-khoan nhặt-nhặt mãi. Ánh sáng lu-lờ của ngọn đèn chong trong túp lều tranh theo lỗ hở vọt ra bên ngoài, như muốn soi sáng cả bầu không-khí tĩnh-mịch thế-lương.

Ngày lại tháng, tháng lại năm, ngày nào cũng như ngày nấy, phi lúc gặt hái, anh hai Thâm phải làm việc một ngày đêm trót 14 tiếng đồng-hồ. Làm như thế dân trong làng mới có vải may áo-quần, làm như thế mới giữ cái sống thừa được.

Toc...toc...froc...froc... những tiếng âu-sầu mệt nhọc ấy không còn nghe chỉ là lúc vợ chồng anh hai Thâm nghĩ làm việc.

Tháng bảy! Mùa gặt đến. Trong khoảng từ trung-tuần tháng bảy đến hạ-tuần tháng tám, ngày nào anh hai Thâm cũng tay cầm cái hái, đi gặt mướn cho mấy nông-gia quanh miền phụ-cận. Mỗi ngày anh lãnh được hai cắt, hai lần tiền công của anh dẹt-cũ khi xưa. Vợ anh, chị hai Thật, mỗi buổi chiều sau khi băng đồng này sang đồng nọ, vát về một bó khá nặng những lúa mà chỉ đã một được. Nhờ đó chỉ được nhiều thực-phẩm ngon như cơm trắng và bánh ngọt. Bán cả lao-động lực hằng ngày, vợ chồng anh hai Thâm chỉ đủ sống. Không khi nào vợ chồng anh có thể mua được ruộng, vườn, bò, dê. Trưa đời này ngoài áo-quần, cái khung-cửi và úp lều tranh, vợ chồng anh chẳng còn chi nữa.

Một buổi sớm mùa đông, anh hai Thâm thấy có vẻ mệt nhọc và đói rét hơn thường

ngày. Còn chị hai Thật, chị bóm ấy thật buồn, nơi miệng chị không còn có tiếng hát như mấy khi chị thường hát ản nhịp với tiếng kéo-cột của máy dệt.

Âu-sầu rữ-rượi, ánh than: « Còn có gì đáng buồn bằng cái sống của ta. Minh ơi! bệnh đau bao tử của tôi đã trở lại. Nhưng tiền đâu có mà mua sữa. Tốt hơn là dưới ba thước đất ta vui lòng an giấc ngàn thu.»

Chị hai ngạc-nhiên, mặt có vẻ lo lắng sợ sệt: « An giấc ngàn thu!? Ôi! người yêu quý của tôi ơi! đừng có nói gở đến thế. Minh chết, mới 40 tuổi đầu đã chết, còn tôi, góa bụa, âu-sầu sẽ ra sao? »

— Tôi chỉ có 40 tuổi, nhưng ốm yếu mất cả tinh-thần lực-lượng, tôi tự xem như đã được sáu chục tuổi rồi và tôi không đủ sức mà mang nỗi gánh khổ não buồn rầu.

— Còn tôi, tôi đâu phải mập béo gì đâu? Tôi thua mình những 5 tuổi kia. Minh ơi! chúng ta hãy bền lòng mà hy-vọng. Rồi một ngày kia cái ngày đầy những sự vui vẻ ấm áp sẽ đến cho ta. Thôi chúng ta hãy đi nghỉ mà chờ nó, vì giấc ngủ có một cái sức thiêng liêng có thể yên ủi ta được.

Sáu tháng qua, anh Thâm vẫn mãi mang bệnh bao tử. Lễ tất niên anh phải buồn và càng ngày càng trở nên khó chịu. Chị hai phần bị nghèo đói phần phải anh chồng hay kiêu riêu rêu siết làm cho đời chị cũng trở nên buồn tẻ.

Tháng bảy năm sau, một ngày kia ở đồng Bạch-thoại chị hai Thật chỉ một được chừng sáu bó, trái với số 12 bó chỉ đã tưởng. Phần bị nắng, phần bị mệt, không gượng nổi, chỉ nằm dài trên tầng đá to. Chỉ khỏe, chỉ than nghe rất náo nùng ai oán. Thình lình chị nghe một giọng nói phiêu phiêu phương phương: « Này hai Thật! Này hai Thật!

Ngẩng đầu lên, chỉ thấy trong cái hang của cái đồi nhỏ gần đó có một người rất kỳ quái. Người ấy là đàn-bà, đầu thì dài nhưng không có tay, bẹn áo dài đỏ lờm đóm đen phủ khuất cả thân hình, xem như một con rắn. Người ấy lay động giữa đám mây xám xám chiếu những hào-quang.

— « Hai Thật ơi! người chớ sợ, lúc nào ta cũng muốn giúp ích cho người luôn. Người hãy kể những nỗi khổ của người, ta sẽ có phương cứu chữa. Xứ này có lắm cảnh đẹp nên ta thường du-ngoạn tới đây, vì vậy ta có để dành trong túi này một bầu vàng.

— Dám thưa tiên-nương, tôi đây là kẻ khốn-nạn đang trông mong sự hạnh-phúc. Vợ chồng tôi một đời sống khổ, mà như là chồng tôi. Đã sáu tháng nay chồng tôi đau bệnh bao-tử. Ngoài món sữa ra chẳng còn món gì có thể trị bệnh ấy được. Nhưng ở xứ này sữa đã ít, lại nữa họ bán rất đắt thì tôi lo chạy tiền bạc đâu được mà mua. Ôi! phải chi tôi có con bò cái và một cánb đồng thì sự ước mong đó mới dễ!

(Sau tiếp) XUYEN-SON dịch.

Thai, toán, đố

- I. — Đáp bài ra trong số 8
 - a) Câu thai: « Ai đi giống dạng ông thầy, đeo hỏa ông thầy chữ nhất bất thông. »
Xuất nhật tự: **Chữ Soái**
 - b. — Toán chia trâu
Anh cả lãnh 4 con.
Anh thứ lãnh 2 con.
Em út lãnh 1 con.
 - II. — Bài mới
 - a). — Thai: « Ba trai đáng đích cả ba; cả ghiền, thứ trộm, chú ba rợu chè. »
Xuất vật dụng
 - b). — Toán: « Gà, Thỏ. »
Một chuồng gà với thỏ nhất chung.
Tuy khác giống nhưng chẳng hành hung.
Đếm băm sáu (36) đầu, trăm căng tròn.
Bao nhiêu gà, thỏ? tính xong cùng.

NHÀ BẢO-SANH

“HỒNG PHÚC”
75, Rue Mac-Mahon
SAIGON
(Ngã rẽ Trường-tiền)

Chủ-nhơn:
Cô PHẠM-THỊ-HỒNG
Tốt-nghiệp khoa hộ-sanh trường Y-học Đông-dương Hanoi (đã làm việc nhà-nước lâu năm).

Trước cửa nhà bảo-sanh

Các quan Chánh sở Vệ-sanh, Tuần-thành đã công-nhận nhà bảo-sanh này đứng vào bực nhứt trong các nhà bảo-sanh tư tại Saigon

Có quan thầy trông nom

Mỗi ngày từ 10 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 17 giờ, quan thầy đến thăm bệnh và chích thuốc cho quý bà nào sanh rồi hoặc còn đương có thai mà bệnh.

Qui bà có thai gần ngày hoặc có bệnh gì xin cứ lại chúng tôi thăm giùm.

Phòng thuốc của nhà bảo-sanh

Lời Đan Tre

Gần đây, chúng ta thường nghe nói những: thần-đồng. Đám nào cũng có « thần-đồng » giúp vui. Tôi nghe tới đó bất ngẫm nghĩ: thần-đồng là gì? Có phải là một đứa con nít tuổi còn non, trí còn khờ mà người ép (như vú ép trái cây) cho nó biết đờn, biết ca, bết « trả » (réciter) những bài học kiếm tiền như con kết kia chẳng? Ép trí một đứa trẻ là một điều không nên, mấy đời cái gì « ép » mà nó được sớm sơm, phát triển một cách đều hòa, hợp với sinh-lý-học? Như thế thì thật có hại cho trí não của đứa trẻ quá. Nói cùng mà nghe, dầu cho không phải là ép mà trí đứa trẻ được phát-triển sớm như thế, (nghĩa là nó là một vị thần-đồng thiệt đi nữa) chúng ta cũng không nên đem nó ra làm trò chơi như vậy! Trí nó có khôn ngoan chừng nào chúng ta lại còn nên khéo gìn giữ đừng cho nó hư hao mới phải; vì thế thường hề bạo thẳng thì bạo giáng, bạo phát thì bạo tàn. Một đứa trẻ khôn ngoan là một món đồ sứ quý, phải chăm nom săn sóc nó cho nó ngày sau nên người đại hữu dụng, chớ dầu cho nó thật thông minh bao nhiêu đi nữa mà đem cái sự thông-minh của nó ra dùng những việc hạ-tiêng như thế thời, chẳng bao lâu cái thông-minh ấy nó cũng coi cụt tiêu tan.

Ở phương tây lâu lâu thường thấy nói đến những thần-đồng biết đờn biết ca, biết này biết nọ. Có một nhà viết báo đã đi điều-tra thì rõ ra bọn thần-đồng ấy đến lớn lên chỉ là một hạng người rất tầm thường, lắm khi là một hạng người còn dưới cái hạng người tầm thường nữa. Cả thấy đều tiếc rằng lúc nhỏ cha mẹ không nuôi nấng cái sự thông-minh sớm của mình mà đi dắt mình trong sự học tập theo thông thường cho mình có một nghề chắc chắn để

nuôi thân ngày sau, lại để cho mình ngày nay phải bị thua sút chúng bạn mà xưa kia mình hơn họ háp phần vậy!

Sự ấy ắt nhiên, vì cái « tài thần-đồng » của mình có làm lạ cho công chúng chẳng thời cũng một vài năm chớ có làm lạ hoài sao được. Đến tuổi lớn lên rồi thời cái công việc lạ mà hồi nhỏ mình làm đó đã hết là rồi!

Bởi cơ cho nên vô luận vì lẽ gì, sự lợi-dụng trí khôn sớm của con trẻ là một điều vừa là nhục nhã vừa là bất nhơn, nhứt định không nên làm.

BẠCH-ĐIỆN

Phương danh các vị đáp trúng thai đố

Đáp trúng câu thai « Ai đi giống dạng ông thầy... »

Võ-vân-Ba 71 Rue P. Flaudin Saigon. M. Lê-Hàng-Cầm Service Judiciaire Saigon. Bùi-văn-Kính Ecole primaire Thủ-đức. Tô-Minh-Út Ecole primaire Pétrus Ký Saigon. Huỳnh-văn-Hương Cadastre Saigon. Nguyễn-văn-Hoàn 98 Bd. Bonard Saigon. Phạm-văn-Hay, élève Ecole d'art Biênhhoa. Võ-văn-Hích école primaire d'Hocmon. Nguyễn-văn-Vàng clo Đông-lợi 29 Al. Courbet Saigon. Phan-văn-Châu clo M. Lê-văn-Dậu Phước-hải. Nguyễn-Hào-Cường, Phú-nỹ Baria. Trần-văn-Gồng Phacompenh. Hà-thị-Lý 130 Dr Gaill-rd Cholon. Diệp-văn-Tốt Ecole Minh-đức ở Phú-nhuan. Nguyễn-thị-Cánh clo M. Duce encaisseur ở Gi-dinh. Trần-văn-Tuôi école pratique d'industrie Saigon. Trần-Quang-Ấn clo M. Yann Resuper Ph-ompenh. Châu-Thanh-Liên Ecole d'a applique Giadinh. Lê-văn-Thời clo Lê-Pna-Đạt portraiste ở Núi Sập. Nguyễn-văn-Hề Ecole Đô-Thanh Route Comunale N°22 Ngã năm Nguyễn-thị-Mới Rue Fraire 112 Ppenh Khru-tranh-Kiết clo M. Cãi secrétaire Inspection Tâyninh. Lâm-hồng-Long école Ham-Tân ở Lagi.

(Còn nữa)

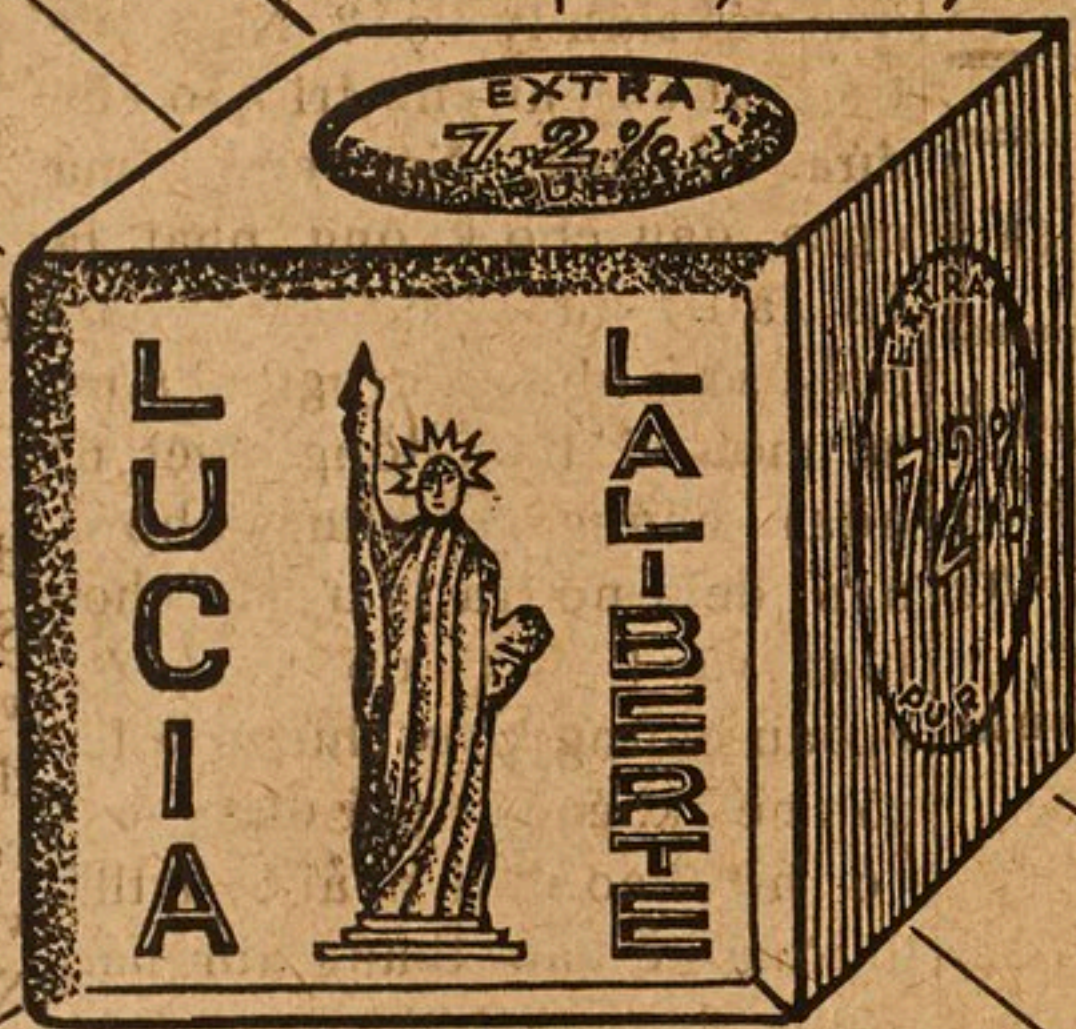
TẬP VỀ HÌNH - CHÓ GIÀNH LỘN





VỚI
Savon « X »
quần áo tôi giặt không
đặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu
« La Liberté »
quần áo tôi giặt đã sạch lại
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRỪ BÁN KHẮP MỌI NƠI

INSTITUTION "DUC-THANH"

N° 68 à 80, Boulevard Kitchener - Cầu-ông-lãnh - SAIGON

Có dạy từ Cours Infantin đến Cours 4^e Année

Phương danh các Giáo-sư dạy tại bốn trường :

- MM. HUẤN.....: Licencié ès-sciences
- Cao-Xuân-HUY.....} Diplômés de l'École Supérieure de Pédagogie à Hanoi.
- Huỳnh-DU.....}
- LÊ.....} Bacheliers ès-lettres et ès-sciences.
- BACH.....}
- BÍCH.....: Bachelier ès-lettres.

5 vị Giáo-sư có Bằng-cấp Sư-phạm trường Sư-phạm Saigon

Các điều đặc-sắc của bốn trường :

Học-sanh trong mỗi kỳ cuối tháng đều được đem đi xem hát bóng.
Học-sanh trong mỗi buổi chiều chừa nhưt có autocars chở đi
đạo các nơi thắng-cảnh ở Saigon. Có cours de musique mỗi buổi tối thứ năm
và thứ bảy, và các Giáo-sư chuyên-môn sẽ tập luyện các học-sanh lớn mấy
thứ đờn : Mandoline, Violon v. v., Học-pt i tinh rẻ hơn các nơi. Dạy-dễ cần-
mẫn và ăn uống hào-huật lắm. **Chủ-nhơn: Ung - Văn - AN, đồng căn khải.**
Đốc-học: Phạm-Khắc-MINH}

NOTA : Thơ từ xin đề tên M. Ung-văn-AN, Directeur-propriétaire.

**Les Cigarettes
ĐẠI-NAM**

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điều của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này :

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điều của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc điều đều làm rất cẩn thận, bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên tri rằng mỗi điều thuốc đều tốt và cân-lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thứ thuốc của bốn-biểu, nhưt là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo.

**Thôi mạnh thuật!!!
Thôi mạnh thuật!!!**

Quý ngài muốn học cái nghệ thuật mới mẻ này, để làm nghề cao-thượng vừa cứu mình, vừa giúp ích cho đời, lại có thể giúp cuộc làm ăn mình được thêm phần chắc, thì hãy viết thư đến M. Vạn-Lý-Minh là một nhà thần-học lão-luyện rất có tiếng.

M. Vạn-Lý-Minh chịu đem tài kinh-nghiệm ra giúp ích. sắp đặt truyền thối mạnh như sau đây :

Học thơ. — Gửi bài tập nhà ai học cũng được, 3 tháng thành tài, chung khoa chỉ trả 9\$00.

Tới học. — Mỗi tuần đến 1 lần, 2 tháng thành công, chỉ tới thành nghề 40\$00.

Bảo-kiết. — 2 cách học trên đây đều có bảo-kiết học đến rành, nếu không thành thi hoàn tiền y số. Vậy ai muốn học cứ học đi, thành nghề hay là được trả lại, khỏi lo ngại chi cả.

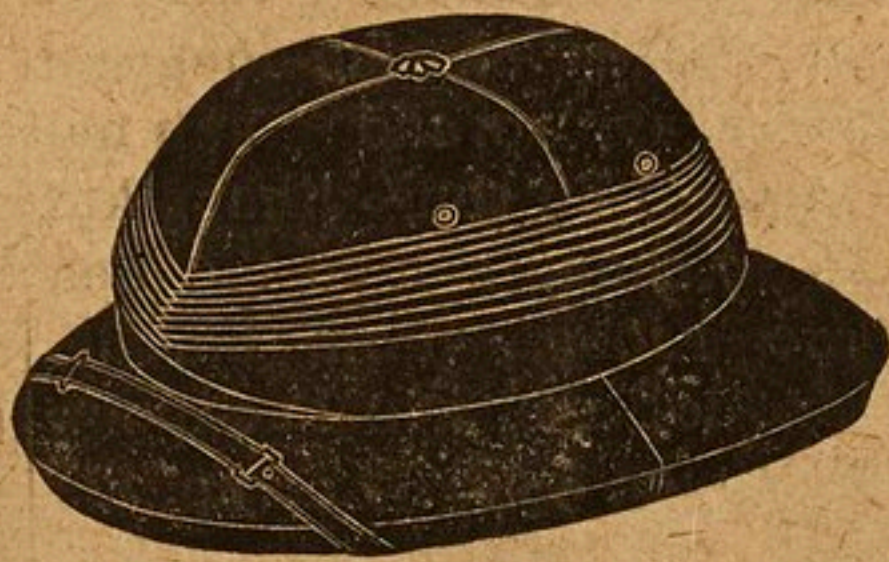
Muốn hỏi đều gì đình có trả lời.

Siêu-thần-học-viện

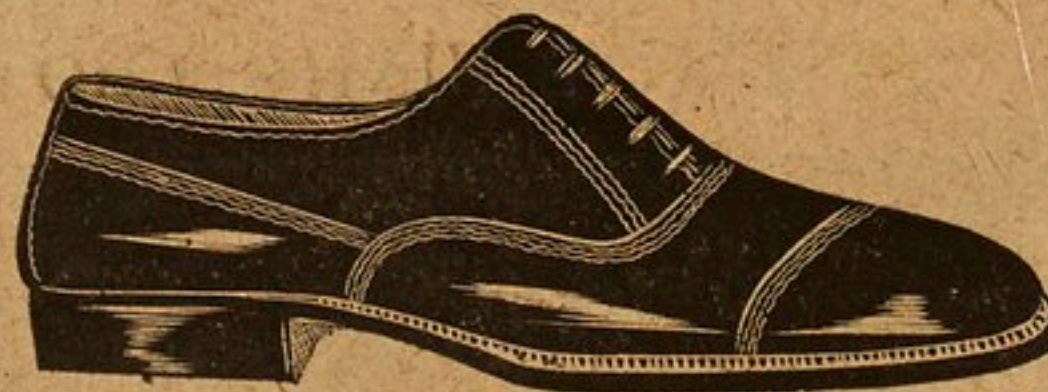
251, Rue Lagrandière Saigon.

N.B. sẵn lòng thí-nghiệm cho người học xem.

**NÓN
AU
COQ D'ANNAM**



Dày ĐỒNG-CHÍ



Tốt mà rẻ,
đương chờ
quí ông,
quí bà.

Ở đường Bonnard số 108, Saigon

Tin vật



Tâm Khau

Đức không kể tờ giao kèo?

Hôm cuối mùa hạ, ở các đại-học-đường Đức có những yết-thị của Chánh-phủ dạy rằng học-sanh nào học được 2 năm rồi phải ghi tên chịu sung vào binh-đội của chánh-phủ một năm.

Học-sanh vào binh-đội học tập sáu tháng thì được liệt vào hạng quan-võ, miễn năm thì được lên quan ba dự-bị.

Người ta nói rằng Đức làm như vậy là không kể các khoản 175-177 và 178 trong điều-ước Versailles. Mà đã không kể điều-ước Versailles chắc là muốn gì đây chứ gì!!

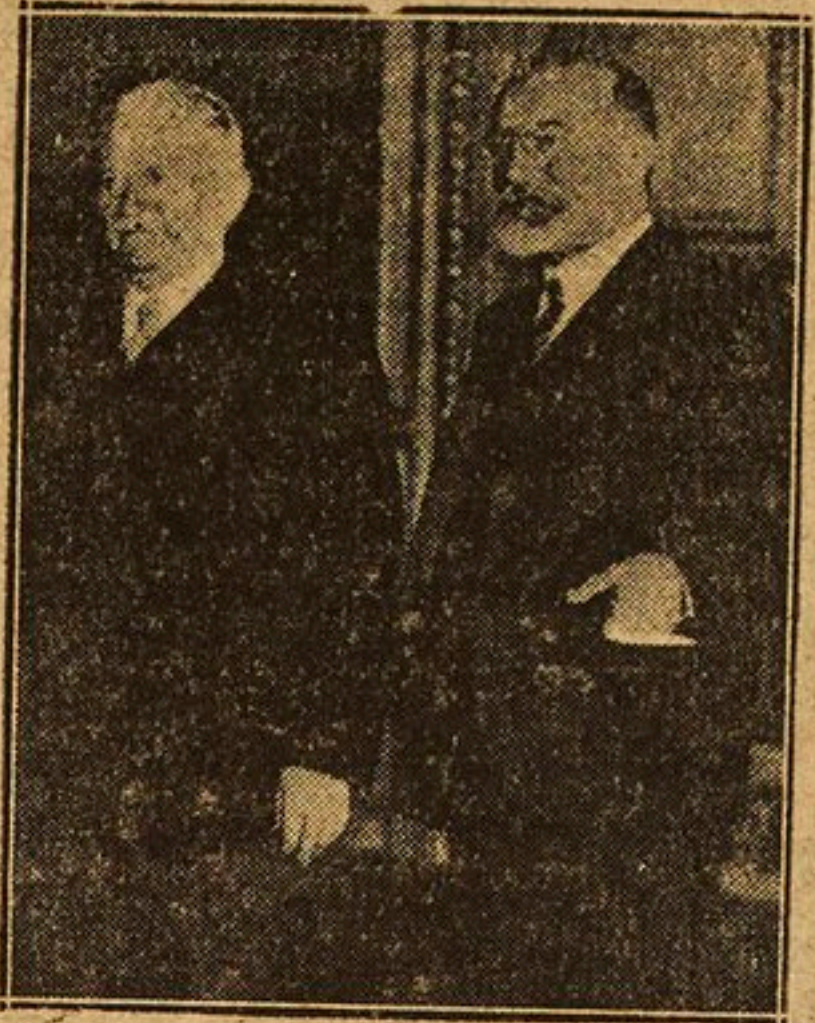
Hết sợ bệnh rét vàng.

Ông Nicolle, trưởng-viện viện Pasteur bên Tunis có bày tỏ cùng viện Hàn-lâm khoa-học về việc ông tìm được thuốc chích trừ bệnh rét vàng.

Trước hết người ta dùng phương-pháp của ông mà dùng ở Tunis rồi sau khắp cả thuộc-địa Pháp ở châu Phi. Chánh-phủ đã buộc dân chích thuốc ấy, và chỉ chích một lần là ngửa được cả đời.

Chánh-phủ Doumergue với liên-đoàn tả-phái

Vì nhiều vấn-đề khó giải-quyết làm cho thủ-tướng Doumergue không được hội-quan-lại và các hội đảng tả-phái vừa ý nên chỉ ban tư-pháp của liên-đoàn tả-phái (front commun) xin chánh-phủ phải nhóu hội-nghị trong khoảng cuối tháng Octobre.



Tay trái: M. Doumergue thủ-tướng. Tay phải: M. Barthou ngoại-tướng.

Ban này cũng định tổ chức nhiều cuộc meeting khắp nước Pháp để phản-đối sự độc-tài của chánh-phủ.

Đối với việc lộn xộn ấy, quan-thương-thor nội-vụ là Albert Sarraut có lời công kích liên-đoàn tả-phái kịch-liệt lắm. Ông nói rằng nếu người ta để cho liên-đoàn ấy hành-động như vậy thì xứ sở phải hư hại và nền cộng-hòa sẽ đổ.

Đông-pháp

Bão lụt ở Trung-kỳ

Có nhiều trận mưa to gió lớn nên vùng tỉnh Quảng-bình bị hư hại ít nhiều; đường giao-thông trở ngại.

Mé bắc Vịnh. Đông-hới có nhiều nơi lộ bị hư ngập, cây ngã căn đường. Miệt Xiêng-khoang nước cũng ngập trên 4 tấc.

Quan Toàn-quyền cùng các nhà viết báo

Hội anh em làm báo có mở tiệc Champagne tại nhà hàng Continental, hôm thứ hai 1er Octobre hồi 9 giờ tối để cho các nhà viết báo Tây Nam ra mắt quan Toàn-quyền.

Ông quận-trưởng mới

Theo nghị định quan Toàn-quyền Đông-Pháp, kể từ ngày 20 Septembre-1934, ông Rivoal chánh tham-biện hạng nhất được lãnh phần cai-trị địa-phương Saigon-Cholon.

Lại có bão ở Quảng-châu-loan

Hôm 2 Octobre một trận bão thổi mạnh vào miền Quảng-châu-loan. Sự hư hại khá bộn nhưng chưa biết là bao nhiêu.

Bị ngài hay phao vu?

Thị Xâm, ở Trường-lộc, (Thủ-đức) còn không mấy ngày nữa thì chồng cưới, bỗng bỏ nhà đi mất. Cả nhà tá hỏa lớp báo làng, thưa bót, lớp đi tìm.

Sau nhờ linh bắt đặng đên về hỏi thì cô khai: Trước kia, cô có tình với tên Khanh (đồng thôn) Khanh bảo cô về làm bé, cô không chịu nên có mới ưng chồng sau này, nhưng vợ chồng Khanh cứ theo ôn ỹ hoải, và cho cô ăn vật gì mà ngọt ngọt, thành ra bây giờ cô lại thương Khanh dữ quá, Khanh bảo gì cô cũng nghe. Vừa rồi, vợ chồng Khanh dắt cô đem gởi dơi Saigon; khi đi, cô có cặp cửa nhà một mớ quần áo, 1 cây neo, 1 đôi vàng với 125 đồng bạc, lại có tới ở nhà chủ và ông nội của Khanh vài ngày. Nay cô về, chỉ về mình không, còn tiền của đâu không biết.

Cô khai vậy nên Khanh phải bị ông cô Gia-dịnh đem về bót lấy ăn-kết.

NHÂN-TRÍ

Nước miền trên sông Cửu-long đung cao

Cũng vì mấy trận mưa lớn hôm trước mà nước miền thượng-du sông Cửu-long đung lên cao. Miền Châu-đốc sắp lên Nam-vang nước lên cao lắm người ta sợ mùa màng sẽ bị hại nhiều. Nay mức nước lên tới lối 10m.66.

Hương-chức Trường-lộc ghé mắt giùm

Sau khi nghỉ hè, trường Trường-lộc cũng mở cửa như trước. Nhưng lần này thấy mà é hề; nào lớp học nào

nhà thầy đã thành cầu tiêu tự bao giờ. Mà chẳng chỉ trong lúc bãi trường mà thôi, dạo này cũng vậy nữa, hề tối thì chúng cũng lên phóng uế như thường.

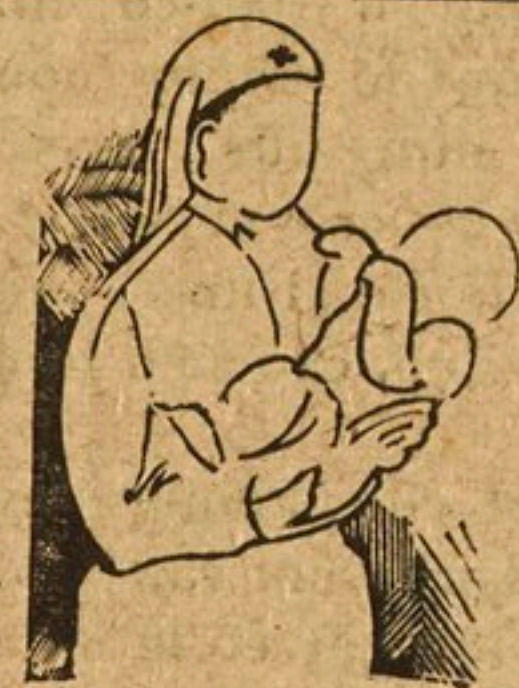
Nhà trường là của chung của mọi người, thế mà quản nào lại nhân tâm làm vậy.

Mong sau hương-chức làng Trường-lộc rán đề ý rình bắt cho đặng mà trừng trị chúng một lần cho tởn.

NHÂN-TRÍ

Truyền-đơn và cờ đỏ

Vừa rồi tại Đồng-khê, Quảng-uyên, Nam-hóa Song-giang, tỉnh Cao-bằng, có việc rải truyền đơn và treo cờ đỏ. Ông cô mặt-tấm là M. Lacarret mở đường ăn-kết và báo về sở mật-thám Hà-nội. Liền đó ông Riner tới nơi phụ sức tra xét, thì nay đã bắt được tên Trần-văn-Lang, Công Toại và tám người khác có can dự trong việc phá rối sự trị an ấy.



“Nhà bảo-sanh” « Moderne », đường Borette số 110. (xếp bót Sínho Cầu-ông-lãnh) Saigon, là mậ t n h à b a o - sanh hoàn toàn.

đúng theo phép vệ-sanh. Trên lầu phòng riêng giường sắt, có phòng để để riêng khoan khoái — Dưới đất rộng rãi có phòng để để riêng rất sạch sẽ. Sự trông coi, săn sóc, thuốc men cho người mẹ và trẻ nhỏ rất ân cần hậu đãi.

Giá mỗi ngày từ 1\$50 đến 3\$50. Xin đồng-báo chiếu cố. Rất cảm ơn.

Chủ nhân: MME HỒ-THỊ-SÁC
Mụ tốt-nghiệp trường thuốc Hanói

Hàng Thu' Biêu của trẻ em

Xứ Đông-dương ta gần đường xích-đạo mà lại đất địa âm thấp. Bởi có ấy cho nên phần nhiều trẻ em phải mang các chứng bệnh vào mình như là nóng lạnh, ban cua, lưỡi trắng, ban bạch, ban điều và thường bị chứng kính-phong.

Nhút là trẻ em da thịt còn mềm mại, tạng phủ yếu đuối, thường hay vướng các chứng bệnh đã nói trên đây, khi ban sơ, tưởng nóng lạnh sơ sai, không lo thuốc men, để lây lất đến chừng chứng ban nhập lý thì phải chết ngay lập tức.

Những cha mẹ trẻ em, nếu rui trẻ em có vương nhâm chứng sốt rét hãy mua thuốc số 13 kêu là NHI-KHOA-THÂN-ĐƠN-ÍÁN hiệu ĐÀU-RỒNG mà uống trước đi, tợn hơn vài cật bạc mà khỏi lo sự rối rắm về sau.

NGUYỄN-THỊ-KÍNH, Saigon. Tổng Đại-lý hiệu thuốc ĐÀU

RỒNG, và các chi ngành sau đây đều có trữ bán:

- BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
- BATRI M. Trần-văn-Đinh
- MOCAI M. Ngô-văn-Thọ
- TRAVINH Hiệu Nam - Thanh M. Phạm-ngọc-Cần
- CAUNGAN M. Trịnh-hữu-Duyên
- TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
- MACBAC M. Tô-vinh-Trường
- VINHLONG M. Nguyễn-thành-Liền
- TAMBINH M. Trần-quang-Minh
- TRAON Hiệu Thuận Quang M. Lương-văn-Phượng
- CANTHO M. Võ-văn-Nhiều
- CANTHO Thành-Phát Bazar
- CANTHO Nhà thuốc Annam. M. Trần-lương-Thiện
- OMON M. Trần-Hưng-dit Báo
- CAIRANGM. Hứa-thành-Giám
- PHUNGHIEP M. Lương-văn-Huê
- SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thịnh

- SOCTRANG Nhà thuốc TRƯỜNG-XUÂN
- BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành dit Thâu
- CAMAU M. Phạm-văn-Được
- NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
- LONGMY M. Từ-bình-Sinh
- RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-Thái
- LONGXUYEN M. Đông-văn-Lân M^o Đông-thị-Dôi
- THOTHOT Tiệm Quảng-trương-Thạnh
- CHAUDOC BAZAR Thành-Phát
- TANHAU Tiệm Phú-Lập
- TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi
- SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
- CAOLANH M. Ng thành-Cự
- CAITAUTHUONG Co Phạm-thị-Ihân
- CAIBE M. Lê-văn-Măng
- CAILAY Tiệm Xuân-xương
- CAP Saint-JACQUES Co Trần-thị-Huân
- LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng-Long

- BARIA M. Lưu-xiêu-Linh Coiffeur
- LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-Đậu
- BIENHOA M. Dương-tấn-Thần
- THUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu
- GIADINH Chợ Bà-chiều tiem Nguyễn-văn-Điều
- GIADINH Chợ Bà-chiều tiem M. Trương-văn-Thái
- DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
- PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-Tiền
- TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư
- TANAN chợ Kỳ-son nhà Băv Cẩn
- MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông
- GOCONG M. Lê-tấn-Thọ
- SAIGON 45 rue A. Garros
- CANGIIOC M. Lê-thành-Lợi
- CHOLON M. Phạm-văn-Tĩnh chợ Bình-tây
- DUCHOA M. La-văn-Thường
- TAYNINH nhà M. Nguyễn-văn-Phòng

- TAYNINH Nguyễn-hữu-Út
- LOCNINH Madame Cầu tiem Phụng-hoàng
- FRANGBANG Thala M. Lê-vinh-Trường
- CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đậu
- SOIRIENG M. Trần-văn-Siêm
- PHNOM-PENH Bazar Trường-XUÂN quai Piquet
- TAKEO TiemKiêm-Thành-Phát
- KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cáo
- PURSAT Tiem Nam - hiệp-Thành
- SIEMREAP M. Nguyễn-văn-Trọng
- KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lầu
- KOMPONG-CHAM Tiem Nghia-Lợi M. Lê-văn-Thông
- PHANTHET M. Tạ-văn-Tu
- NHA TRANG M. Nguyễn-báo Văn Tiem Phước-Mỹ
- HANOI Hiệu MINH SON, 52 rue Jules Ferry

CHUYỆN NGẮN CỦA TÂN-VĂN

Cô GIÓ-THU viết

CẢNH VU'Ồ'N HOA

hay là nỗi lòng của người bạn gái

Khoảng đầu xuân năm nay, tôi có việc đi qua làng H. T. Nhân dịp tiện đường tôi ghé thăm chị Ái-Hoa. Chị Ái-Hoa cùng tôi, một đôi bạn tri-kỹ tâm đầu từ thuở ngày-thơ con trẻ. Tôi tưởng, ở đời có bao nhiêu tình-tử, bao nhiêu cảm-tình thuộc về bè bạn đều có ở trong tình của hai chúng tôi cả; và trong văn-chương có bao nhiêu lời đề tả về tình bè bạn đem tả hết về hai chúng tôi mới đúng. Ngày còn cắp sách, chúng tôi là một đôi bạn không rời nhau trong trường, trong lớp. Từ khi thời học rồi, cảnh-ngộ xoay mỗi người mỗi ngã mà sóng ngược bè xuôi, rồi cũng ít có dịp gặp nhau. Trên thơ giấy chúng tôi thường tỏ lời thương nhớ nhau, buồn rầu về nỗi biệt ly và thường ước mong những ngày gặp gỡ. Hôm nay, bỗng được gặp nhau, cái gặp ở tình-cờ, thì sự vui mừng đó không còn biết là vui mừng nữa; và nó không phải là sự vui mừng, phải gọi nó là cái gì thanh-thú êm-dềm tốt đẹp, cao siêu hơn nữa.

Chị Ái-Hoa cũng không thay đổi mấy. Người chị vẫn gầy, không phải thứ gầy ẻo lả bệnh hoạn, là thứ gầy đĩnh-dàng tha-thướt của giống cây liễu cây bở trong gió; da vẫn trắng, đầu la ở chôn ruộng bùn. Mọi vẻ trong người chị trông vẫn như ngày còn học. Duy có đôi con mắt, đôi con mắt sáng-suốt trong-trẻo năm xưa, nay có thoáng qua một vẻ lơ-dờ móm-mộng, như lớp sương nhạt buổi sáng trên mặt hồ-thu, đôi con mắt đó biểu-lộ cho sự âm-thầm lạnh-lẽo trong lòng.

Tôi còn nhớ: hôm tôi mới đến đó là một buổi trưa, cái buổi trưa ấm-áp êm-dềm của ngọn gió đồng đưa lại cái tịch-mịch mát-mẻ của cảnh thôn quê.

Nắng chiều đã dịu. Chị Ái-Hoa đưa tôi đi xem cảnh vườn hoa của chị. Nhà chị ở là một cái nhà gác nhỏ, thả những giống bông hoa dây leo bao phủ đến nóc, gió thổi giàn hoa

rung rinh lay động, buông lòa xòa những chùm hoa đỏ, hoa tím; bước vào nhà đó khiến cho người ta cảm thấy cái dịu dàng mát mẻ trong lòng. Chung quanh đồng ruộng bao la bát-ngát, bờ tre hắt hiu, có cái vẻ xa xôi lặng lẽ như cõi ngoại trần. Trước nhà, một cảnh vườn hoa rộng rãi trông nhiều giống hoa thơm cỏ lạ. Các giống hoa quý hầu như có đó cả, ở đây có nhiều giống hoa mua hột tận bên Tây bên Tàu; khi-hậu ở đây tự-nhiên là không thích nghi mà chị cũng khéo chăm nom săn sóc, chịu khó chắc chịu, bón tưới, trông cũng tốt tươi xinh đẹp lắm.

Mùa xuân, thích hợp về thời tiết hoa nở. Các giống hoa đáng kỳ nở thành: rực rỡ tung bừng, chấp chới mùa nhẫy trong bóng trời chiều vàng loãng. Màu trời và màu hoa phản chiếu lẫn nhau in trên hai tấm áo lụa trắng của chúng tôi mặc chiều hôm ấy, thành nhiều màu thay đổi.

Chị Ái-Hoa vừa đưa tôi đi lần trong cảnh là vừa giới-thiệu các danh hoa: này cô Mai mơn mớn về băng sương, này các cô Lý xum xoè màu vàng, cô Lài nhơn nhơ sắc trắng, này các cô khách từ phương Tây mới sang: cô Cécilét, cô Violette, cô Myosotis, cô Réséda, cô Marguerite nhưng đều không có cái dịu dàng mĩm mĩn của cô Lan có Huệ nước nhà, tủa thướt yêu điệu như vị giai-nhân đài-các.

Bấy giờ thời khắc đã thuộc về buổi hoàng-hôn, mùi hương của hoa lan hoa huệ phát sẵn ra, trộn trộn lẫn theo luồng gió cùng với mùi hương của các giống hoa khác, làm cho cảnh hoa-viên riêng có một bầu

không khi thơm tho, trong sạch, nhẹ nhàng khiến cho người như nếm được cái thần tiên phong-vị, rồi trong quá tìm hương phôi cũng như nở nang, mà trong mạch máu cũng như dồi-dào những giọt thanh-tân cao khiết.

Tôi chợt buột miệng đọc câu ca-dao:

Hoa sao thơm lạ thơm lùng; Thơm cây, thơm lá, người trông cũng thơm



Chị Ái-Hoa nghe tôi đọc thì cười, cái cười đó lấy làm đặc-y tự-hào, như cái tự-hào của nhà văn-sĩ ở trước quyền kiệt-tác của mình vừa xuất-bản được công chúng hoan-nginh, như cái tự-hào của một vị kỹ-sư đứng trước một tòa nhà lầu đài chọc trời của mình mới kiến-trúc, là cái tự-hào của V. Hugo trước bộ truyện Les Misérables, là cái tự-hào của kỹ-sư Eiffel trước cái tháp sắt thành Paris.

Vườn đây, có cái đặc-sắc là tuy sửa-sang đường ngõ theo lối công-viên Tây ở các đô-thành mà còn phảng-phất cái tình-thần mỹ-thuật Đông-phương.

Quang-cảnh đó, giờ phút đó, như mang tâm-hồn người ta đến một cõi mộng thanh-thú tuyệt-vời.

Hai chúng tôi, lững thững, trong các khóm hoa, khoác tay nhau sùng sướng.

Chị Ái-Hoa mời tôi vào ăn cơm tối; bữa ăn rau, mắm dưa, cà, cái mùi-mỡ cố hữu trong bữa ăn của giống Nam-việt. Đời tôi chưa có bữa ăn nào ngon vui bằng bữa đó, ngon vì món ăn mà cũng ngon vì có điểm cái vị đậm-thắm say-sưa của tình bè bạn.

Tôi chợt ngó lên vách, thấy mấy bức ảnh của các bạn học ngày xưa. Nhân đó, tôi hỏi thăm tin tức các chị em mà vì tôi hằng ngày những quây cuống với công việc làm ăn mà ít nghe ít biết.

Chị Ái-Hoa vừa trông lên chỗ treo ảnh vừa nói: Chị Nhung có chồng cũ-nhân mới được một đứa con trai thì chồng chết; chị Hoa có chồng đốc-tơ; chị Lưu có chồng commis; chị Cúc đã là vị-hôn-thê của một ông thầy kiện.

— Còn chị...! tôi ngắt lời, còn chị.....?

Chị Ái-Hoa quay nhìn tôi cười, cái cười lạnh lùng, mà không đáp.

—... còn chị độ nọ tôi nghe có ông kỹ-sư nào đó đi giam hỏi, đã xong rồi đấy chứ!

— Em đã từ rồi chị ạ!

— Lại cũng từ như đã từ ông huyện Hội năm nọ?

— Đã từ?

— Để mà chị này không yêu ai cả đấy?

Chị Ái-Hoa lạnh lùng.

— Không yêu!

— Không yêu ai cả.

— Phải, không yêu ai cả.

— Cả đến anh Giang!

Đôi cái lòng mảy mòi cau, nét mặt đau đớn, chị Ái-Hoa thờ dài, như cảm thấy cái vết

thương năm xưa, tưởng là đã khỏi rồi, nay bỗng vỡ ra thấy đau xót lại.

— Tấm lòng này từ thuở ngày thơ trót đã trao gửi cho ai rồi, bây giờ dầu trong cảnh-ngộ nào cũng không thể lấy lại mà đem tặng cho người khác được.

— Có lẽ mà chị thờ chủ-nghĩa độc-thần và quyết giữ một mối tình tuyệt-vọng suốt đời sao?

— Đó là việc bí-mật của trong-lai, cũng không biết đâu mà nói trước được. Nhưng nay thì đã mất người bạn tình xưa, lòng xuân vắng-về thì cảnh vườn hoa đó, cảnh vườn hoa tự tay em trồng trọt sửa sang nên, nó mới chắc là của em, nó mới là thuộc về quyền sở-hữu của em, không ai chiếm đoạt được, nó mới là cái vui-thú cái sở-thích của em, và chính nó, nay là chỗ cho em gửi tấm lòng, gửi mọi nỗi vui buồn, thì các bông hoa trong cảnh vườn đó với em là bạn tình chung-thủy. Ái-tình, ái-tình của em, nay em đã gửi hết cả vào cảnh vườn đó, em say-mê, em yêu-mến bằng hơi như say-mê yêu-mến tình-nhân, tấm lòng em đã đầy-dặn đã có chỗ gửi rồi, em còn ước ao, thêm muốn gì hơn nữa...

Một cơn gió lọt cửa thổi vào, ngọn đèn chím ánh-sáng. Chị Ái-Hoa lạnh lùng...

Sáng hôm sau, tôi từ giả chị Ái-Hoa, chị cầm tay tôi và hẹn khi ông thân chị về, chị sẽ xin phép đi du-lịch với tôi một vòng khắp các danh lam thắng cảnh nước nhà.

Khi đi qua vườn hoa, tôi ngẩn lại các giống hoa hơn-bỏ trung-bưng, hoa ấy hoa khác rung động múa nhảy dưới bóng nắng sớm rực-rỡ, thản-nhiên vô-tình, nào có biết đâu đến tấm lòng của người trông trọt săn-sóc, đối với chúng nó buổi sớm buổi chiều đã tiêu-diệu hiu-quạnh...

Cô Gió - Thu T.Đ.H.X. Hà-tiên

TRƯỜNG LÊ-BÀ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :- SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bà-Cang

M. Hồ-Văn-Ngà

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Ha-noï. Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon. Ancien Professeur au Pensiennat Huynh-Khương-Ninh (Lettres)

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris). Ancien Professeur au Pensiennat Huynh-Khương-Ninh (Sciences)

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo-Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đền) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bệnh, phần nhiều được đảo ắt bệnh trừ, nếu thầy chịu cho thuốc.

L'HOMME CHIC S'HABILLE CHEZ

Bayard Mod

TAILLEUR

M. CAO-NHƠN

224, Rue d'Espagne Saigon

Handwritten signature